

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: LỚN LÊN BÉ LÀM NGHỀ GÌ?

(Thời gian thực hiện 4 tuần: Từ ngày 17/11/2025 đến ngày 12/12/2025)

I. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý	
Chủ đề	Chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11	Một số nghề phổ biến quen thuộc	Nghề dịch vụ	Nghề truyền thống địa phương		
Đón trẻ Trò chuyện	<p>- Đón trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô ân cần đón trẻ vào lớp, trẻ tự cất đồ dùng cá nhân + Cô hướng trẻ vào các góc chơi theo ý thích + Trò chuyện, giới thiệu cho trẻ biết đến sự thay đổi trong lớp như tranh ảnh, các góc chơi. - Trò chuyện với trẻ về gia đình của bé, về các thành viên, công việc của mỗi người trong gia đình. <p>- Điểm danh: Cô điểm danh từng cá nhân trẻ trong sổ điểm danh.</p>					
Thể dục sáng	<p>* Khởi động: Cô cho trẻ nghe theo nhạc ra sân xếp hàng; khởi động các khớp, kết hợp các kiểu đi, chạy theo hiệu lệnh</p> <p>* Trọng động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tập theo cô và tập theo nhạc của trường. - Trẻ hát và tập các động tác với sự hướng dẫn của cô bài hát: “Cô giáo em” - Động tác hô hấp: Giả động tác thổi bóng. - Tay 1: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang hai bên. - Lung, bụng, lườn 1: Cúi gập người về phía trước. - Chân 2: Bật tại chỗ - Trò chơi: Tượng hóa đá <p>* Hồi tĩnh: Thả lỏng, điều hòa, đi nhẹ nhàng vào lớp.</p>					
Hoạt động học	Thứ 2 PTTC	Đi bước lù liên tiếp khoảng 3m	Bò theo đường zíc zắc	Chuyền bắt bóng qua đầu	Ném trúng đích ngang (xa 1,5m)	
	3 PTNT	Tách gộp trong phạm vi 3	Phân biệt dài – ngắn	Xác định phía trên, phía dưới - phía trước, phía sau của	So sánh chiều dài của 3 đối tượng	

				bản thân		
	4 PTNN	Thơ: Ngày 20/11	Kể chuyện: Cô bác sỹ tí hon	Thơ: Bé làm bao nhiêu nghề	Kể chuyện: Thần sắt	
	5 PTTM	Làm thiệp tặng cô giáo (EDP)	- Dạy hát: Bác đưa thư vui tính -Nghe hát: Cháu yêu cô thợ dệt -TC: Giọng hát to, giọng hát nhỏ	Vẽ 1 số đồ dùng của thợ cắt tóc	Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề: Lớn lên bé làm nghề gì?	
	6 KPKH KNXH	Ngày nhà giáo Việt Nam 20- 11 (5E)	KNXH: Bé tự làm được những gì?	Trò chuyện về nghề dịch vụ	Thảo luận về đặc điểm nổi bật của nghề vận tải thủy	
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2	- Quan sát: Thời tiết trong ngày - TCVĐ: Lăn bóng - TCTD: Chơi với sỏi, phấn	- Dạo chơi ngắm hoa vườn trường - TCVĐ: Kéo co - TCTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời	- Quan sát: Bầu trời. - TCVĐ: Tập tầm vông - TCTD: Chơi với sỏi phấn, lá cây.	- Quan sát: Cây xoài - TCVĐ: Gieo hạt - TCTD: Nhặt lá rụng làm con vật	
	3	- Quan sát dụng cụ nghề dạy học - TCVĐ: Tập tầm vông - TCTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời	- Quansát:V ườn rau của bé - TCVĐ: Gieo hạt - TCTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời	- Quan sát máy sấy tóc - TCVĐ: Lộn cầu vồng - TCTD: Vẽ phấn trên sân	- Quan sát: Chiếc nón lá - TCVĐ: Xỉa cá mè - TCTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời	
	4	- Đi dạo, quan sát	- Quan sát: Một số	- Đi dạo, quan sát các	- Quan sát: Thời tiết	

		các khu vực trong trường. - TCVĐ: Mèo đuổi chuột - TCTD: Chơi với lá cây, giấy	dụng cụ của nghề nông - TCVĐ: Gieo hạt - TCTD: Bện mèo bằng lá chuối	khu vực trong trường. - TCVĐ: Ném bóng vào rổ - TCTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời	trong ngày - TCVĐ: Lăn bóng - TCTD: Chơi với sỏi phân, lá cây.	
	5	Quan sát vườn cây ăn quả - TCVĐ: Gieo hạt - TCTD: Chơi xâu hoa	Quan sát: Thời tiết trong ngày - TCVĐ: Nu na nu nống - TCTD: Chơi với bể cát và nước	- Quan sát hình ảnh chú bộ đội - TCVĐ: Chạy tiếp cờ - TCTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời	- Quan sát vật nổi, vật chìm - TCVĐ: Nhảy lò cò 5m - TCTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời	
	6	- Quan sát: Đồ dùng dạy học của cô giáo. - TCVĐ: Dung dăng dung dẻ. - TCTD: Chơi với lá cây.	- Đi dạo, quan sát các khu vực trong trường. - TCVĐ: Cáo ơi ngủ à - TCTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời	- HĐCCĐ: Đi dạo quan sát các khu vực trong trường - TCVĐ: Nhảy bao bố - Chơi tự do: Chơi với sỏi, cát	- Quan sát: Bầu trời - TCVĐ: Chi chi chành chành - TCTD: Vẽ phân trên sân	
Hoạt động (Thay thế HĐ góc)	Thứ 4	Hoạt động: Bé tập làm cô giáo				
	Thứ 5		Hoạt động: Bác sĩ tí hon		Hoạt động: Bé làm họa sĩ	
	Thứ 6			Hoạt động: Pha nước cam		
Hoạt		* Góc phân vai:	* Góc phân vai:	* Góc phân vai:	* Góc phân vai:	

<p>động góc</p>		<p>- Đóng vai cô giáo, cửa hàng bán đồ dùng học tập * Góc xây dựng: - Xây dựng trường học của bé * Góc nghệ thuật: - Hát vận động các bài hát về cô giáo * Góc học tập: - Lựa chọn phân loại đồ dùng của nghề giáo viên * Góc thiên nhiên: - Tưới chăm sóc cây góc thiên nhiên</p>	<p>- Chơi bán hàng, bác nông dân nuôi trồng * Góc xây dựng: - Xây dựng trang trại chăn nuôi * Góc nghệ thuật: - Vẽ nặn đồ dùng 1 số nghề phổ biến * Góc học tập: - Cắt dán sản phẩm dụng cụ của các nghề * Góc thiên nhiên: - Chăm sóc hoa, cây cảnh</p>	<p>- Chơi bán hàng, đóng vai bác sỹ * Góc xây dựng: - Xây dựng siêu thị mini * Góc nghệ thuật: - Múa các các ài hát trong chủ đề * Góc học tập: - Xem tranh ảnh về 1 số nghề dịch vụ * Góc thiên nhiên: - Tưới cây, chăm sóc cây ở góc thiên nhiên</p>	<p>- Chơi bán hàng, xây siêu thị * Góc xây dựng: - Xây lắp ghép các kiểu nhà * Góc nghệ thuật: - Vẽ, tô màu sản phẩm dụng cụ 1 số nghề * Góc học tập: - Tạo hình chiếc nón * Góc thiên nhiên: - Bé gieo hạt chăm sóc góc thực nghiệm</p>	
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh</p>	<p>* Giờ ăn : Trẻ biết mời cô và bạn - Giáo dục trẻ biết tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn - Giới thiệu cho trẻ tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo - Trẻ biết các kỹ năng của bữa ăn gia đình: Trẻ được tự do chọn món ăn mình thích * Trẻ ngủ trưa: Cho trẻ ngủ trưa đủ giấc</p>					

	* Vệ sinh - Trẻ biết kỹ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng sau khi ăn.				
Hoạt động chiều	T 2	Chơi hoạt động theo ý thích ở các góc tự chọn.	Ôn lại các bài thơ đã học	Xem video trò chuyện về nghề dịch vụ	Đọc bài đồng dao: Gánh gánh gồng gồng
	3	Rèn kỹ năng chải đầu, buộc tóc	Sắp xếp đồ chơi gọn gàng đúng nơi quy định	Chơi các trò chơi dân gian	Rèn kỹ năng rửa mặt đúng cách
	4	Rèn luyện văn nghệ chào mừng ngày 20/11	Trò chơi: Rồng rắn lên mây	Trò chơi: Bịt mắt bắt dê	Chơi theo ý thích các góc tự chọn
	5	Trò chơi: Chạy cướp cờ	Hát các bài hát trong chủ đề.	Chơi theo ý thích các góc tự chọn	Bé làm thợ bánh
	6	Biểu diễn văn nghệ, bình bầu bé ngoan	Biểu diễn văn nghệ, bình bầu bé ngoan	Lao động cuối tuần	Biểu diễn văn nghệ, bình bầu bé ngoan

II. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

CHỦ ĐỀ NHÁNH 1:

CHÀO MỪNG NGÀY NHÀ GIÁO VIỆT NAM 20-11

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 17/11/1025 đến ngày 21/11/2025)

1. Yêu cầu

a) Kiến thức

- Trẻ biết ý nghĩa của ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 là ngày hội, ngày tri ân các thầy cô giáo
- Trẻ biết một số hoạt động quen thuộc diễn ra trong ngày 20/11 như: Làm thiệp, văn nghệ, vẽ tranh, tặng hoa
- Trẻ nhận biết được các sự vật hình ảnh liên quan: Hoa tươi, thiệp, bảng, phấn, bút, sách...
- Trẻ biết giới thiệu sản phẩm làm được dành tặng cô giáo
- **MT3***: Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3m
- **MT67***: Tách được một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn.
- **MT100**: Điều chỉnh được giọng nói phù hợp với hoàn cảnh khi được nhắc nhở.

- **MT137***: Phối hợp được các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.

- **MT80***: Nói được tên, một số công việc của cô giáo và các bác công nhân viên trong trường khi được hỏi, trò chuyện.

.b) Kỹ năng

- Phát triển kỹ năng chú ý, quan sát, ghi nhớ, thảo luận
 - Phát triển ngôn ngữ mạch lạc, rõ ràng nói chọn câu
 - Nói được ý nghĩa ngày nhà giáo Việt Nam, một số hoạt động diễn ra trong ngày 20/11

- Trẻ biết dùng các nguyên vật liệu, đồ dùng, đồ chơi để thực hiện thành công ý định của mình.

- Thể hiện ý tưởng bản thân thông qua các hoạt động khác nhau

c) Thái độ

- Biết ơn và kính trọng các thầy cô giáo, vâng lời ngoan ngoãn, lễ phép
 - Thông qua chủ đề chơi, vai chơi, góc chơi, giáo dục trẻ đoàn kết, chia sẻ, giúp đỡ nhau trong khi chơi, không quăng ném đồ chơi, chơi xong biết cất đồ chơi đúng nơi quy định.

- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.

- Tự tin khi thực hiện các hoạt động theo hình thức cá nhân, nhóm

- Có ý thức giữ gìn sản phẩm mình tạo ra

2. Chuẩn bị

a. Trang trí tạo môi trường lớp học

*** Môi trường trong lớp học:**

- Các loại tranh, ảnh về chủ đề nghề nghiệp
- Bảng hình một số hình ảnh, bài hát về chủ đề nghề nghiệp
- Vở làm quen với toán, tạo hình.
- Đồ dùng, đồ chơi ở các góc phong phú, đa dạng
- Các trò chơi vận động, trò chơi dân gian
- Các bài thơ, câu truyện, câu đố, đồng dao, ca dao về chủ đề

*** Môi trường ngoài lớp học:**

- Tranh tuyên truyền với các bậc phụ huynh về việc chăm sóc sức khỏe cho trẻ
- Bảng biểu sinh hoạt hàng ngày của cô và trẻ, bảng tổng hợp sức khỏe của trẻ
- Góc thiên nhiên với các loại cây gần gũi với trẻ, đồ chơi ngoài trời

b. Đồ dùng dạy học của cô:

- Đồ dùng sử dụng an toàn, hiệu quả, phù hợp với chủ đề, có màu sắc rõ ràng gần gũi, sáng tạo dễ sử dụng
- Đồ chơi sáng tạo, màu sắc rõ nét, an toàn đủ cho cô và trẻ sử dụng
- Các góc chơi trang trí đồ dùng theo chủ đề như: tranh ảnh, lô tô, đồ chơi bằng nhựa, gỗ, len...ở các góc hoạt động

c. Tài liệu, học liệu của trẻ:

- Sách, vở, tranh, ảnh về chủ đề
- Hạt, hạt các loại đảm bảo an toàn

- Một số thực phẩm rau, củ, quả các loại có sẵn trong địa phương
- Giấy vẽ, bút, phẩm màu, giấy màu, hồ dán, đất nặn, keo, kéo...

3. Các hoạt động theo tuần

3.1. Đón trẻ

- + Cô ân cần đón trẻ vào lớp, trẻ tự cất đồ dùng các nhân
- + Cô hướng trẻ vào các góc chơi theo ý thích
- + Trò chuyện với trẻ về ngày 20/11 ngày nhà giáo Việt Nam, về công việc của các cô giáo.
- + Xem tranh, ảnh cô trang trí lớp chủ đề nhánh về 20/11
- Điểm danh: Cô điểm danh từng cá nhân trẻ trong sổ điểm danh.

3.2. Thẻ dục sáng:

a. Mục đích:

- Phát triển các nhóm cơ và hô hấp
- Giúp trẻ sáng khoái
- Trẻ biết lợi ích của việc tập luyện thể dục hàng ngày

b. Chuẩn bị:

- Cô tập mẫu chuẩn các động tác
- Sân tập sạch sẽ, thoáng mát

c. Tiến hành:

- Khởi động: Cho trẻ khởi động xoay khớp cổ tay, cổ chân
- Trọng động:
- + Hô hấp ĐT3: Thổi nơ bay
- + Tay ĐT1: Hai tay đưa ra trước gập trước ngực
- + Chân ĐT2: Ngồi khuyu gối
- + Bụng ĐT6: Ngồi duỗi chân quay người sang 2 bên.
- + Tập kết hợp với lời ca bài: "Món quà tặng cô"
- + Bật ĐT3: Bật tách chân, khép chân
- **Hồi tĩnh:** Cho trẻ đi nhẹ nhàng làm chim mẹ, chim con

3.3 Hoạt động góc

a Góc phân vai: Trò chơi: Đóng vai cô giáo. Cửa hàng bán đồ dùng học tập

* Mục đích: Trẻ biết công việc của cô giáo hàng ngày. Trẻ biết sử dụng 1 số đồ dùng học tập, quan tâm chăm sóc học sinh...

- Trẻ hiểu vai trò của người bán hàng và mua hàng trong cửa hàng. Biết mua bán chào hỏi, giới thiệu sản phẩm, thanh toán....

- Rèn kĩ năng quan sát, diễn đạt, nói câu rõ ràng đầy đủ

* Chuẩn bị: Bảng nhỏ, phấn, khăn lau bảng...

- Cửa hàng bán đồ dùng học tập: Vở, bút chì, bút sáp, bút lông...

* Dự kiến chơi:

- Cô tổ chức cho trẻ chơi đóng vai cô giáo, học sinh, cùng nhau tổ chức giờ học.

- Cùng nhau chơi bán hàng, mua hàng lựa chọn các đồ dùng học tập.

b. Góc xây dựng: Xây dựng trường học của bé

* Mục đích:

- Trẻ biết tên gọi và đặc điểm, nguyên vật liệu để xây trường học, biết cách trang trí khuôn viên trong trường

- Hiểu được quy trình cơ bản để xây dựng

- Luyện sự khéo léo của đôi tay, khả năng tư duy không gian và sáng tạo thiết kế ngôi trường. Trẻ biết thỏa thuận, phân công vai chơi.

- * Chuẩn bị: Bộ đồ chơi xây dựng lắp ghép, cây xanh, hàng rào, cầu trượt, đu quay...

- * Dự kiến chơi: Cô là người tổ chức hướng dẫn cho trẻ nhận vai chơi, nhóm chơi, trong trò chơi xây dựng trường học.

- Các bạn sẽ cùng nhau cử ra nhóm trưởng phụ trách chung và phân công công việc cho nhóm mình, cùng nhau xây dựng. Cô luôn đóng vai là bạn chơi của bé.

c. Góc nghệ thuật: Dán thiệp tặng cô 20/11

- * Mục đích:

- Trẻ biết thực hiện các thao tác xé, cắt, dán đơn giản, biết phối hợp màu sắc hài hòa bố cục đẹp khi dán thiệp

- Biết nói lời chúc thể hiện tình cảm với cô giáo

- * Chuẩn bị: Thiệp mẫu, giấy, bút, màu, sáp, giấy màu, kéo, keo, bìa cứng

- * Dự kiến chơi:

- Cho trẻ chọn thiệp mình thích, lựa chọn nguyên liệu phù hợp để trang trí thiệp.

d. Góc học tập: Lựa chọn, phân loại đồ dùng của nghề giáo viên

- * Mục đích:

- Trẻ biết nhận biết gọi đúng tên 1 số đồ dùng nghề giáo viên. Trẻ hiểu được công việc và vai trò của cô giáo.

- Trẻ biết phân loại đồ dùng theo nhóm(đồ dùng dạy học- ĐD trang trí lớp...)

- * Chuẩn bị: Tranh ảnh các thẻ hình đồ dùng.

- * Dự kiến chơi:

- Trẻ chọn thẻ hình để đặt vào đúng nhóm

- Cô hướng dẫn cho trẻ về góc chơi, hướng dẫn cho các nhóm tự chia nhau chơi một cách vui vẻ, đoàn kết

e. Góc thiên nhiên: Tưới, chăm sóc cây ở góc thiên nhiên

- * Mục đích: Trẻ biết chăm sóc, tưới nước, nhặt cỏ cho cây

- * Chuẩn bị: Các chậu cảnh, zoa nước, xô đựng nước bằng đồ chơi

- * Dự kiến chơi: Cô cho trẻ tự nhận nhóm chơi, vai chơi. Trong quá trình trẻ hoạt động ở góc cô chú ý bao quát và nhắc nhở trẻ không làm đổ nước ra ngoài.

3.4. Hoạt động thay thế hoạt động góc

4. Hoạt động soạn theo ngày

Thứ hai ngày 17 tháng 11 năm 2025

Hoạt động học: Phát triển thể chất

Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3m

1. Mục đích

a. Kiến thức:

- Trẻ biết tên bài tập và cách thực hiện động tác Đi bước lùi liên tiếp khoảng cách 3m

- Biết cách phối hợp nhịp nhàng giữa tay, chân và mắt khi di chuyển.

b. Kỹ năng:

- Rèn luyện tính mạnh dạn, tự tin cho trẻ.

- Rèn phản xạ nhanh nhẹn và khéo léo, phát triển nhóm cơ tay và chân

c. Thái độ:

- Chú ý nghe hiệu lệnh của cô, tham gia tích cực vào các hoạt động.

2. Chuẩn bị

- Sân tập sạch sẽ, nhạc thể dục, bóng nhựa. các đồ dùng, đồ chơi

- Sân tập bằng phẳng, thoáng mát, sạch sẽ, kiểm tra sức khỏe trẻ

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</p> <p>- Kiểm tra sức khỏe trẻ</p>	
<p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>- Khởi động</p> <p>+ Cô cho trẻ đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi: Đi thường, đi bằng gót chân, đi bằng mũi bàn chân, đi bằng mép bàn chân, chạy nhanh, chạy chậm sau đó dàn thành 3 hàng ngang dẫn cách đều theo tổ.</p>	Trẻ thực hiện
<p>+ Tập bài tập phát triển chung kết hợp với lời ca: “Tập thể dục buổi sáng”</p>	Trẻ thực hiện
<p>* Vận động cơ bản: Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3m</p>	
<p>- Cô giới thiệu tên vận động</p>	
<p>- Cô mời 1-2 trẻ thực hiện được vận động lên thực hiện trước</p>	Trẻ lắng nghe
<p>+ Cô vận động lần 1: Trộn vụn</p>	
<p>+ Cô vận động lần 2 + phân tích:</p>	
<p>Tư thế chuẩn bị: Cô đứng trước vạch chuẩn thứ nhất, hai tay chống hông mắt nhìn thẳng, khi có hiệu lệnh “đi” cô bước đi lùi về phía sau đến vạch đích rồi cô đi về cuối hàng đứng.</p>	Trẻ quan sát
<p>+ Trẻ thực hiện:</p>	Trẻ thực hiện
<p>Cô mời 2 trẻ giỏi lên thực hiện trước</p>	
<p>Sau đó cô cho lần lượt trẻ lên thực hiện, cô quan sát xem cháu nào thực hiện chưa đúng, cô hướng dẫn trẻ thực hiện lại.</p>	
<p>* Thi đua theo nhóm. “Đi bước lùi liên tiếp khoảng cách 3 m” lấy đồ dùng đồ chơi vào rổ.</p>	
<p>* Củng cố: Cô hỏi lại trẻ tên bài vận động</p>	Trẻ trả lời
<p>* TC: “Chuyền bóng qua đầu”</p>	
<p>- Cô giới thiệu cách chơi</p>	Trẻ lắng nghe
<p>Cho trẻ đứng xếp 2 hàng bạn đầu hàng cầm bóng chuyền qua đầu cho bạn đằng sau cứ thế chuyền đến cuối hàng,</p>	

<ul style="list-style-type: none"> - Luật chơi: Bạn nào làm rơi bóng xuống đất là thua cuộc + Cô cho 2 tổ thi đua chuyền bóng - Cho trẻ chơi 2- 3 lần - Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng 1 - 2 vòng. * Hoạt động 3: Nhận xét - kết thúc. 	Trẻ chơi
--	----------

II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ: Quan sát thời tiết trong ngày**
- **TCVĐ: Lăn bóng**
- **TCTD: Chơi với sỏi, phấn**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết được thời tiết ngày hôm nay thế nào?
- Biết được đang là tháng mấy? thời tiết mùa gì?
- Biết giữ gìn sức khỏe khi thời tiết thay đổi.

2. Chuẩn bị

Sân chơi sạch sẽ, bóng các loại, sỏi, phấn.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1 : Ôn định</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện với trẻ vừa đi vừa đọc bài đồng giao ‘‘Dung dăng dung dẻ’’ <p>* Hoạt động 2 : Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ra sân quan sát thời tiết và đưa ra nhận xét của mình. - Trẻ tự đưa ra nhận xét cô khẳng định lại các ý kiến của trẻ. - Cô hỏi trẻ bây giờ đang là mùa gì?, tháng mấy? + Thời tiết hôm nay như thế nào? thời tiết hôm nay khác thời tiết hôm qua như thế nào?, vì sao con biết?.... + Chúng mình cần mặc quần áo và ăn uống phù hợp với thời tiết. <p>=> Các con ạ không khí ánh sáng thật sự cần thiết có tầm quan trọng với cuộc sống con người, con vật và cây cối xung quanh, nếu không có không khí, ánh sáng thì con người, cây cối, con vật sẽ không tồn tại được.</p> <p>* TCVĐ: Lăn bóng</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô nhắc lại cách chơi, luật chơi + Cho trẻ chơi (2-3 lần). <p>* TCTD: Chơi với sỏi, phấn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hướng dẫn trẻ vui chơi theo nhóm - Cô nhắc trẻ vui chơi đoàn kết. <p>* Hoạt động 3 : Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét giờ học và cho trẻ vào lớp 	<p style="text-align: center; vertical-align: top;">Trẻ thực hiện</p> <p style="text-align: center; vertical-align: middle;">Trẻ trả lời</p> <p style="text-align: center; vertical-align: middle;">Trẻ trả lời</p> <p style="text-align: center; vertical-align: middle;">Trẻ lắng nghe</p> <p style="text-align: center; vertical-align: bottom;">Trẻ chơi</p>

III. Hoạt động chiều: Chơi, hoạt động theo ý thích ở các góc tự chọn.

1. Mục đích - Yêu cầu

* Kiến thức: Trẻ được tự nguyện tham gia chơi lựa chọn góc chơi mà mình yêu thích

- Trẻ biết vai chơi của mình, biết cùng nhau chơi.
- Trẻ biết quyền được tham gia vào HĐ vui chơi, được bày tỏ ý kiến của mình

* Kỹ năng: Trẻ biết lắp ghép, xây dựng theo ý thích

2. Chuẩn bị

- Góc xây dựng.
- + Các hình ghép để ghép lớp học, nút ghép, đồ chơi, ô tô,....
- Góc phân vai:
- + Đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bán hàng.
- Góc tạo hình
- + Dụng cụ học tập: bút màu, tranh tô màu xe đạp, ô tô, xe máy,... (bông...).

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hỏi trẻ: Cuối tuần được nghỉ, con có được bố mẹ cho đi chơi ở đâu không? + Khu vui chơi đó ở đâu? Có những gì?, có đẹp không - Hôm nay chúng mình hãy giúp cô xây dựng khu công viên vui chơi nhé. <p>* Thoả thuận góc chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trò chuyện thoả thuận với trẻ về góc chơi, cho trẻ chọn góc chơi dưới sự định hướng của cô. - Góc xây dựng: Bạn nào sẽ chơi ở góc xây dựng? + Ai sẽ làm những bác thợ xây? + Bác thợ xây dựng công viên như thế nào? + Bác sẽ dùng vật liệu gì để xây? - Góc phân vai: + Ai sẽ là đầu bếp tài ba? Con sẽ nấu những món ăn nào? + Bạn nào sẽ chơi gia đình, trong gia đình có những ai? - Góc nghệ thuật: + Bạn nào sẽ về góc tạo hình? Ở đây các họa sĩ tí hon và ca sĩ sẽ thể hiện tài năng của mình nhé - Cho trẻ chọn vai chơi - Cô thoả thuận với trẻ về cách chơi và thái độ chơi ở các góc trong khi chơi. <p>* Trẻ về các góc chơi đã chọn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhập vai, hướng dẫn trẻ chơi. - Cô trò chuyện với trẻ. Cô quan sát, bao quát, động viên 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ thực hiện - Trẻ thực hiện - Trẻ thực hiện

các góc trẻ chơi.

Cô nhận xét các góc chơi

- Cô nhắc trẻ lau sạch rồi cất đồ chơi đúng nơi quy định.

* **Kết thúc:** Cô khen ngợi, động viên nhóm làm tốt, nhắc nhở nhóm còn chưa chú ý.

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ

- Trạng thái cảm xúc:

- Kiến thức, kỹ năng:

.....

.....

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

Biện pháp khắc phục:

Thứ 3 ngày 18 tháng 11 năm 2025

I. Hoạt động học: Phát triển nhận thức

Tách gộp trong phạm vi 3

1. Mục đích - Yêu cầu

a.. Kiến thức

- Trẻ biết tách, gộp nhóm có 3 đối tượng thành 3 phần theo các cách khác nhau, khi gộp lại thì trở về số lượng ban đầu.

b.. Kỹ năng

- Trẻ biết chơi các trò chơi tách, gộp hứng thú trong khi tham gia trò chơi.

- Rèn kỹ năng chú ý, ghi nhớ, so sánh, tách, gộp, phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ.

c.. Thái độ

- Trẻ có nề nếp và thói quen chú ý trong giờ học, có ý thức giữ gìn đồ dùng đồ chơi, đoàn kết, không chen lấn, xô đẩy, biết chia sẻ kinh nghiệm cùng bạn.

2. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô:

- Bảng gài, 3 quyển vở, thẻ số từ 1- 3.

- Đồ dùng của trẻ: Mỗi trẻ 3 quyển vở, 1 bảng con, thẻ số 1-3.

3. Tiến hành hoạt động:

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1: Gây hứng thú - Xúm xít, xúm xít. - Cô cho trẻ hát bài “Cháu yêu cô chú công nhân”. + Chúng mình vừa hát bài gì? + Bài hát nói về gì?	Trẻ thực hiện Trẻ hát Trẻ trả lời Trẻ lắng nghe

=> Cô củng cố và giáo dục

2. Hoạt động 2: Nội dung

* Ôn củng cố số lượng trong phạm vi 3.

- Cho 2 - 3 trẻ tìm các đồ dùng đồ chơi các con vật để xung quanh lớp có số lượng là 3 và cho trẻ đếm và đặt thẻ số tương ứng.

- Cho cả lớp kiểm tra kết quả.

- Cô nhận xét và khen trẻ.

* Bài mới : Tách gộp trong phạm vi 3.

a. Cô tách mẫu.

* **Tách 1:2:** Cô xếp 3 thẻ lô tô quyền vỡ ra thành 1 hàng ngang từ trái qua phải xếp cách đều nhau.

- Cô cho trẻ đếm.

+ Tất cả là mấy?-> Cô đặt thẻ số tương ứng.

- Cô tách mẫu nhóm quyền vỡ ra thành 2 nhóm nhỏ (1- 2 và cô đặt thẻ số tương ứng).

- Từ 3 quyền vỡ cô tách thành 2 nhóm 1 nhóm có 1 và nhóm còn lại là 2 và cô đặt thẻ số tương ứng. Từ nhóm nhỏ cô gộp thành nhóm lớn có số lượng như ban đầu.

- Cô gộp 2 nhóm lại với nhau thẻ số ở 2 nhóm còn phù hợp không.

- Cô đặt thẻ số tương ứng.

=> Từ 1 nhóm có số lượng là 3, khi ta tách ra thành 2 nhóm nhỏ thì có số lượng khác nhau, còn khi ta gộp lại với nhau thì ta lại được nhóm có số lượng như ban đầu.

b. Tách gộp theo ý thích:

+ Chúng mình cùng nhìn xem trong rổ các con có gì?

+ Bây giờ các con hãy lấy hết số quyền vỡ trong rổ ra và xếp thành hàng rồi chúng mình tách theo ý thích của mình nào.

+ Cô cho trẻ tách 3 quyền vỡ thành 2 nhóm.

+ Con tách 3 quyền vỡ thành mấy nhóm?

+ Mỗi nhóm có mấy quyền vỡ?

- Cô nhận xét khen trẻ.

+ Bạn nào giỏi có nhận xét gì về số lượng quyền vỡ ở 2 nhóm vừa tách ra như thế nào so với số lượng vỡ ban đầu?

+ Cho trẻ gộp 2 nhóm quyền vỡ lại với nhau.

- Các con có nhận xét gì về số lượng quyền vỡ khi gộp lại như thế nào so với số lượng vỡ ban đầu?

+ Cho trẻ đếm.

=> Nhóm ban đầu có số lượng lớn khi tách ra thành các nhóm nhỏ thì số lượng ở mỗi nhóm nhỏ sẽ ít đi, còn số lượng từ các nhóm nhỏ khi gộp lại sẽ trở về số lượng ban đầu.

Trẻ thực hiện

Trẻ trả lời

Trẻ đếm

Trẻ trả lời

Trẻ trả lời

Trẻ lắng nghe

Trẻ thực hiện

Trẻ tách

2 nhóm

Nhóm 1 có 1,
nhóm 2 có 2

Trẻ nhận xét

<p>c. Tách gộp theo yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đếm số quyền vở xếp trên bảng và đặt thẻ số tương ứng. - Tách ra thành 2 nhóm: 1-2 <p>Cho trẻ tách, cô quan sát trẻ tách, cô lên tách, cho trẻ quan sát.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Có bạn nào tách nhầm theo yêu cầu của cô không? + Cho trẻ gộp 2 nhóm lại với nhau. + 1 quyền vở thêm 2 quyền vở là mấy? 1 gộp 2 là mấy? - Cô chốt lại: Chỉ có 3 quyền vở mà có 2 cách tách ra thành 2 phần khác nhau + Cách 1: 3 tách 1 và 2. + Cách 2: 3 tách 1-1-1. - Cho trẻ cất quyền vở vừa cất vừa đếm. + Giờ học hôm nay cô cho các con làm quen với bài học gì? <p>* Trò chơi: Kết bạn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu cách chơi và luật chơi. - Cô cho trẻ nhắc lại cách chơi, luật chơi. - Cách chơi: Cô cho trẻ đi vòng tròn xung quanh lớp vừa đi vừa hát bài bất kì. Khi nghe thấy hiệu lệnh “kết bạn” thì chúng mình sẽ nói “kết mấy kết mấy”. Khi cô nói, kết 3 thì 3 bạn sẽ tìm về với nhau đứng thành 1 nhóm và sau đó chúng mình sẽ tách nhóm ra theo yêu cầu của cô giáo. - Luật chơi: Bạn nào, nhóm nào không làm đúng theo yêu cầu của cô giáo sẽ phải nhảy lò cò 1 vòng quanh các bạn. - Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần. - Cô bao quát và khen trẻ. Hỏi lại trẻ tên trò chơi <p>* Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét chung và cho trẻ nhẹ nhàng ra chơi 	<p>Trẻ gộp lại</p> <p>Trẻ nhận xét</p> <p>Trẻ đếm</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Tách gộp trong phạm vi 3</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ nhắc lại</p>
---	---

II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ: Quan sát dụng cụ nghề dạy học**
- **TCVĐ: Tập tầm vông**
- **Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết được đặc điểm đồ dùng của nghề dạy học
- Rèn kỹ năng quan sát trả lời câu hỏi.
- Giáo dục trẻ biết quý trọng nghề dạy học.

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng nghề dạy học: Sách, bảng, phấn...cho trẻ quan sát.
- Dây thừng, chong chóng, máy bay, bóng, phấn.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>- Cho trẻ đi dạo quan sát và nhận xét về thời tiết.</p> <p>* Hoạt động 1: Quan sát “Đồ dùng của nghề dạy học ”.</p> <p>- Cô cho trẻ ra sân, giới thiệu nội dung buổi hoạt động.</p> <p>- Cô gợi ý cho trẻ quan sát đồ dùng nghề dạy học và trả lời:</p> <p>+ Các con đang quan sát đồ dùng của nghề gì?</p> <p>+ Đồ dùng đó dùng để làm gì?</p> <p>- Cô khái quát lại công dụng của từng đồ dùng của nghề dạy học, giúp trẻ hiểu rõ hơn.</p> <p>- Hỏi trẻ: Lớn lên các con có thích làm nghề dạy học không ? Muốn làm nghề dạy học chúng ta phải làm gì ?</p> <p>- Giáo dục trẻ phải biết chăm ngoan học giỏi nghe lời ông bà, cha mẹ, thầy cô</p> <p>* Hoạt động 2:TCVD: “Tập tầm vông”</p> <p>+ Cô cho trẻ nhắc lại cách chơi, luật chơi.</p> <p>+ Tổ chức cho trẻ chơi.</p> <p>+ Cô bao quát cho trẻ chơi.</p> <p>* Hoạt động 3:Trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời.</p> <p>- Trẻ tham gia chơi</p> <p>- Cô bao quát trẻ chơi xử lý những tình huống có thể xảy ra.</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ chú ý quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi</p>

III. Hoạt động chiều: Rèn kĩ năng chải đầu, buộc tóc

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết cách tự chải đầu - buộc tóc
- Trẻ có ý thức về cách chăm sóc bản thân.
- Rèn sự khéo léo của đôi bàn tay.
- Trẻ thực hiện được kỹ năng tự chải đầu – buộc tóc, phát triển kỹ năng tự phục vụ
- Phát triển khả năng chú ý, quan sát, khả năng ghi nhớ có chủ định.
- Giáo dục trẻ ý thức tự phục vụ, kiên trì thực hiện nhiệm vụ của cô giáo và biết phối, giúp đỡ ông bà, bố mẹ khi ở nhà
- Biết giữ gìn vệ sinh sạch sẽ không gian ở nhà

2. Chuẩn bị

- Lược, rổ đựng tóc rụng, dây buộc tóc.
- Video phối hợp với phụ huynh giáo dục trẻ

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ôn định tổ chức.</p> <p>Cô trò chuyện với trẻ dẫn dắt vào bài</p> <p>- Vào mỗi buổi sáng, sau khi ngủ dậy thì chúng mình thường làm những công việc gì?</p> <p>- Vậy các con đã biết cách chải đầu chưa?</p> <p>Hôm nay cô sẽ hướng dẫn chúng mình kỹ năng chải đầu</p>	<p>Trẻ trả lời</p>

<p>nhé!</p> <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>Để có thể tự chải đầu cô đã chuẩn bị: 1 chiếc lược, 1 chiếc rổ đựng tóc rụng. Và với mái tóc dài của cô thì cô đã chuẩn bị thêm 1 chiếc dây buộc tóc dày. Bây giờ, cô sẽ thực hiện kỹ năng chải đầu, chúng mình cùng quan sát nhé!</p>	Trẻ lắng nghe
<p>* Hướng dẫn cách chải đầu với bạn trai</p> <p>+ Lần 1: Chải đầu không hướng dẫn</p> <p>Cô thực hiện kỹ năng chải đầu không hướng dẫn, rồi hỏi trẻ:</p> <p>- Cô vừa thực hiện xong kỹ năng gì?</p> <p>À đúng rồi đó là kỹ năng tự chải đầu đấy!</p>	Trẻ quan sát
<p>+ Lần 2: Chải đầu kèm hướng dẫn</p> <p>Cô vừa thực hiện kỹ năng chải đầu vừa hướng dẫn trẻ cách thực hiện kỹ năng chải đầu:</p> <p>4 Bước hướng dẫn cách chải đầu</p> <p>Bước 1: Cầm lược lên</p> <p>Bước 2: Chải một bên tóc</p> <p>Bước 3: Chải bên tóc còn lại</p> <p>Bước 4: Chải tóc phía sau đầu</p> <p>Lần 3: Xem lại kỹ năng tự chải đầu</p> <p>=> Các bạn nam có mái tóc ngắn nên chỉ cần thực hiện kỹ năng tự chải đầu giống như cô vừa hướng dẫn là đã có một mái tóc thật là gọn gàng rồi đấy. Còn các bạn con gái có mái tóc dài hãy cùng học kỹ năng buộc tóc cùng với cô nhé!</p>	Trẻ quan sát
<p>* Hướng dẫn cách buộc tóc với bạn gái:</p> <p>+ Lần 1: Buộc tóc không hướng dẫn</p> <p>Cô thực hiện kỹ năng buộc tóc không hướng dẫn, rồi hỏi trẻ:</p> <p>- Cô vừa thực hiện xong kỹ năng gì?</p> <p>+ Lần 2: Buộc tóc kèm hướng dẫn cô vừa thực hiện kỹ năng buộc tóc vừa hướng dẫn trẻ cách thực hiện kỹ năng buộc tóc:</p> <p>5 Bước hướng dẫn cách buộc tóc</p>	Trẻ quan sát
<p>Bước 1: Lấy dây buộc tóc</p> <p>Bước 2: Vòng dây buộc tóc qua cổ tay</p> <p>Bước 3: Túm toàn bộ đuôi tóc bằng tay có dây buộc tóc</p> <p>Bước 4: Dùng tay còn lại túm dây buộc tóc và lồng qua phần đuôi tóc</p>	Trẻ quan sát
<p>Bước 5: vắn dây buộc lồng qua đuôi tóc 1 lần nữa</p> <p>Lần 3: Xem lại kỹ năng tự buộc tóc</p> <p>* Trẻ thực hiện</p> <p>- Cô cho lần lượt trẻ 1 lên thực hành kỹ năng chải, buộc</p>	Trẻ quan sát
	Trẻ thực hiện

tóc, 2 trẻ 1 nhóm thực hành * Giáo dục trẻ... Cùng xem lại kỹ năng tự chải đầu – buộc tóc nhé * Hoạt động 3: Kết thúc. - Nhận xét, khen ngợi tuyên dương trẻ	
---	--

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 4 ngày 19 tháng 11 năm 2025

I. Hoạt động học: Phát triển ngôn ngữ

Thơ “Ngày 20/11”- Tác giả: Thúy An

1. Mục đích

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tác giả của bài thơ, trẻ hiểu nội dung bài thơ.
- Rèn kỹ năng trả lời trọn câu, kỹ năng đọc thơ diễn cảm
- Rèn kỹ năng lắng nghe, ghi nhớ.
- Phát triển ngôn ngữ, kỹ năng trả lời câu hỏi mạch lạc cho trẻ.
- Giáo dục trẻ yêu quý trường lớp, thích đến trường, lớp.
- Qua bài thơ trẻ biết lễ phép, kính yêu và nhớ ơn các cô giáo đã chăm sóc dạy dỗ các cháu.

2. Chuẩn bị

- Cô chuẩn bị phòng lớp sạch sẽ, đồ dùng, đồ chơi các góc sắp xếp gọn gàng ngăn nắp.
- Giáo án, bài giảng điện tử. Hoa, Xắc xô

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
* Hoạt động 1: Ổn định - Cô cùng trẻ hát bài: “Lời ca tri ân” - Trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát - Các con có biết tháng 11 này có một ngày rất đặc biệt với các cô giáo đó là ngày gì không? - Cô có một bài thơ có nội dung nói về một bạn nhỏ đã tặng hoa chúc mừng cô giáo ngày 20/11. Đó là bài thơ : “Ngày 20/11” của tác giả Thúy An. Các con ngồi ngoan nghe cô đọc thơ nhé	Trẻ hát Trẻ trả lời Trẻ lắng nghe

<p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đọc lần 1: Kết hợp cử chỉ điệu bộ - Cô đọc lần 2: Kết hợp tranh minh họa. - Giới thiệu nội dung: Bài thơ nói về một bạn nhỏ nhân ngày lễ của cô, bạn nhỏ đã tặng cô đóa hoa hồng tươi thắm do chính tay của bạn nhỏ trồng và chăm sóc. Cô giáo rất vui và hôn lên đôi má của bạn nhỏ vì cô biết là bạn nhỏ rất là ngoan <p>* Đàm thoại:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì? do ai sáng tác? - Đến ngày lễ hội của cô bạn làm gì cho cô giáo? - Bạn nhỏ tặng hoa gì cho cô? - Bạn nhỏ làm như thế nào để có được bông hoa thật đẹp để tặng cho cô giáo? - Cô thể hiện niềm vui trước tình cảm của bạn như thế nào? Câu thơ nào nói lên điều đó? - Vậy con có yêu quý cô giáo của con không? Yêu cô con phải làm gì? <p>* Giáo dục trẻ: Bài thơ thật là hay phải không các con , qua bài thơ chúng ta đã hiểu nhiều hơn về tình cảm của bạn nhỏ với cô giáo của mình. Là lòng biết ơn, kính trọng cô giáo đã dạy dỗ chúng ta lên người.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngay sau đây sẽ đến phần thể hiện tài năng đọc thơ. Phần này chúng ta sẽ tìm ra đội nào yêu thơ và có giọng đọc thơ hay nhất nhé <p>* Dạy trẻ đọc thơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô mời cả lớp đọc bài thơ cùng cô 1-2 lần. - Cho 3 tổ đọc. - Đọc thơ luân phiên - Cá nhân trẻ đọc. <p>* Trò chơi: Xem tay ai khéo</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi cô cho trẻ chọn hoa để cắm trẻ bật qua vạch chọn hoa cắm vào giỏ của đội mình. Mỗi lần đi chọn được một bông hoa kết thúc trò chơi đội nào chọn nhiều và cắm đẹp là thắng cuộc - Cho lớp đọc lại bài thơ 1 lần - Giáo dục trẻ biết thương yêu và luôn vâng lời cô giáo <p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
--	---

II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ:** Đi dạo, quan sát các khu vực trong trường.
- **TCVĐ:** Mèo đuổi chuột
- **TCTD:** Chơi với lá cây, giấy

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ được vui chơi, hít thở không khí trong lành

Trẻ nhận biết và nói tên được các khu vực trong trường như: Góc thực nghiệm, vườn cỏ tích, vườn cây ăn quả, ...

- Rèn luyện kỹ năng quan sát, phát hiện cái mới.
- Trẻ hào hứng, tích cực tham gia hoạt động.

2. Chuẩn bị

- Địa điểm: Khu vực quan sát có sẵn, lá cây, giấy

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xúm xít, xúm xít - Các con ơi, hôm nay thời tiết như nào nhỉ? + Đúng rồi, nay thời tiết rất đẹp, cô sẽ tổ chức cho các con đi dạo, quan sát các khu vực trong trường mình nhé. - Chúng mình vừa đi vừa đọc to bài đồng dao “dung dăng dung dẻ” nhé <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô dừng lại ở các khu vực khác nhau như (khu thực nghiệm, vui chơi với cầu trượt, xích đu; vườn cỏ tích; vườn cây ăn quả), hướng trẻ quan sát. - Cô đặt câu hỏi đàm thoại: + Chúng ta đang đứng ở đâu? Vườn cỏ tích có những nhân vật trong câu chuyện nào?... + Chúng mình cùng hướng ra phía kia xem đó là khu vực chơi gì nhỉ-> đúng rồi đó là khu vực chơi cát, nước, ở đó chúng mình thoải mái sáng tạo và được trải nghiệm với nước như đóng, đo, pha màu nước... - Còn khu này là gì? -> đó là khu thực nghiệm để gieo các loại hạt cho các con quan sát sự nảy mầm của cây và chăm sóc cây đấy + Ngoài ra còn có khu vực chơi gì nữa đây? À khu vực chơi vận động ở đó có thang leo, xích đu, cầu trượt liên hoàn...cho các con chơi đấy. - Vừa rồi cô và các con cùng khám phá rất nhiều khu vực chơi rồi. Chúng mình có thích chơi không nào? <p>* TCVĐ: Mèo đuổi chuột</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi - Cho trẻ chơi 2-3 lần <p>* TCTD: Chơi với lá cây, giấy</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi với lá cây, giấy - Cô bao quát, hướng dẫn trẻ để đảm bảo an toàn cho trẻ trong quá trình chơi <p>* Kết thúc: Nhận xét, tuyên dương</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe và trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe và trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi</p>

III. Hoạt động thay thế hoạt động góc

Bé tập làm cô giáo

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ hiểu công việc của cô giáo (dạy học, chăm sóc, vui chơi cùng bé).
- Trẻ biết cách đóng vai, giao tiếp, thể hiện cảm xúc.
- Trẻ yêu mến, tôn trọng cô giáo và yêu quý bạn bè.

2. Chuẩn bị

Sân khấu nhỏ, nhạc nền, tranh ảnh, đồ dùng dạy học, đồ chơi, hoa, rổ để bé trang trí. Mũ, khăn choàng, hoa, giấy màu, bút màu, băng dính.

3. Tiến hành hoạt động

* Hoạt động 1: Đóng vai:

- Trẻ hóa trang thành cô giáo (mũ, khăn choàng).
- Chia trẻ thành các nhóm, mỗi nhóm tự chọn vai trò (cô dạy múa, cô dạy hát, cô kể chuyện).
- Trẻ tự do thể hiện vai trò và tương tác với bạn bè theo ý thích.

* Hoạt động 2: Trang trí lớp học:

- Trẻ cùng nhau trang trí lớp học với những hình vẽ, bông hoa thật đẹp để thể hiện tình yêu thương với cô.
- Tổ chức trò chơi nhỏ như "Thi xem ai nhanh tay" để cắm hoa trang trí, ví dụ: "Ai cắm được nhiều hoa nhất trong một bản nhạc".
- Hát bài hát "Cô giáo em", nhắc lại công việc của cô giáo.
- Trao đổi, nhận xét kết quả hoạt động, tuyên dương trẻ.

* Hoạt động 3: Kết thúc.

- Nhận xét, khen ngợi tuyên dương trẻ

IV. Hoạt động chiều: Luyện văn nghệ chào mừng ngày 20/11

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhớ và hát đúng giai điệu bài hát
- Trẻ biết các động tác vận động minh họa phù hợp với lời hát.
- Rèn kỹ năng biểu cảm khi biểu diễn: mỉm cười, tự tin, đứng đúng đội hình.
- Trẻ phối hợp nhịp nhàng với bạn trong nhóm, biết giữ khoảng cách khi biểu diễn.
- Tập khả năng nghe nhạc để bắt nhịp - vào đội hình đúng thời điểm.
- Trẻ hào hứng, mạnh dạn tham gia luyện tập.
- Biết chúc mừng và bày tỏ tình cảm với cô giáo qua bài hát, điệu múa.

2. Chuẩn bị

- Nhạc bài hát "Trang sách hồng em yêu"
- Vị trí sân tập rộng rãi, thoáng mát

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
* Dạy trẻ ôn động tác - Cô làm mẫu 4-6 động tác chính theo từng câu hát.	Trẻ chú ý quan sát

- Trẻ tập luyện, cô quan sát – sửa tư thế tay, chân, nét mặt.	
* Luyện đội hình – ghép nhạc	Trẻ thực hiện
- Trẻ vào đội hình vừa hát vừa biểu diễn các động tác theo nhạc bài hát.	
- Cô nhắc trẻ giữ khoảng cách, mỉm cười, nhìn khán giả.	Trẻ thực hiện
- Cô quay video để trẻ xem lại	
- Cô nhận xét nhẹ nhàng khả năng luyện tập của trẻ tập các động tác đồng đều, tự tin, chỗ nào cần cố gắng. Cô động viên khích lệ trẻ	
* Kết thúc	
- Cho trẻ giãn cơ nhẹ, hít thở.	Trẻ thực hiện
- Nhắc trẻ chuẩn bị tinh thần cho buổi tổng duyệt sắp tới.	
- Khen ngợi tinh thần tập luyện.	

V. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 5 ngày 20 tháng 11 năm 2025

I. Hoạt động học: Phát triển thẩm mỹ

Làm thiệp tặng cô giáo (EDP)

1. Mục đích

- Trẻ biết được ngày 20/11 là ngày nhà giáo Việt Nam, biết thể hiện tình cảm dành cho cô giáo của trẻ. (S)
- Trẻ kể tên các nguyên, vật liệu, dụng cụ (bìa, hoa lá, bon bon, tăm bông, kéo, keo, giấy màu, băng dính hai mặt, nơ...) để thiết thiệp tặng cô giáo. (T)
- Trình bày các bước thiết kế làm thiệp, quy trình để tạo được 1 tấm thiệp. (E)
- Trang trí tấm thiệp cho đẹp. (A)
- Hoa cánh dài, cánh tròn, độ to nhỏ của bông hoa, số lượng cánh hoa nhiều hay ít. (M)
- Phát triển kỹ năng hoạt động nhóm: phân công nhiệm vụ, cùng giải quyết vấn đề, tư duy phản biện. (S)
- Trẻ lựa chọn được đồ dùng, dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để làm bưu thiệp. (T)
- Rèn kỹ năng vẽ, cắt, bóc, xé, dán, để tạo được tấm thiệp cho đẹp. (E)
- Trang trí tấm thiệp từ các nguyên vật liệu khác nhau đảm bảo thẩm mỹ, sáng tạo, màu sắc hài hòa. (A)
- Giáo dục trẻ ý nghĩa của ngày 20/11 và giáo dục trẻ biết yêu thương, trân trọng, dành tình cảm cho cô giáo của mình.

2. Chuẩn bị:

- Giáo án, loa, tivi, máy tính, 3 tấm thiệp của cô:....
- Bút chì, kéo, keo, giấy màu, hoa, lá cây, cành cây, bông tăm, dây thừng nhỏ, dây len, bon bon...
- Bìa cứng, giấy trắng, giấy màu, sáp màu...

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Hỏi, xác định vấn đề</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu chương trình: “Bé khéo tay” <p>Chào mừng 3 đội chơi đến với chương trình: “Bé khéo tay” ngày hôm nay. Cô xin trân trọng giới thiệu đội 1, đội 2 và đội 3. Người đồng hành cùng các con trong chương trình này là cô Thuý và cô Thảo</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mở đầu chương trình là màn chào hỏi của 3 đội với tiết mục múa hát: “Cô giáo em” xin mời 3 đội cùng thể hiện. - Trò chuyện về ngày 20/11. - Để chuẩn bị cho ngày 20/11 cô đã sưu tầm được cái gì đây? (tấm bìa) - Từ tấm bìa này các con sẽ làm gì để có món quà tặng cô giáo của mình nhân ngày 20/11 ? <p>*Hoạt động 2. Tưởng tượng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ quan sát các tấm thiệp làm từ các nguyên vật liệu khác nhau. - Cho trẻ khám phá các nguyên vật liệu để làm tấm bưu thiệp. - Cô cho trẻ về đội cùng lên ý tưởng và thỏa thuận về tấm bưu thiệp đội mình định làm. - Cô đưa ra các câu hỏi gợi mở cho trẻ trả lời: <ul style="list-style-type: none"> + Đội con muốn làm tấm thiệp bằng nguyên vật liệu gì? + Muốn tấm thiệp đẹp và chắc chắn con phải làm như thế nào? <p>*Hoạt động 3: Lên phương án thiết kế.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vừa rồi cô thấy các đội đưa ra rất nhiều ý tưởng để làm tấm thiệp .Vậy để có tấm thiệp đẹp các con cần làm gì ? - Đại diện các đội lên trình bày ý tưởng. - Cô quan sát, giúp đỡ khi trẻ gặp khó khăn. <p>*Hoạt động 4: Thiết kế sản phẩm và thử nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - 3 đội đã trình bày ý tưởng của mình và bây giờ các con đã sẵn sàng tạo lên những tấm thiệp thật đẹp tặng cô giáo chưa nào? - Cô mời đại diện các đội lên lấy nguyên vật liệu. - Cô cho trẻ thực hiện tấm thiệp theo ý tưởng của mình. 	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trò chuyện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ khám phá</p> <p>Trẻ về đội thỏa thuận</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Đại diện nhóm lên lấy nguyên liệu</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý trẻ các đội thiết kế hoàn chỉnh tấm thiệp từ các nguyên vật liệu khác nhau 	Trẻ thực hiện
<ul style="list-style-type: none"> - Cô quan sát và giúp trẻ trong quá trình thực hiện khi trẻ gặp khó khăn. 	
<ul style="list-style-type: none"> + Con đang làm gì? 	Trẻ trả lời
<ul style="list-style-type: none"> + Làm như thế nào? 	
<ul style="list-style-type: none"> + Con cần cô giúp gì không? 	
<p>Hoạt động 5: Trưng bày và hoàn thiện sản phẩm.</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ trưng bày sản phẩm của cá nhân lên 3 bảng của 3 nhóm. 	Trẻ trưng bày sản phẩm.
<ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ đánh giá sản phẩm dựa trên bản thiết kế 	
<ul style="list-style-type: none"> - Cô đặt các câu hỏi cho trẻ. 	
<ul style="list-style-type: none"> + Đội con làm tấm thiệp dựa vào đâu? 	Trẻ trả lời
<ul style="list-style-type: none"> + Bạn nào đại diện cho đội...giới thiệu sản phẩm của đội mình cho các cô và các bạn biết nào? 	
<ul style="list-style-type: none"> +Tấm thiệp này của bạn nào nhỉ? 	Trẻ trả lời
<ul style="list-style-type: none"> + Con đã làm tấm thiệp này như thế nào, con có thể chia sẻ cho các cô và các bạn cùng biết được không? 	Trẻ trả lời
<ul style="list-style-type: none"> + Trong khi làm con có gặp khó khăn gì không? 	
<ul style="list-style-type: none"> + Con có muốn thay đổi hay chỉnh sửa gì trong thiết kế hoặc sản phẩm của mình không? 	
<ul style="list-style-type: none"> + Nếu được chỉnh sửa các con sẽ chỉnh sửa gì? 	
<p>* Kết thúc</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay cô thấy các đội đều đưa ra các ý tưởng và trang trí tấm thiệp theo đúng tiêu chí cô đưa ra là sáng tạo, cân đối và rất rất đẹp, cô chúc mừng tất cả các con! Cô tin chắc khi nhận được món quà này cô giáo của chúng mình sẽ rất vui đấy, khi tặng tấm thiệp thì chúng mình tặng bằng mấy tay? 	Trẻ trả lời
<ul style="list-style-type: none"> - Các con sẽ nói như thế nào? 	Trẻ tặng cô giáo
<ul style="list-style-type: none"> - Còn hôm nay các con hãy mang những tấm bưu thiếp này tặng các cô giáo nhé!. 	

II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ: Quan sát vườn cây ăn quả**

- **TCVĐ: Gieo hạt**

- **Chơi tự do: Chơi xâu hoa**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết tên một số cây ăn quả trong vườn: cây xoài, mít, chuối, ổi...

- Trẻ nhận biết được đặc điểm: thân, lá, hoa, quả; màu sắc, kích thước, mùi vị của quả.

- Trẻ hiểu ích lợi của cây ăn quả đối với con người.

- Rèn kỹ năng quan sát bằng mắt, sờ, ngửi

- Phát triển vốn từ và khả năng diễn đạt khi trả lời câu hỏi. Rèn kỹ năng giữ gìn vệ sinh, không bứt lá hái quả bừa bãi.

- Trẻ yêu thiên nhiên, thích khám phá, biết bảo vệ cây xanh. Hứng thú tham gia hoạt động ngoài trời.

2. Chuẩn bị

- Vườn cây ăn quả: xoài, ổi, chuối, na... (Vườn trường)
- Một vài quả mẫu để trẻ quan sát (đã rửa sạch).
- Hoa nhựa, dây xâu

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức Cô và trẻ ra sân, khởi động nhẹ: Chơi trò chơi “Gieo hạt” Cô hỏi trẻ: “Các con có thích ăn hoa quả không? Hôm nay cô sẽ dẫn các con đến thăm vườn cây ăn quả của trường mình nhé!”</p> <p>* Hoạt động 2: Nội dung: Quan sát vườn cây ăn quả</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đã đến vườn cây ăn quả rồi, các con nhìn xem trong vườn có những loại cây gì? Cây nào cao nhất? Cây nào đang có quả? - Quan sát cây ổi: <ul style="list-style-type: none"> + Thân cây thế nào? (Xù xì, màu nâu) + Lá ra sao? (Xanh, hình bầu dục, có mùi thơm khi vò nhẹ) + Quả ổi có màu gì? Mùi vị như thế nào? - Quan sát cây chuối: <ul style="list-style-type: none"> + Thân mềm, màu xanh; lá to bản. + Buồng chuối mọc ở đâu? + Quả chuối dài hay tròn? Xanh hay vàng? <p>->Giáo dục trẻ: Không hái trái non, không bứt lá. Giữ gìn sạch sẽ, yêu quý cây xanh.</p> <p>* TCVD: Gieo hạt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi <p>*TCTD: Chơi xâu hoa</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu cách chơi, phát đồ dùng cho trẻ về nhóm để xâu hoa đẹp <p>* Hoạt động 3: Kết thúc - Nhận xét “Hôm nay chúng mình đã quan sát những cây gì? Các con thích cây nào nhất?” Nhận xét, khen ngợi trẻ. Cho trẻ rửa tay, trở về lớp.</p>	<p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ trả lời</p>

III. Hoạt động chiều:

Trò chơi: Chạy cướp cờ

1. Mục đích - Yêu cầu

- * Kiến thức: Trẻ biết tên trò chơi, biết cách chơi, luật chơi.

*Kỹ năng: Kỹ năng định hướng chạy, chuyển hướng hợp lý. Kỹ năng rèn luyện sự nhanh nhẹn và khéo léo.

* Thái độ:

- Thái độ đoàn kết, tinh thần tập thể, tôn trọng kỷ luật chơi.
- Trẻ tích cực, hứng thú tham gia trò chơi

2. Chuẩn bị

- Mũ số từ 1 đến 5
- Cờ đủ cho trẻ chơi.....

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ôn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xúm xít, xúm xít - Cô có một câu hỏi muốn hỏi lớp mình, trong các trò chơi dân gian chúng mình đã được chơi những trò chơi nào?.. - À đúng rồi có rất nhiều trò chơi dân gian như: Kéo co, Mèo đuổi chuột, đua thuyền....mỗi trò chơi đều mang những nét đặc trưng của từng vùng miền - Vậy khi chơi các trò chơi thì chúng mình phải làm sao? - Đúng rồi các con phải đoàn kết, không được chen lấn xô đẩy nhau, các con nhớ chưa <p>Hoạt động 2: Nội dung:</p> <p>Trò chơi Chạy cướp cờ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay cô sẽ mang tới cho lớp mình một trò chơi dân gian mang tên “Cướp cờ”. Trò chơi này là trò chơi đối kháng. - Chúng mình hãy chú ý nghe cô phổ biến cách chơi và luật chơi nhé. - Cách chơi: Cô sẽ chia lớp mình ra làm 2 đội, bạn đầu hàng của đội một sẽ chơi với bạn cuối hàng của đội hai. Lá cờ cô sẽ đặt ở giữa khu vực sân chơi, hai bạn lên chơi sẽ đứng ở tư thế chuẩn bị trước vạch xuất phát, khi cô có hiệu lệnh “bắt đầu” hai bạn ở hai vạch xuất phát sẽ phải nhanh chân lấy lá cờ về cho đội mình, sau đó 2 bạn sẽ đi về cuối hàng của đội mình, trò chơi sẽ được tiếp tục cho đến hết lượt. Đội nào lấy được nhiều cờ hơn sẽ là đội thắng cuộc. - Luật chơi: Bạn nào chạy trước hiệu lệnh của cô hoặc đứng trên vạch xuất phát lá cờ đó sẽ không được tính. - Các con đã rõ cách chơi, luật chơi chưa? - Cho 2 trẻ chơi. - Bây giờ cô mời cả lớp mình cùng chơi nhé: Cô sẽ chia lớp mình ra làm hai đội, cô mời bạn đầu hàng của đội một và bạn cuối hàng của đội 2 nào. 	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p>

- Cho trẻ chơi....Trò chơi đã kết thúc. - Cô tuyên bố độithắng cuộc * Hoạt động 3: Kết thúc : Cô nhận xét tuyên dương trẻ	Trẻ lắng nghe
---	---------------

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 6 ngày 21 tháng 11 năm 2025

I. Hoạt động học: Khám phá khoa học

Ngày nhà giáo Việt Nam 20/11

1. Mục đích

- Trẻ biết ngày 20/11 là ngày nhà giáo Việt Nam và ý nghĩa của ngày lễ này(S)
- Trẻ biết các hoạt động diễn ra trong ngày 20/11(S)
- Trẻ biết sử dụng điện thoại để tìm hiểu về ngày nhà giáo Việt Nam, biết dùng kéo cắt tỉa lá hoa để cắm vào lọ(T)
- Trẻ biết sử dụng kéo một cách an toàn.(E)
- Trẻ biết cắm hoa, sắp xếp sáng tạo đẹp mắt.(A)
- Trẻ nhận biết, phân biệt được màu sắc của hoa, biết được số lọ hoa đã cắm được.(M)
- Trẻ tập trung chú ý trong giờ học, hào hứng tham gia các hoạt động

2. Chuẩn bị

- Máy tính , máy chiếu, giáo án
- Lọ hoa, hoa, kéo bút chì, giấy A4

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>*E1: Gắn kết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ hát bài hát “Lời ru của cô”, trò chuyện về nội dung bài hát. - Cô hỏi trẻ: <ul style="list-style-type: none"> + Chúng mình có yêu các cô không? + Sắp đến ngày hội vui của những người làm thầy, làm cô rồi, chúng mình có biết đó là ngày gì không? + Con biết gì về ngày nhà giáo Việt Nam? + Ngày nhà giáo Việt Nam là ngày mấy tháng mấy nhỉ? + Trong ngày nhà giáo Việt Nam thường diễn ra những hoạt động gì nhỉ? ->À, có rất là nhiều ý kiến để biết ý kiến của chúng mình có đúng không, hôm nay chúng mình sẽ cùng nhau tìm hiểu về ngày nhà giáo Việt Nam nhé! 	<p>Trẻ thực hiện.</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<p>*E2 Khám phá</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xem một số hình hoạt động của các thầy cô giáo - Hình ảnh nói về ai? Các cô giáo đang làm gì? - Các con có biết trong tháng này có ngày gì đặc biệt không? - Ngày 20/11 là ngày gì? Ngày đó dành cho ai? - Vào ngày 20/11 thường diễn ra hoạt động gì? → Trẻ đoán <p>+ Cho trẻ xem và gọi tên hình ảnh về các hoạt động diễn ra vào ngày 20/11</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con có muốn gửi những lời chúc tốt đẹp đến cô giáo của mình không? - Trong lớp mình có bố mẹ bạn nào làm giáo viên không? <p>* E3: Giải thích/chia sẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngày 20/11 là ngày nhà giáo Việt Nam, ngày hội của các Thầy/Cô giáo. Để ghi nhớ công ơn dạy dỗ và chăm sóc của các cô, ngày 20/11 trở nên thật ý nghĩa, hàng năm cứ vào ngày này tất cả các trường học trong cả nước đều long trọng tổ chức để chúc mừng các Thầy/Cô giáo và ngày 20/11 còn diễn ra các hoạt động khác nhau như: + Biểu diễn văn nghệ, thi cắm hoa, trang trí bưu thiếp, mít ting tọa đàm về ngày 20/11. + Để tỏ lòng biết ơn các cô bây giờ chúng mình cùng biểu diễn văn nghệ để chào mừng ngày 20/11 nhé. + Mời các tổ lần lượt lên biểu diễn văn nghệ chào mừng <p>*E4: Áp dụng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô chuẩn bị rất nhiều bông hoa tươithắm và những giỏ hoa chưa được cắm hoa. Cô chia lớp thành 2 nhóm, nhiệm vụ của các con là lên cắm thành 1 giỏ hoa xinh xắn để gửi tặng các cô giáo nhân ngày 20/11... <p>*E5: Đánh giá</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kiểm tra, hỏi trẻ: - Hôm nay các con được học gì? - Ngày 20/11 là ngày gì? Các con làm những gì để chúc mừng các cô + Tâm thiếp này làm bằng nguyên liệu gì? Khi hoàn thành xong sản phẩm con cảm thấy thế nào?... - Nếu có thời gian con có muốn chỉnh sửa cho sản phẩm của mình không? + Con muốn dành cho cô con lời chúc như nào?... 	<p>Trẻ thực hiện.</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p>
--	--

II. Hoạt động ngoài trời

- HĐCCĐ: Quan sát đồ dùng dạy học của cô giáo
- TCVD: Dung dăng dung dẻ
- Chơi tự do: Chơi với lá cây

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết được đặc điểm đồ dùng của nghề dạy học

- Rèn kỹ năng quan sát trả lời câu hỏi.
- Giáo dục trẻ biết quý trọng nghề dạy học.

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng nghề dạy học: Sách, bảng, phấn...cho trẻ quan sát.
- Lá cây

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đi dạo quan sát và nhận xét về thời tiết. * Hoạt động 1: Quan sát đồ dùng dạy học của cô giáo - Cô cho trẻ ra sân, giới thiệu nội dung buổi hoạt động. - Cô gợi ý cho trẻ quan sát đồ dùng nghề dạy học và trả lời: <ul style="list-style-type: none"> + Các con đang quan sát đồ dùng của nghề gì? + Đồ dùng đó dùng để làm gì? - Cô khái quát kết hợp giáo dục trẻ. - Hỏi trẻ: Lớn lên các con có thích làm nghề dạy học không ? Muốn làm nghề dạy học chúng ta phải làm gì ? - Giáo dục trẻ phải chăm ngoan học giỏi. * Hoạt động 2: TCVD “Mèo đuổi chuột ” + Cô cho trẻ nhắc lại cách chơi, luật chơi. + Tổ chức cho trẻ chơi. + Cô bao quát cho trẻ chơi. * Hoạt động 3: Trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời. - Trẻ tham gia chơi - Cô bao quát trẻ chơi xử lý tình huống có thể xảy ra. * Nhận xét- kết thúc Nhắc trẻ thu dọn lá cây vào lớp rửa tay sạch sẽ 	<ul style="list-style-type: none"> Trẻ thực hiện Trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ thực hiện Trẻ chơi

III. Hoạt động chiều: Liên hoan văn nghệ - Bình bầu bé ngoan

1. Mục đích - Yêu cầu

*Kiến thức:

- Trẻ nhớ và thể hiện lại một số bài hát, điệu múa, trò chơi âm nhạc đã học.
- Biết lắng nghe, cổ vũ cho bạn.

*Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng tự tin biểu diễn trước tập thể.
- Biết bình chọn, nêu ý kiến để chọn bạn “Bé ngoan” tiêu biểu.

* Thái độ:

- Trẻ hứng thú, vui vẻ khi tham gia liên hoan.
- Biết yêu quý, khen ngợi và khích lệ bạn.

2. Chuẩn bị

- Nhạc các bài hát quen thuộc (loa, máy tính/điện thoại).
- Trang phục gọn gàng, một số phụ kiện múa (hoa, nơ, trống lắc...).
- Phiếu bé ngoan

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát và vận động theo một bài hát vui nhộn để tạo không khí. - Giới thiệu chương trình: “Hôm nay lớp mình tổ chức Liên hoan văn nghệ- Bình bầu bé ngoan để chào mừng một tuần học tập chăm ngoan”. <p>* Hoạt động 2: Liên hoan văn nghệ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ lần lượt đăng ký biểu diễn: hát đơn ca, song ca, tốp ca, múa, đọc thơ, kể chuyện... - Khuyến khích các nhóm/cá nhân tự tin thể hiện. - Cả lớp cùng vỗ tay, cổ vũ. <p>* Hoạt động 3: Bình bầu bé ngoan</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trước khi bình bầu bé ngoan lớp mình hãy nhắc lại các tiêu chí cần đạt để được thưởng phiếu bé ngoan là gì nào?... 1. Đi học đều, đúng giờ 2. Trang phục, đầu tóc gọn gàng, sạch sẽ 3. Biết chào hỏi, lễ phép. 4. Ngoan, đoàn kết, giúp đỡ bạn 5. Tham gia các hoạt động trong ngày, trong tuần - Đó là các tiêu chí cần đạt để được phiếu bé ngoan, bây giờ cô và các con mình sẽ bình xét xem hôm nay bạn nào đạt được các tiêu chí trên nhé. - Cô cùng cả lớp đếm và công bố kết quả. - Trao phiếu bé ngoan cho những bạn được bình chọn nhiều nhất. <p>* Hoạt động 4: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, khen ngợi tinh thần biểu diễn của cả lớp. - Cùng hát một bài hát tập thể, nắm tay nhau kết thúc chương trình. 	<p>Trẻ thực hiện Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe và trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ đếm cùng cô</p> <p>Trẻ thực hiện</p>

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

Biện pháp khắc phục:

.....

CHỦ ĐỀ NHÁNH II: MỘT SỐ NGHỀ PHỔ BIẾN QUEN THUỘC

(Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ ngày 24/11 -> 28/11/ 2025)

1. Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên một số nghề phổ biến quen thuộc: Bác sỹ, y tá, công an, bộ đội, giáo viên, nông dân, thợ xây, đầu bếp, bán hàng,...
- Biết công việc chính của từng nghề và đồ dùng dụng cụ đặc trưng của mỗi nghề đó
- Lợi ích của các nghề đối với cuộc sống con người
- **MT11***: Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện vận động Bò trong đường dích dắc (3 - 4 điểm dích dắc, cách nhau 2m) không chệch ra ngoài.
- **MT74***: Sử dụng được lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với người khác.
- **MT97**: Kể chuyện có mở đầu, kết thúc.
- **MT135***: Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện được sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ ...
- **MT111***: Cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi)

b. Kỹ năng

- Nhận biết- phân biệt nghề qua trang phục dụng cụ
- Thực hành kỹ năng đơn giản theo từng nghề: Bác sĩ, đầu bếp, bán hàng, thợ xây
- Hợp tác nhóm khi chơi đóng vai
- Sử dụng ngôn ngữ mạch lạc khi mô tả nghề

c. Thái độ

- Biết yêu quý tôn trọng người lao động, giữ gìn các sản phẩm của nghề
- Hứng thú khi tham gia hoạt động trải nghiệm

2. Chuẩn bị:

a. Trang trí tạo môi trường lớp học

*Môi trường trong lớp học:

- Tranh ảnh về các nghề, video ngắn mô tả nghề (bác sĩ, nông dân, thợ xây...)
- Các loại bút, sáp màu giấy vẽ, vở tạo hình, toán, tranh thơ, dụng cụ âm nhạc
- Bộ đồ chơi ở các góc về các nghề
- Các bài thơ, câu truyện, câu đố, đồng dao, ca dao về chủ đề
- Các vật liệu sẵn có ở quê hương Xuân Trung.
- Video một số hình ảnh, bài hát về chủ đề lớn lên bé thích làm nghề gì?
- Đồ dùng, đồ chơi ở các góc phong phú, đa dạng
- Các trò chơi vận động, trò chơi dân gian
- Vở làm quen với toán, tạo hình

*Môi trường ngoài lớp học:

- Tranh tuyên truyền đến phụ huynh về việc chăm sóc sức khỏe cho trẻ
- Bảng sinh hoạt hàng ngày của cô và trẻ, bảng tổng hợp sức khỏe của trẻ

- Góc thiên nhiên với các loại cây gần gũi với trẻ, đồ chơi ngoài trời

a. Đồ dùng dạy học của cô:

- Đồ dùng sử dụng an toàn, hiệu quả, phù hợp với trẻ, với chủ đề, có màu sắc rõ ràng, gần gũi sáng tạo dễ sử dụng.
- Đồ chơi sáng tạo có màu sắc rõ nét, an toàn, đủ cho cô và trẻ sử dụng
- Các góc chơi trang trí đồ dùng đồ chơi theo chủ đề như: Tranh, ảnh, lô tô, đồ chơi bằng nhựa, gỗ, len...ở các góc hoạt động.

c. Tài liệu, học liệu của trẻ:

- Sách, vở, tranh, ảnh về chủ đề
- Hạt, hạt các loại đảm bảo an toàn
- Một số thực phẩm rau, củ, quả các loại có sẵn trong địa phương
- Giấy vẽ, bút, phẩm màu, giấy màu, hồ dán, đất nặn, keo, kéo...

3. Các hoạt động theo tuần

3.1. Đón trẻ

- + Cô ân cần đón trẻ vào lớp, trẻ tự cất đồ dùng cá nhân
- + Cô hướng trẻ vào các góc chơi theo ý thích
- + Trò chuyện, giới thiệu cho trẻ biết đến sự thay đổi trong lớp như tranh, ảnh, các góc chơi.
- + Trò chuyện với trẻ về các nghề phổ biến quen thuộc mà trẻ biết
- Điểm danh: Cô điểm danh từng cá nhân trẻ trong sổ điểm danh.

3.2. Thể dục sáng:

a. Mục đích:

- Phát triển các nhóm cơ và hô hấp
- Giúp trẻ sáng khoái
- Trẻ biết lợi ích của việc tập luyện thể dục hàng ngày

b. Chuẩn bị:

- Cô tập mẫu chuẩn các động tác
- Sân tập sạch sẽ, thoáng mát

c. Tiến hành:

- Khởi động: Cho trẻ khởi động xoay khớp cổ tay, cổ chân
- Trọng động:
 - + Hô hấp ĐT3: Thổi nơ bay
 - + Tay ĐT1: Hai tay đưa ra trước gập trước ngực
 - + Chân ĐT2: Ngồi khuyu gối
 - + Bụng ĐT6: Ngồi duỗi chân quay người sang 2 bên.
 - + Tập kết hợp với lời ca bài: "Cháu yêu cô chú công nhân"
 - + Bật ĐT3: Bật tách chân, khép chân
- **Hồi tĩnh:** Cho trẻ đi nhẹ nhàng làm chim mẹ, chim con

3.3 Hoạt động góc

a Góc phân vai: Trò chơi: Chơi bán hàng, bác nông dân nuôi trồng

* Mục đích: Trẻ biết đóng vai người bán hàng – mua hàng, biết làm 1 số công việc của bác nông dân như gieo hạt, trồng lúa, gặt lúa, làm vườn...

* Chuẩn bị: Các loại rau quả, thực phẩm, thẻ giá, tiền giấy...

- Châu cây nhỏ, khay đất hạt giống, mô hình đồng lúa...

* Dự kiến chơi:

- Cô tổ chức cho trẻ chơi đóng vai đóng vai người bán hàng, mua hàng

- Bác nông dân đang gieo trồng, chăm sóc vườn cây, chậu cây, hái rau, trồng lúa...

b.Góc xây dựng: Xây dựng trang trại chăn nuôi

* Mục đích:

- Trẻ biết xây các công trình trong trang trại, chuồng gà, chuồng lợn, chuồng bò.. hàng rào xung quanh

- Rèn kỹ năng sắp xếp, xếp chồng, xếp cạnh, phân chia khu vực...

* Chuẩn bị: Bộ đồ chơi xây dựng lắp ghép, cây xanh, hàng rào, các con vật...

* Dự kiến chơi: Cô là người tổ chức hướng dẫn cho trẻ nhận vai chơi, nhóm chơi, trong trò chơi xây dựng trang trại chăn nuôi.

- Các bạn sẽ cùng nhau cử ra nhóm trưởng phụ trách chung và phân công công việc cho nhóm mình, cùng nhau xây xây chuồng cho từng con vật nuôi. Làm hàng rào bao quanh trang trại...

c. Góc nghệ thuật: Vẽ, nặn đồ dùng 1 số nghề

* Mục đích:

- Nhận biết đồ dùng đặc trưng của các nghề

- Trẻ biết kỹ năng xoay tròn, lăn dài, ấn dẹt để tạo ra các sản phẩm

- Biết giữ gìn sản phẩm của mình và bạn

* Chuẩn bị: đất sét, khăn lau, bảng

* Dự kiến chơi:

- Cho trẻ về nhóm nặn các sản phẩm đồ dùng của 1 số nghề

d.Góc học tập: Cắt dán dụng cụ sản phẩm của các nghề

* Mục đích:

- Trẻ biết tên gọi đặc trưng về dụng cụ sản phẩm 1 số nghề

- Rèn kỹ năng cắt, dán, đo lường

- Rèn kỹ năng đếm so sánh số lượng, nhận biết và ghép đúng với nhóm đối tượng.

* Chuẩn bị: Tranh ảnh, giấy màu, kéo...

* Dự kiến chơi: Cô hướng dẫn cho trẻ về góc chơi, hướng dẫn cho các nhóm tự chia nhau chơi một cách vui vẻ, đoàn kết

e. Góc thiên nhiên: Chăm sóc hoa, cây cảnh

* Mục đích: Trẻ biết chăm sóc, tưới nước, nhặt cỏ cho cây

* Chuẩn bị: Các chậu cảnh, zoa nước, xô đựng nước bằng đồ chơi

* Dự kiến chơi: Cô cho trẻ tự nhận nhóm chơi, vai chơi. Trong quá trình trẻ hoạt động ở góc cô chú ý bao quát và nhắc nhở trẻ không làm đổ nước ra ngoài.

3.4. Hoạt động thay thế hoạt động góc

4. Hoạt động soạn theo ngày

Thứ hai ngày 24 tháng 11 năm 2025

I. Hoạt động học: Phát triển thể chất

Bò theo đường zíc zắc

1. Mục đích

- Trẻ biết bò theo đường đích dắc, không chạm vào vật.
- Rèn kỹ năng khéo léo khi bò bằng bàn tay, cẳng chân. Trẻ nhanh nhẹn khi tham gia trò chơi.
- Trẻ có ý thức trong giờ học, trẻ hứng thú tham gia trò chơi.

2. Chuẩn bị

- Đường zíc zắc qua 3-4 điếm
- Sân tập sạch sẽ, thoáng mát, an toàn cho trẻ.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra sức khỏe trẻ <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khởi động + Cô cho trẻ đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi: Đi thường, đi bằng gót chân, đi bằng mũi bàn chân, đi bằng mép bàn chân, chạy nhanh, chạy chậm sau đó dàn thành 3 hàng ngang dẫn cách đều theo tổ. + Tập bài tập phát triển chung kết hợp với lời ca: “Tập thể dục buổi sáng” <p>* Vận động: Bò theo đường zíc zắc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên vận động - Cô mời 1-2 trẻ thực hiện được vận động lên thực hiện trước + Cô vận động lần 1: Tròn vẹn + Cô vận động lần 2 + phân tích: <p>Tư thế chuẩn bị: Cô ngồi quỳ gối, 2 tay đặt sát vật chuẩn, lưng thẳng, mắt nhìn về phía trước. Khi có hiệu lệnh thì cô bò về phía trước kết hợp chân nọ tay kia, bò sao cho không chạm vào đường đích dắc, bò đến đích thì đứng lên và về đứng cuối hàng.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trẻ thực hiện: <p>Cô mời 2 trẻ giỏi lên thực hiện trước</p> <p>Sau đó cô cho lần lượt trẻ lên thực hiện, cô quan sát xem cháu nào thực hiện chưa đúng, cô hướng dẫn trẻ thực hiện lại.</p> <p>* Củng cố: Cô hỏi lại trẻ tên bài vận động</p> <p>* TC: “Chuyên bóng qua đầu”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu cách chơi - luật chơi 	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi 2- 3 lần - Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng 1 - 2 vòng. * Hoạt động 3:Nhận xét - kết thúc. 	Trẻ lắng nghe Trẻ chơi
--	---------------------------

II. Hoạt động ngoài trời:

- HĐCCĐ: Đạo chơi, ngắm hoa vườn trường

- TCVD: Kéo co

- Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết được các đặc điểm, tên gọi một số cây hoa.
- Trẻ gọi tên đúng các bộ phận của cây như : lá cây, thân cây, hoa.
- Trẻ biết tên và cách chơi trò chơi vận động.
- Rèn luyện khả năng quan sát, chú ý.
- Phát triển các kỹ năng vận động, khéo léo khi tham gia trò chơi.
- Kích thích sự tò mò ham hiểu biết của trẻ về môi trường xung quanh.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.
- Giáo dục trẻ biết yêu quý cây xanh và bảo vệ môi trường.
- Giáo dục: Trẻ có ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần tập thể

2. Chuẩn bị

- Một số cây hoa.
- Sân chơi sạch, rộng, thoáng mát, dây thừng

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ hát bài hát: “Màu hoa” và trò chuyện về bài hát -> Giáo dục: Để có những bông hoa có màu sắc đẹp thì các con phải chăm tưới cây và không ngắt lá bẻ cành các con có đồng ý không? <p>* Hoạt động 1: Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đi dạo chơi đến thăm quan vườn hoa và trò chuyện với trẻ. - Cô và các con đến thăm quan vườn gì? - Các con có biết đây là vườn hoa gì không? - Hoa màu gì, cánh hoa như thế nào? - Hoa có mùi như thế nào? - Cô chỉ vào lá cây và hỏi trẻ? - Lá cây có màu gì nào? - Hoa màu gì, cánh hoa như thế nào? - Hoa có mùi như thế nào? - Chúng mình có nhìn thấy ngoài lá màu xanh còn có rất nhiều lá màu vàng, các con có biết vì sao lá vàng không? 	Trẻ hát Trẻ lắng nghe Trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ trả lời

<ul style="list-style-type: none"> - Mùa đông lá chuyển sang màu vàng và khi có gió lá sẽ rụng xuống đất. - Các con thấy những bông hoa này có rất nhiều màu sắc và rất đẹp, hằng ngày các con phải làm gì? -> Giáo dục: các con ạ để có những bông hoa đẹp thì các con phải tưới cây, nhổ cỏ và không ngắt lá bẻ cành, các con có đồng ý không nào. * TCVD: Kéo co - Cô gọi dẫn các nhóm trẻ vào chơi trò chơi vận động. - Cô giới thiệu cách chơi trò chơi - Cô cho trẻ chơi 2-3 lần * Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời - Cho trẻ chơi với đồ chơi thiết bị ngoài trời - Cô bao quát đảm bảo an toàn cho trẻ trong quá trình chơi * Hoạt động 3: Kết thúc - Tập chung, nhận xét buổi chơi khen trẻ, cho trẻ vệ sinh rửa tay và đi vào lớp 	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
--	--

III. Hoạt động chiều: Ôn luyện các bài thơ đã học

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tác giả và nội dung chính của bài.
- Trẻ đọc diễn cảm, rõ lời, đúng nhịp thơ; biết thể hiện cảm xúc qua giọng điệu.
- Trẻ yêu thích thơ ca, mạnh dạn thể hiện trước tập thể.

2. Chuẩn bị

- Tranh minh họa nội dung bài thơ.
- Thẻ hình, bông hoa, vòng hoa để thưởng cho trẻ.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng hát một bài quen thuộc. - Cô hỏi: <ul style="list-style-type: none"> + “Tuần trước chúng mình đã học bài thơ gì nhỉ?” + “Tác giả là ai?” + “Bài thơ nói về điều gì?” - Mời 1–2 trẻ đọc lại bài thơ. - Cô nhận xét, khen ngợi, sau đó đọc mẫu diễn cảm lại 1 lần. * Luyện đọc theo hình thức - Cả lớp đọc thơ cùng cô. - Nhóm bạn trai đọc, nhóm bạn gái đọc. - Từng tổ, từng nhóm nhỏ đọc nối tiếp. - Cá nhân đọc – cô động viên trẻ nhút nhát. - Có thể cho trẻ đọc kết hợp với động tác minh họa, gõ nhịp, hoặc thi đọc diễn cảm. 	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p>

- Cô hỏi lại tên bài thơ, tác giả. - Nhận xét, tuyên dương trẻ đọc tốt.	Trẻ thực hiện Trẻ trả lời
--	------------------------------

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ ba ngày 25 tháng 11 năm 2025

I. Hoạt động học: Phát triển nhận thức

Phân biệt dài – ngắn

1. Mục đích:

- Trẻ nhận biết sự khác biệt rõ nét về chiều dài 2 đối tượng. Biết sử dụng đúng từ chỉ chiều dài: dài hơn, ngắn hơn.
- Phát triển khả năng quan sát và so sánh. Trẻ biết thực hiện theo yêu cầu của cô.
- Giáo dục trẻ tích cực hào hứng tham gia vào hoạt động

2. Chuẩn bị:

- Mỗi trẻ có đồ chơi đựng 2 băng giấy.
- Một số đồ dùng để xung quanh lớp cho trẻ so sánh.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>*Giai đoạn 1: Trải nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ dạo chơi xung quanh lớp, nhận xét về đồ chơi ở các góc. <p>*Giai đoạn 2: Phân tích trải nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ôn nhận biết sự khác nhau rõ nét về chiều dài của 2 đối tượng. + Cô cho trẻ quan sát 2 dải lụa. + Cô có dải lụa màu gì đây? + Các con đoán xem 2 dải lụa này có dài bằng nhau không? + Các con hãy xem chuyện gì sẽ xảy ra khi cô chập trùng khít 2 đầu dải lụa. + Hai dải lụa có dài bằng nhau không? Vì sao? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện cùng cô Trẻ trả lời. Trẻ đoán Trẻ trả lời.

<p>*Giai đoạn3: Khái quát hóa khái niệm</p> <p>- Phân biệt dài- ngắn.</p> <p>+ Cô tặng cho mỗi trẻ một rô đồ chơi đựng 2 băng giấy màu xanh và màu đỏ.</p> <p>+ Cô cho trẻ lấy các băng giấy.</p> <p>+ Các con cùng cô chơi trò chơi chập trùng khít một đầu của băng giấy với nhau nhé!</p> <p>+ Hai băng giấy thế nào với nhau?</p> <p>+ Vì sao 2 băng giấy không dài bằng nhau?</p> <p>+ Băng giấy đỏ thừa ra một đoạn là băng giấy dài hơn, băng giấy màu xanh ngắn hơn băng giấy màu đỏ đấy.</p> <p>+ Cho trẻ nhắc lại.</p> <p>+ Cô cho trẻ nói lên sự khác nhau về chiều dài hai đối tượng nhiều lần.</p> <p>+ Kết luận: Như vậy khi chập trùng khít một đầu của băng giấy với nhau thì băng giấy màu đỏ dài hơn băng giấy màu xanh.</p> <p>*Giai đoạn4: Thực hành chủ động</p> <p>- Trò chơi “ Tìm bạn thân”</p> <p>+ Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi</p> <p>+ Cho trẻ chơi 2-3 lần.</p> <p>- Cho trẻ múa hát bài “Tập đếm”</p> <p>- Nhận xét, kết thúc.</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời.</p> <p>Trẻ nhắc lại.</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
--	--

II. Hoạt động ngoài trời:

- **HĐCCĐ: Quan sát vườn rau của bé**
- **TCVĐ: Gieo hạt**
- **Chơi tự do: Trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời**

1. Mục đích - Yêu cầu

- *Kiến thức: Trẻ nhận biết được 1 số loại rau trong vườn
- Trẻ biết được đặc điểm của một số loại rau (rau cải, rau ngót)
- * Kỹ năng: Trẻ có khả năng quan sát, ghi nhớ qua việc quan sát các loại rau
- Có khả năng phân biệt được sự khác nhau giữa 2 loại rau.
- * Thái độ: Biết giữ gìn vệ sinh chung, không ngắt lá bẻ cành.

2. Chuẩn bị

- Địa điểm: Vườn rau Trường mầm non Xuân Trung
- Xắc xô, rô
- Giáo dục bảo vệ môi trường

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>1.Hoạt động 1: Quan sát vườn rau</p> <p>- Cô cùng trẻ hát bài: “Đi chơi” và xếp hàng đi ra vườn rau quan sát</p> <p>- Kiểm tra sĩ số trẻ, nhắc nhở trẻ trước khi vào hoạt động</p>	<p>Trẻ thực hiện</p>

<p>- Các con biết đây là ở đâu không? Ở đây có gì?</p> <p>- Hôm nay cô con mình sẽ cùng nhau quan sát vườn rau, để biết được trong vườn có những loại rau gì nhé!</p> <p>- Cho trẻ đi theo cô đến vườn rau</p> <p>+ Cô hỏi trẻ tên các loại rau mà trẻ biết</p> <p>+ Đây là rau gì?, có màu gì?, để làm gì?....</p> <p>+ Còn đây là rau gì?.....lá như nào?, thân ra sao?</p> <p>- Cùng cô: Vườn có rất nhiều các loại rau trong vườn, hôm khác cô sẽ cho các con quan sát tiếp nhé</p> <p>* Giáo dục: Ở trường cũng như ở nhà ngoài ăn cá, thịt.. ra các con phải ăn nhiều rau xanh. Rau cung cấp chất vitamin và muối khoáng là chất rất quan trọng góp phần vào sự phát triển của cơ thể. Vì vậy các con phải ăn nhiều rau để cơ thể mau lớn và khỏe mạnh nhé.</p> <p>*Hoạt động 2:</p> <p>-TCVĐ:Mèo đuổi chuột</p> <p>+ Giới thiệu tên trò chơi: “Mèo đuổi chuột”</p> <p>+ Cô nêu luật chơi,cách chơi cho trẻ hiểu.</p> <p>+ Cho trẻ chơi 2-3 lần</p> <p>- TCTD: Chơi với sỏi, lá cây</p> <p>- Cô cho nhóm trẻ chơi với sỏi, xếp hình, bông hoa, ông mặt trời theo ý thích...</p> <p>+ Một nhóm khác sẽ chơi với lá cây, làm các con vật từ lá cây.</p> <p>- Khi trẻ tham gia vào hoạt động tự do theo ý thích cô quan sát, có thể gợi ý cho trẻ làm phong phú thêm nội dung chơi, xử lý các tình huống, đề phòng tai nạn cho trẻ.</p> <p>- Dự kiến tình huống: Nếu trẻ chạy nhảy nhiều cô nhắc nhở trẻ đề phòng té ngã.</p> <p>- Kết thúc: Nhận xét, tuyên dương</p> <p>Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, vệ sinh tay chân trước khi vào lớp</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
--	---

III. Hoạt động chiều: Sắp xếp đồ chơi gọn gàng đúng nơi quy định

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức:

- Trẻ biết cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng, ngăn nắp đúng góc theo qui định của lớp.

b. Kỹ năng:

- Rèn trẻ có thói quen tự giác, khi chơi xong biết cất gọn đồ chơi đúng nơi quy định .

- Trẻ có ý thức tự giác về nhiệm vụ của mình khi chơi xong

c. Thái độ:

- Trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động

- Qua bài học trẻ biết thể hiện thái độ không đồng tình không ủng hộ các bạn chưa có ý thức cất dọn đồ chơi .

- Một số bài thơ bài hát ,truyện kể có nội dung giáo dục việc tự cất đồ chơi

- Đồ chơi 3 góc: Góc phân vai , góc XD, góc nghệ thuật.

2. Chuẩn bị

- Một số bài thơ bài hát ,truyện kể có nội dung giáo dục việc tự cất đồ chơi

- Đồ chơi 3 góc: Góc phân vai , góc XD, góc nghệ thuật.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</p> <p>- Cô kể cho cả lớp nghe câu chuyện. “Một cậu bé không biết giữ gìn đồ chơi”.Sau đó cô gợi ý trò chuyện với trẻ tìm hiểu ý nghĩa của việc tự cất đồ chơi qua nội dung câu chuyện .</p> <p>- Cô vừa kể cho chúng mình nghe câu chuyện nói về điều gì?</p> <p>- Còn các con thì sao, khi chơi đồ chơi ở lớp cũng như ở nhà chúng mình phải làm gì?</p> <p>- Nếu có bạn chơi xong không biết cất đồ chơi thì chúng mình phải làm gì nhỉ?</p> <p>- Cô giáo dục : Các con ạ chơi xong ở nhà cũng như ở trường chúng mình phải biết giữ gìn đồ chơi và cất đồ chơi đúng nơi quy định để đồ chơi luôn mới đẹp các con có đồng ý với cô không nào</p> <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>Sắp xếp đồ chơi gọn gàng đúng nơi quy định</p> <p>- Để thuận lợi cho việc cất đồ chơi đúng nơi quy định cô sẽ phân lớp mình thành 3 nhóm sắp xếp đồ chơi gọn gàng nhé.</p> <p>- Nhóm 1 sẽ sắp xếp đồ chơi góc phân vai cho cô nhé .</p> <p>- Nhóm 2 sắp xếp đồ chơi góc xây dựng</p> <p>- Nhóm 3 sắp xếp đồ dùng góc học tập</p> <p>- Cô tập chung trẻ lại hỏi tên đồ chơi, đồ chơi của góc chơi nào?</p> <p>- Khi về góc sắp xếp chúng phải xếp như thế nào?....</p> <p>* Giáo dục:</p> <p>- Khi về tổ xếp các con xếp nhẹ nhàng, ngăn nắp, đúng nơi quy định.</p> <p>Và khi xếp đồ chơi lên giá còn bụi bẩn thì chúng mình giúp cô lau đi và xếp lên .</p> <p>*Cô cho trẻ thực hiện:</p> <p>- Sắp xếp đồ chơi lên giá đồ dùng đúng theo quy định cô đưa ra.</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Cô bao quát trẻ và hướng dẫn trẻ cất đúng nơi quy định. - Cô nhận xét từng tổ. Cho trẻ nói cảm nhận khi xếp xong... <p>3. Kết thúc .</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, động viên trẻ. - Cho cả lớp đọc bài thơ “Giờ chơi” và ra rửa tay. 	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
--	---

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
 - Trạng thái cảm xúc:
 - Kiến thức, kỹ năng:
 -
 -
 - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 4 ngày 26 tháng 11 năm 2025

I. Hoạt động học: Phát triển ngôn ngữ

Kể chuyện: “Cô bác sĩ tí hon”- Tác giả:

1. Mục đích:

a. Kiến thức:

- Trẻ biết tên chuyện “Cô bác sĩ tí hon” tên nhân vật trong chuyện.
- Trẻ hiểu nội dung câu chuyện

b. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng phát âm và khả năng chú ý, quan sát ghi nhớ
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ.

c. Thái độ:

- Qua câu chuyện trẻ biết quan tâm mọi người trong gia đình.

2. Chuẩn bị

- Tranh minh họa nội dung truyện.
- Que chỉ, máy tính
- Video minh họa câu chuyện

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ hát bài “Em muốn làm” - Cô hỏi trẻ vừa hát bài hát gì ? - Trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát. <p>* Hoạt động2 : Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kể chuyện: + Lần1: Cô kể chuyện diễn cảm. 	<p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

<p>+ Lần 2: Kể kết hợp tranh minh họa chuyện.</p> <p>+ Cô vừa kể câu chuyện gì?</p> <p>+ Cô giảng giải nội dung: Truyện kể về một cô bác sĩ tí hon ngộ nghĩnh biết khám bệnh cho mọi người rất ân cần và chu đáo.</p> <p>Đàm thoại, trích dẫn</p> <p>+ Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì?</p> <p>+ Trong câu chuyện có những nhân vật nào?</p> <p>+ Bé Hương được phân công làm gì?</p> <p>+ Khi khám bệnh cho bệnh nhân bé Hương đã làm gì?</p> <p>+ Bé Hương muốn chữa bệnh cho ai?</p> <p>+ Cô giáo dạy Hương điều gì?</p> <p>+ Qua câu truyện các con thấy cô bác sĩ tí hon có giỏi không?</p> <p>+ Các con có học tập cô bác sĩ tí hon đó không?</p> <p>* Giáo dục: Qua câu chuyện trẻ biết vâng lời người lớn chăm ngoan học giỏi để sau này lớn lên trở thành người có ích trong xã hội.</p> <p>* Lần 3: Cô cho trẻ xem video câu chuyện “cô bác sĩ tí hon”</p> <p>- Cô hỏi lại trẻ tên câu chuyện</p> <p>- Trò chơi: Đóng vai các nhân vật trong câu chuyện.</p> <p>+ Cô hướng dẫn cách chơi, luật chơi.</p> <p>+ Cho trẻ chơi</p> <p>* Hoạt động 3: Kết thúc- Nhận xét, tuyên dương cả lớp.</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chơi</p>
--	---

II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ: Quan sát 1 số dụng cụ của nghề nông**

- **TCVĐ: Gieo hạt**

- **Chơi tự do: Bện mào bằng lá chuối**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm cấu tạo, công dụng của các dụng cụ nghề nông.
- Trẻ hứng thú chơi trò chơi, chạy nhảy, đọc đồng dao.
- Giáo dục trẻ biết giữ gìn bảo quản dụng cụ nghề.

2. Chuẩn bị

- Một số dụng cụ nghề nông: Cái cuốc, cái liềm, cái dao...
- Phấn, lá chuối

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ôn định tổ chức</p> <p>- Cho trẻ ra sân quan sát và nhận xét về thời tiết trong ngày?</p>	<p>Trẻ thực hiện</p>

<p>* Hoạt động 2: Quan sát dụng cụ nghề nông</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đọc bài “Hạt gạo làng ta”, cô hỏi trẻ: - Các con vừa hát bài nói về nghề gì? - Các cô bác nông dân đã làm ra gì? - Các bạn quan sát xem cô có gì đây? - Cái liềm, cái dao có đặc điểm gì? - Cái liềm, cái dao được làm bằng chất liệu gì? - Cái liềm, cái dao để làm gì? là dụng cụ của nghề gì? - Dao và liềm có sắc không? Chúng mình có được chơi với dao, liềm không? Vì sao? - Ngoài con dao ra bác nông dân còn có những đồ dùng gì nữa nào? - Giáo dục trẻ biết cái liềm cái dao có thể gây nguy hiểm cho bản thân và với bạn khác nên không được chơi các dụng cụ này. <p>* TCVD: Mèo đuổi chuột.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giới thiệu tên trò chơi: “Mèo đuổi chuột” + Cô nêu luật chơi, cách chơi cho trẻ hiểu. + Cho trẻ chơi 2-3 lần <p>*TCTD: Bện mèo bằng lá chuối:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô chia lớp thành 3 nhóm, phát lá cây cho trẻ về nhóm để thực hiện - Cô bao quát trẻ trong quá trình trẻ chơi <p>*Hoạt động 3: Kết thúc:</p> <p>Cô nhận xét rút kinh nghiệm cho buổi hoạt động sau.</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi</p>
--	--

III. Hoạt động chiều: Trò chơi: Rồng rắn lên mây

1. Mục đích - Yêu cầu

***Kiến thức:**

Trẻ hiểu nội dung, luật chơi và ý nghĩa của trò chơi "Rồng rắn lên mây".

***Kỹ năng:**

Trẻ phát triển sự nhanh nhẹn, khéo léo, phối hợp nhịp nhàng trong nhóm, và khả năng làm việc nhóm.

*** Thái độ**

Trẻ hình thành tinh thần đoàn kết, ý thức trách nhiệm với tập thể và sự tự tin.

2. Chuẩn bị

Địa điểm: Sân chơi sạch sẽ, rộng rãi, đủ không gian cho trẻ vận động.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Ôn định - Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đứng thành vòng tròn, hát bài: “Rồng rắn lên mây”. - Cô trò chuyện: “Các con có muốn chơi trò chơi này không?” 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời

<p>bây giờ cô tổ chức cho các con chơi nhé</p> <p>* Giới thiệu trò chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu tên trò chơi: “Rồng rắn lên mây”. - Cô giới thiệu cách chơi: Một trẻ làm “ông thầy thuốc”, đứng một chỗ. <p>Các trẻ khác nối đuôi nhau thành hàng dài, tay đặt lên vai bạn phía trước làm “rồng rắn” cả đoàn vừa đi vừa đọc câu:</p> <p><i>Rồng rắn lên mây</i> <i>Có cây lúc lắc</i> <i>Hỏi thăm thầy thuốc</i> <i>Có nhà hay không?</i></p> <p>“Ông thầy thuốc” đáp: “Có thì cho vào, không thì đi chơi chỗ khác.”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi ông thầy thuốc đòi “xương sống, xương sườn...”, rồng rắn phải chạy để bảo vệ bạn cuối cùng. - Nếu ông thầy thuốc bắt được bạn thì đổi vai. <p>* Tổ chức chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi thử 1- 2 lượt để hiểu cách chơi. - Tổ chức chơi chính thức trẻ nối hàng, vừa hát vừa chơi theo luật. - Cô quan sát, động viên, nhắc nhở trẻ biết đoàn kết, bảo vệ bạn. - Cô cho trẻ đổi vai để nhiều trẻ được tham gia làm “ông thầy thuốc”. <p>* Kết thúc: Cho trẻ đi nhẹ nhàng, hít thở sâu thả lỏng cơ thể.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ quan sát và lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ thực hiện
--	---

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 5 ngày 27 tháng 11 năm 2025

I. Hoạt động học: Phát triển thẩm mỹ

- Dạy hát: Bác đưa thư vui tính
- Nghe hát: Cháu yêu cô thợ dệt
- Trò chơi: Giọng hát to, giọng hát nhỏ

1. Mục đích

a. Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên bài hát, thuộc bài hát “Bác đưa thư vui tính” nhớ tên bài hát, tên tác giả (Hoàng Lê) hiểu nội dung bài hát.
- Trẻ biết hát đúng giai điệu lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát “Bác đưa thư vui tính” qua giọng hát, nét mặt điệu bộ.
- Trẻ nhớ tên trò chơi và chơi trò chơi đúng luật

b. Kỹ năng

- Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ

c. Thái độ

- Trẻ biết đoàn kết yêu thương và giúp đỡ lẫn nhau.
- Trẻ biết lắng nghe ý kiến trao đổi, thỏa thuận chia sẻ kinh nghiệm với bạn

2. Chuẩn bị

- Chuẩn bị của cô: Nhạc bài hát: “Bác đưa thư vui tính”
- Chuẩn bị của trẻ: Dụng cụ âm nhạc

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ôn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con ơi lại đây với cô nào? Cô có một điều bí mật dành cho các con, chúng mình có muốn biết không nào? - Cô cho trẻ quan sát hình ảnh về bác đưa thư và đàm thoại với trẻ: Cô có hình ảnh gì đây? Trong bức tranh, bác đưa thư đưa thư cho mọi người bằng phương tiện gì? - Các con ạ, bác đưa thư, hằng ngày vẫn chăm chỉ đạp xe trên từng cây số để đưa thư cho mọi người đấy! Công việc tuy vất vả nhưng bác luôn tươi cười và yêu đời. Hôm nay, cô và cả lớp chúng mình cùng làm quen với bác đưa thư qua bài hát “Bác đưa thư vui tính nhé” <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>Dạy hát: “Bác đưa thư vui tính”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hát và thể hiện 2 lần. Cô vừa thể hiện bài hát gì? - Bài hát do ai sáng tác? - Giảng nội dung: Bài hát có giai điệu vui tươi, hồn nhiên. Bài hát nói về bác đưa thư, hằng ngày đã phải vất vả đạp xe trên từng cây số để đưa thư cho từng gia đình có người đi xa gửi thư về, bác đưa thư cũng rất vui khi làm công việc mình yêu thích đấy! - Cô mở nhạc bài hát “Bác đưa thư vui tính” và cho trẻ cảm nhận giai điệu - Cô mở giai điệu nhẹ nhàng và hỏi trẻ: Các con thấy giai điệu bài hát như thế nào? Với giai điệu này các con sẽ thể hiện theo phong cách nào? (Phong cách nhẹ nhàng) Những 	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ quan sát và trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe và trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ đàm thoại cùng cô</p>

<p>bạn nào muốn thể hiện bài hát theo phong cách nhẹ nhàng. Còn bạn nào muốn thể hiện theo phong cách nhẹ nhàng nữa không? Cô mời các con! Ở giai điệu nhẹ nhàng cô có một trò chơi dành cho các tổ đó là các con sẽ thi đua nhau thể hiện bài hát theo hình thức hát nối tiếp: Khi cô vẫy tay về tổ nào thì tổ đó hát, khi cô vẫy cả 2 tay thì cả lớp cùng hát (Cô cho trẻ hát 2 lần)</p> <p>- Cô mở giai điệu sôi động và hỏi trẻ: Các con thấy giai điệu bài hát như thế nào? Với giai điệu này các con sẽ thể hiện theo phong cách nào? (Phong cách sôi động bốc lửa) Những bạn nào muốn thể hiện bài hát theo phong cách sôi động bốc lửa? cô có một trò chơi dành cho các tổ đó là các con sẽ thi đua nhau thể hiện bài hát theo hình thức hát to hát nhỏ: Khi cô mở nhạc to thì các con hát to, khi cô mở nhạc nhỏ thì các con hát nhỏ (Cô cho trẻ hát 2 lần).</p> <p>- Với giai điệu này cô mời một bạn xuất sắc lên hát lĩnh xướng cho cả lớp cùng hát theo</p> <p>- Cả lớp hát cùng cô 1-2 lần có nhạc</p> <p>- Cô tổ chức cho tổ hát, nhóm hát, cá nhân hát.</p> <p>* Nghe hát: Châu yêu cô thợ dệt</p> <p>- Cô dẫn dắt vào bài nghe hát, giới thiệu tên bài, tên tác giả.</p> <p>- Lần 1: Cô hát thể hiện tình cảm qua bài hát.</p> <p>+ Cô vừa hát cho chúng mình nghe bài gì?</p> <p>+ Do ai sáng tác? Bài hát nói về gì?</p> <p>- Cô hát lần 2: Vận động bài hát.</p> <p>- Lần 3 cô hát khuyến khích trẻ hưởng ứng cùng cô.</p> <p>* TC âm nhạc "Giọng hát to, giọng hát nhỏ"</p> <p>- Cô phổ biến cách chơi, luật chơi:</p> <p>+ Cách chơi: Khi cô đánh một tay thì trẻ hát nhỏ, khi cô đánh hai tay thì trẻ hát to. Khi cô không đánh tay thì trẻ ngừng hát.</p> <p>+ Luật chơi: Bạn nào hát sai theo hiệu lệnh của cô sẽ bị phạt thể hiện một bài hát bất kì</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lần. Cô nhận xét – tuyên dương trẻ.</p> <p>* Kết thúc: Cô và trẻ múa hát bài “Bác đưa thư vui tính” ra sân chơi.</p>	<p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời Trẻ hưởng ứng cùng cô Trẻ ra chơi nhẹ nhàng</p>
---	---

II. Hoạt động ngoài trời

- HĐCCĐ: Quan sát thời tiết trong ngày
- TCVD: Nuna núnóng
- Chơi tự do: Chơi với sỏi

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết được đặc điểm thời tiết trong ngày như thế nào?

- Biết được bây giờ đang là tháng mấy?
- Biết cách ăn uống, mặc quần áo phù hợp với thời tiết.

2. Chuẩn bị

- Sân chơi sạch sẽ, an toàn.
- Các loại đồ chơi, bể cát, nước

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Quan sát: Thời tiết trong ngày.</p> <p>+ Cô cho trẻ đứng quanh sân trường quan sát thời tiết ngày hôm nay, hỏi trẻ</p> <p>+ Các con có nhận xét gì về thời tiết hôm nay?</p> <p>+ Chúng mình thấy bầu trời như thế nào?</p> <p>+ Thời tiết đang là mùa gì?, các con mặc trang phục như thế nào cho phù hợp với thời tiết?</p> <p>- Những tia nắng cung cấp vitamin gì cho cơ thể chúng ta?</p> <p>- Chúng ta phải làm gì để bảo vệ sức khỏe trước sự thay đổi của thời tiết?</p> <p>+ Vậy bây giờ đang là tháng mấy?</p> <p>+ Cô nhắc trẻ mặc quần áo, ăn các món ăn phù hợp với thời tiết.</p> <p>+ Cho trẻ tự nói lên những gì mà trẻ biết được về thời tiết trong ngày mà trẻ quan sát được.</p> <p>*Hoạt động 2: TCVD: Nu na nu nống</p> <p>+ Cô cho trẻ đứng thành vòng tròn, mời 2 trẻ nhận vai chơi mèo và chuột</p> <p>+ Cả lớp dơ tay cao và đọc to bài: “Mèo đuổi chuột” để các bạn chơi</p> <p>*Hoạt động 3: CTD với những viên sỏi</p> <p>- Hôm nay cô đã chuẩn bị rất nhiều phấn và những viên sỏi, lá cây cho chúng mình rồi, các con hãy vẽ những gì các con thích và chơi với những viên sỏi để xếp được các hình như ông mặt trời, bóng bay... nhé !</p> <p>- Cô bao quát, động viên, khuyến khích trẻ chơi.</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động. Nhắc nhở trẻ thực hiện tốt các yêu cầu đề ra.</p> <p>- Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc nhở trẻ vệ sinh rửa tay chân trước khi vào lớp.</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ thực hiện</p>

III. Hoạt động thay thế hoạt động góc

Bác sĩ tí hon

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức:

- Trẻ biết được một số dụng cụ của bác sĩ: ống nghe, khẩu trang, băng gạc, nhiệt kế, vỉ thuốc (giả), sổ khám bệnh.
- Hiểu vai trò của bác sĩ: khám bệnh – chăm sóc – chữa bệnh.
- Biết một số bước khám bệnh đơn giản: đo nhiệt độ – nghe tim – kiểm tra họng – tư vấn chăm sóc.

b. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, giao tiếp, trả lời câu hỏi khi đóng vai bệnh nhân/bác sĩ.
- Biết đeo khẩu trang đúng cách, giữ gìn vệ sinh khi khám bệnh.
- Phát triển kỹ năng hợp tác, thay phiên vai chơi.

c. Thái độ:

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.

2. Chuẩn bị

Bộ đồ chơi bác sĩ: ống nghe, kim tiêm đồ chơi, băng gạc, khẩu trang, nhiệt kế, vỉ thuốc giả, sổ khám bệnh, bút.

Bàn khám bệnh, ghế bệnh nhân, giường nằm.

Trang phục bác sĩ (áo blu trắng, mũ).

Mô hình cơ thể hoặc tranh ảnh: mắt – tai – mũi – họng – tim – phổi.

Một số băng dán hoạt hình để “chữa lành”.

3. Tiến hành hoạt động:*** Hoạt động 1: Làm quen dụng cụ bác sĩ**

Cô giới thiệu từng dụng cụ: Ống nghe để nghe tim, nhiệt kế đo thân nhiệt.

- Băng gạc để băng vết thương. Khẩu trang để phòng bệnh.

Trẻ được sờ – cảm – thử cách dùng dưới sự hướng dẫn.

*** Hoạt động 2: Trải nghiệm “Bác sĩ tí hon”**

- Bước 1: Chia vai

+ Nhóm 1: Bác sĩ

+ Nhóm 2: Bệnh nhân

+ Nhóm 3: Lễ tân / hỗ trợ

- Bước 2: Tiến hành chơi

+ Bệnh nhân đến “đăng ký khám”.

+ Bác sĩ khám theo các bước:

Chào hỏi, hỏi triệu chứng: “Con thấy trong người thế nào?”

1. Đo nhiệt độ.

2. Nghe tim – nghe phổi.

3. Kiểm tra họng bằng đèn pin (loại đồ chơi).

4. Tư vấn: uống nhiều nước, ăn rau, ngủ sớm...

5. Cấp “thuốc” giả hoặc dán sticker “đã khỏi bệnh”.

- Bước 3: Đổi vai

+ Sau 5–7 phút, các nhóm đổi vai để tất cả trẻ đều được làm bác sĩ.

*** Hoạt động 3: Kết thúc**

- Cô khen ngợi sự tự tin, chăm ngoan của các con

IV. Hoạt động chiều: Hát các bài hát trong chủ đề

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức:

- Trẻ nhớ và hát đúng một số bài hát quen thuộc trong chủ đề Bản thân.
- Biết tên bài hát, nội dung ngắn gọn.

b. Kỹ năng:

- Hát rõ lời, đúng giai điệu.
- Biết vận động minh họa đơn giản theo bài hát.

c. Thái độ:

- Hứng thú, tự tin khi hát cùng cô và bạn.
- Yêu thích hoạt động âm nhạc.

2. Chuẩn bị

- Các bài hát trong chủ đề “Gia đình thật vui”
- Nhạc cụ gõ đơn giản: Trống lắc, xúc xắc, phách tre.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ôn định – Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng chơi trò chơi “ Vũ điệu hoá đá” <p>* Hoạt động 2: Ôn các bài hát</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc lại từng bài hát trong chủ đề, cho trẻ hát theo các hình thức: - Cả lớp cùng hát. - Nhóm bạn hát. - Cá nhân hát (cô khuyến khích nhưng không ép). - Khi hát, cô khuyến khích trẻ dùng nhạc cụ gõ đệm hoặc vận động minh họa. <p>* Trò chơi âm nhạc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghe nhạc đoán bài hát: Cô mở nhạc dạo, trẻ đoán và hát theo. - Cô khuyến khích trẻ thực hiện <p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng hát lại bài “Cả nhà thương nhau” để chào tạm biệt. - Cô khen ngợi sự tự tin, chăm ngoan của các bạn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện - Trẻ thực hiện - Trẻ hát cùng cô

V. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-

.....
 - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

Biện pháp khắc phục:

Thứ 6 ngày 28 tháng 11 năm 2025

I. Hoạt động học: Phát triển TCKN-XH

Bé tự làm được những gì?

1. Mục đích

a. Kiến thức:

- Trẻ biết mình là ai và bản thân có thể tự làm được những gì?
- Trẻ biết các vai chơi, cách thể hiện các vai chơi phản ánh các mối quan hệ giao tiếp trong gia đình và xã hội, mối liên kết giữa các góc chơi, vai chơi như bố mẹ, người bán hàng, bác sĩ, kỹ sư...
- Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu khác nhau và các đồ dùng thay thế để tạo ra sản phẩm ở các góc trong quá trình chơi.
- Trẻ biết công dụng và cách sử dụng các đồ dùng đồ chơi trong quá trình chơi.

b. Kỹ năng

- Phát triển khả năng khéo léo của đôi bàn tay, óc tưởng tượng sáng tạo qua các hoạt động
- Phát triển các kỹ năng sống: giải quyết độc lập, hợp tác, chia sẻ, thảo luận, hoạt động nhóm
- Phát triển khả năng tư duy logic và ngôn ngữ mạch lạc của trẻ

c. Thái độ

- Trẻ thực hiện đúng nội quy, quy định của từng góc chơi
- Trẻ biết thể hiện tình cảm của bản thân qua các vai chơi
- Giáo dục trẻ tính đoàn kết, chia sẻ, hợp tác với bạn trong khi chơi

2. Chuẩn bị

- Nhạc bài hát chủ đề ngành nghề
- Tranh và video về nội dung bài học, đồ dùng

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ôn định</p> <p>- Cô cho trẻ vận động bài hát: “Cháu yêu cô chú công nhân” và đàm thoại về bài hát:</p> <p>+ Các con vừa vận động bài hát gì? Bài hát nói về điều gì?</p> <p>+ Các chú công nhân xây nhà cao tầng, cô công nhân dệt ra những chiếc áo mới. Còn các con các con có thể tự làm những việc gì? Hôm nay cô và chúng mình hãy cùng đi tìm câu trả lời cho câu hỏi này qua hoạt động KNS: “Bé tự làm được những gì?” nhé</p> <p>* Hoạt động 1: Cùng khám phá</p>	<p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ chơi trò chơi</p> <p>Trẻ đàm thoại cùng cô</p>

<p>- Cô cho trẻ xem video về các bạn nhỏ tự xúc ăn và đàm thoại với trẻ:</p> <p>+ Các bạn nhỏ trong video đã làm những việc gì các con?</p> <p>+ Ở trong hoạt động ăn uống, các bạn đã làm những việc gì? (Tự bê cơm, tự xúc ăn, tự trộn canh, tự lau bàn sau khi ăn xong)</p> <p>+ Ở trong hoạt động ăn các bạn đã sử dụng những đồ dùng gì? Các bạn đã sử dụng những đồ dùng đó đúng cách chưa?</p> <p>+ Các bạn trong lớp mình đã có thể tự lập trong ăn uống chưa? Có cần cô giáo và bố mẹ giúp đỡ không?</p> <p>+ Cô hướng dẫn trẻ tự lập trong ăn uống, cầm thìa, bát đúng cách. Trong khi ăn không được nói chuyện, không được làm rơi vãi cơm ra bàn, ra nhà. Khi cơm bị rơi nhặt cho vào đĩa. Sau khi ăn xong cần cất bát đúng nơi quy định và dọn dẹp bàn ăn của mình.</p> <p>- Cô cho trẻ xem video về các bạn nhỏ tự xúc ăn và đàm thoại với trẻ:</p> <p>+ Các bạn trong video đang làm gì các con?</p> <p>+ Có những đồ dùng gì được các nhỏ sử dụng?</p> <p>+ Các bạn nhỏ đã mặc áo, mặc quần, đội mũ, đi dép như thế nào? Bạn nào có thể lên thực hiện lại cho cô giáo và các bạn cùng xem nào?</p> <p>+ Cô giáo khái quát lại cách mặc áo, mặc quần và đi dép cho trẻ:....</p> <p>+ Cô hướng dẫn, giáo dục trẻ giữ gìn quần áo, đồ dùng sạch sẽ. Mặc quần áo, đồ dùng đúng thời tiết.</p> <p>- Cô cho trẻ xem video các bạn nhỏ thực hiện một số hoạt động vệ sinh cá nhân và đàm thoại với trẻ:</p> <p>+ Các bạn trong video đang làm gì? (Rửa tay, súc miệng, đánh răng, rửa mặt, chải tóc)</p> <p>+ Các bạn rửa tay với gì?</p> <p>+ Bạn nào có thể nhắc lại cách rửa tay đúng cách.</p> <p>+ Buổi sáng ngủ dậy các bạn thường làm gì? (Đánh răng, rửa mặt, chải tóc)</p> <p>+ Cô giáo hướng dẫn lại cách rửa tay, rửa mặt, đánh răng, súc miệng, chải tóc....</p> <p>* Giáo dục trẻ giữ vệ sinh trước cá nhân, giữ răng miệng luôn sạch sẽ thơm tho.</p> <p>* Hoạt động 2: Bé có thể tự làm những gì?</p> <p>- Cô cho trẻ kể những việc trẻ có thể tự làm được</p> <p>- Cô cho trẻ tham gia thực hành với các đồ dùng, tình huống mà cô chuẩn bị</p> <p>- Cô lấy ví dụ về những việc trẻ có thể tự làm được hằng</p>	<p>Trẻ quan sát và đàm thoại cùng cô</p> <p>Trẻ Trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ quan sát và đàm thoại cùng cô</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
---	--

<p>ngày ngoài những việc làm đã có trong video</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô lấy ví dụ thực tế tại lớp để tuyên dương trẻ có thể tự làm các việc và khuyến khích những trẻ còn cần cô giáo giúp đỡ nhiều cố gắng tự làm các việc đơn giản tại lớp. <p>* Hoạt động 3: Củng cố</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi trò chơi "Ai tài ai khéo" + Cách chơi: Cô chuẩn bị một số tranh đồ dùng đồ chơi. Cô chia lớp thành các nhóm. Nhiệm vụ của các nhóm sẽ tìm những tranh hoạt động mà theo nhóm đó là các đồ dùng ấy có thể sử dụng được. Sau đó các nhóm lên thuyết trình về phần kết quả của mình + Luật chơi: Sau thời gian một bản nhạc, nhóm nào tìm được nhiều đáp án đúng hơn nhóm đó sẽ giành chiến thắng + Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lần - Cô cho trẻ thực hiện, trong quá trình trẻ thực hiện cô bao quát, giúp đỡ trẻ <p>* Kết thúc: Cô cho trẻ múa hát: “Em làm công an tí hon”</p>	<p>Trẻ chú ý Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chú ý</p>
--	--

II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ: Đi dạo, quan sát các khu vực trong trường**
- **TCVĐ: Cáo ơi ngủ à**
- **Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ được vui chơi, hít thở không khí trong lành
- Trẻ nhận biết và nói tên được các khu vực trong trường như: Góc thực nghiệm, vườn cỏ tích, vườn cây ăn quả, ...
- Rèn luyện kỹ năng quan sát, phát hiện cái mới.
- Trẻ hào hứng, tích cực tham gia hoạt động.

2. Chuẩn bị

Địa điểm: Khu vực quan sát có sẵn

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xúm xít, xúm xít - Các con ơi, hôm nay thời tiết như nào nhỉ? + Đúng rồi, nay thời tiết rất đẹp, cô sẽ tổ chức cho các con đi dạo, quan sát các khu vực trong trường mình nhé. - Chúng mình vừa đi vừa đọc to bài đồng dao “dung dăng dung dẻ” nhé <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô dừng lại ở các khu vực khác nhau như (khu thực nghiệm, vui chơi với cầu trượt, xích đu; vườn cỏ tích; vườn cây ăn quả), hướng trẻ quan sát. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ quan sát

<p>- Cô đặt câu hỏi đàm thoại: + Chúng ta đang đứng ở đâu? Vườn cô tích có những nhân vật trong câu chuyện nào?... + Chúng mình cùng hướng ra phía kia xem đó là khu vực chơi gì nhỉ-> đúng rồi đó là khu vực chơi cát, nước, ở đó chúng mình thoải mái sáng tạo và được trải nghiệm với nước như đong, đo, pha màu nước... - Còn khu này là gì? -> đó là khu thực nghiệm để gieo các loại hạt cho các con quan sát sự nảy mầm của cây và chăm sóc cây đấy + Ngoài ra còn có khu vực chơi gì nữa đây? À khu vực chơi vận động ở đó có thang leo, xích đu, cầu trượt liên hoàn...cho các con chơi đấy. - Vừa rồi cô và các con cùng khám phá rất nhiều khu vực chơi rồi. Chúng mình có thích chơi không nào? * TCVD: Cáo ơi ngủ à - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi - Cho trẻ chơi 2-3 lần * TCTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời - Cho trẻ chơi với đồ chơi thiết bị ngoài trời - Cô bao quát đảm bảo an toàn cho trẻ trong quá trình chơi * Kết thúc: Nhận xét, tuyên dương</p>	<p>- Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe và trả lời - Trẻ lắng nghe và trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ chơi - Trẻ chơi</p>
--	---

III. Hoạt động chiều: Biểu diễn văn - Bình bầu bé ngoan

1. Mục đích - Yêu cầu

* Kiến thức:

- Trẻ nhớ và thể hiện lại một số bài hát, điệu múa, trò chơi âm nhạc đã học.
- Biết lắng nghe, cổ vũ cho bạn.

* Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng tự tin biểu diễn trước tập thể.
- Biết bình chọn, nêu ý kiến để chọn bạn “Bé ngoan” tiêu biểu.

* Thái độ:

- Trẻ hứng thú, vui vẻ khi tham gia liên hoan.
- Biết yêu quý, khen ngợi và khích lệ bạn.

2. Chuẩn bị

- Nhạc các bài hát quen thuộc (loa, máy tính/điện thoại).
- Trang phục gọn gàng, một số phụ kiện múa (hoa, nơ, tròng lắc...).
- Thẻ bông hoa/ sticker để bình chọn bé ngoan.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Gây hứng thú - Cô cho trẻ hát và vận động theo một bài hát vui nhộn để tạo</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p>

<p>không khí.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu chương trình: “Hôm nay lớp mình tổ chức Liên hoan văn nghệ – Bình bầu bé ngoan để chào mừng một tuần học tập chăm ngoan”. <p>* Hoạt động 2: Biểu diễn văn nghệ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ lần lượt đăng ký biểu diễn: hát đơn ca, song ca, tốp ca, múa, đọc thơ, kể chuyện... - Khuyến khích các nhóm/cá nhân tự tin thể hiện. - Cả lớp cùng vỗ tay, cổ vũ. <p>* Hoạt động 3: Bình bầu bé ngoan</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý: Bé ngoan là những bạn biết vâng lời cô, đi học đều, chơi đoàn kết, giữ gìn đồ dùng, mạnh dạn tham gia văn nghệ. - Mỗi trẻ phát 1 sticker/bông hoa để chọn ra bạn mà mình thấy xứng đáng. - Cô cùng cả lớp đếm và công bố kết quả. - Trao phần quà nhỏ (nhãn dán, hoa giấy...) cho bạn được bình chọn nhiều nhất. <p>* Hoạt động 4: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, khen ngợi tinh thần biểu diễn của cả lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện - Trẻ thực hiện
--	---

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
 - Trạng thái cảm xúc:
 - Kiến thức, kỹ năng:
 -
 -
 -
 - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Nhận xét của chuyên môn

CHỦ ĐỀ NHÁNH 3: NGHỀ DỊCH VỤ

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 01/12 đến ngày 05/12/2025)

1. Yêu cầu

a) Kiến thức

- Trẻ biết nghề dịch vụ là nghề làm các công việc phục vụ cho nhu cầu của con người (phục vụ đời sống cho mọi người)
- Biết một số nghề dịch vụ quen thuộc như: Bác sĩ, y tá, bán hàng, phục vụ quán ăn, bưu tá....
- Biết công cụ, trang phục của từng nghề
- Biết lợi ích của nghề dịch vụ đối với cuộc sống như: Giúp đỡ cộng đồng, phục vụ nhu cầu của mọi người trong xã hội
- **MT74***: Sử dụng được lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với người khác.
- **MT100**: Điều chỉnh được giọng nói phù hợp với hoàn cảnh khi được nhắc nhở.
- **MT143**: Làm lồm, dõ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong được đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết.

b) Kỹ năng

- Phát triển kỹ năng chú ý, quan sát, ghi nhớ, thảo luận
- **MT6***: Chuyển bắt bóng qua đầu
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc, rõ ràng nói chọn câu
- Biết phối hợp làm việc nhóm (bán hàng- mua hàng, bác sĩ – bệnh nhân)
- Trẻ biết dùng các nguyên vật liệu, đồ dùng, đồ chơi để thực hiện thành công ý định của mình.
- Thể hiện ý tưởng bản thân thông qua các hoạt động khác nhau

c) Thái độ

- Biết ơn và kính trọng các thầy cô giáo, vâng lời ngoan ngoãn, lễ phép
- Thông qua chủ đề chơi, vai chơi, góc chơi, giáo dục trẻ đoàn kết, chia sẻ, giúp đỡ nhau trong khi chơi, không quăng ném đồ chơi, chơi xong biết cất đồ chơi đúng nơi quy định.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.
- Tự tin khi thực hiện các hoạt động theo hình thức cá nhân, nhóm
- Có ý thức giữ gìn sản phẩm mình tạo ra

2. Chuẩn bị

a. Trang trí tạo môi trường lớp học

*** Môi trường trong lớp học:**

- Các loại tranh, ảnh về chủ đề nghề nghiệp
- Video, hình một số hình ảnh, bài hát về chủ đề nghề nghiệp
- Vở làm quen với toán, tạo hình.
- Đồ dùng, đồ chơi ở các góc phong phú, đa dạng

- Các trò chơi vận động, trò chơi dân gian
- Các bài thơ, câu truyện, câu đố, đồng dao, ca dao về chủ đề

*** Môi trường ngoài lớp học:**

- Tranh tuyên truyền với các bậc phụ huynh về việc chăm sóc sức khỏe cho trẻ
- Bảng biểu sinh hoạt hàng ngày của cô và trẻ, bảng tổng hợp sức khỏe của trẻ
- Góc thiên nhiên với các loại cây gần gũi với trẻ, đồ chơi ngoài trời

b. Đồ dùng dạy học của cô:

- Đồ dùng sử dụng an toàn, hiệu quả, phù hợp với chủ đề, có màu sắc rõ ràng gần gũi, sáng tạo dễ sử dụng
- Đồ chơi sáng tạo, màu sắc rõ nét, an toàn đủ cho cô và trẻ sử dụng
- Các góc chơi trang trí đồ dùng theo chủ đề như: tranh ảnh, lô tô, đồ chơi bằng nhựa, gỗ, len... ở các góc hoạt động

c. Tài liệu, học liệu của trẻ:

- Sách, vở, tranh, ảnh về chủ đề
- Hạt, hạt các loại đảm bảo an toàn
- Một số thực phẩm rau, củ, quả các loại có sẵn trong địa phương
- Giấy vẽ, bút, phẩm màu, giấy màu, hồ dán, đất nặn, keo, kéo...

3. Các hoạt động theo tuần

3.1. Đón trẻ

- + Cô ân cần đón trẻ vào lớp, trẻ tự cất đồ dùng các nhân
- + Cô hướng trẻ vào các góc chơi theo ý thích
- + Trò chuyện với trẻ về nghề dịch vụ là nghề phục vụ cho nhu cầu của con người
- Điểm danh: Cô điểm danh từng cá nhân trẻ trong sổ điểm danh.

3.2. Thể dục sáng:

a. Mục đích:

- Phát triển các nhóm cơ và hô hấp
- Giúp trẻ sáng khoái
- Trẻ biết lợi ích của việc tập luyện thể dục hàng ngày

b. Chuẩn bị:

- Cô tập mẫu chuẩn các động tác
- Sân tập sạch sẽ, thoáng mát

c. Tiến hành:

- Khởi động: Cho trẻ khởi động xoay khớp cổ tay, cổ chân
- Trọng động:
 - + Hô hấp ĐT4: Tiếng còi tàu
 - + Tay ĐT1: Hai tay đưa ra trước gập trước ngực
 - + Chân ĐT1: Ngồi xổm đứng lên liên tục
 - + Bụng ĐT1: Đứng cúi gập người về phía trước, tay chạm mũi bàn chân
 - + Bật ĐT3: Bật tách chân, khép chân

3.3 Hoạt động góc

a. Góc phân vai: Trò chơi: Chơi bán hàng- đóng vai bác sĩ

* Mục đích: Trẻ biết công việc của cô bán hàng hàng ngày. Biết đóng vai bác sĩ - bệnh nhân đến khám bệnh...

- Trẻ hiểu vai trò của người bán hàng và mua hàng trong cửa hàng. Biết mua bán chào hỏi, giới thiệu sản phẩm, thanh toán....

- Rèn kỹ năng quan sát, diễn đạt, nói câu rõ ràng đầy đủ

* Chuẩn bị: Bảng nhỏ, phấn, khăn lau bảng...

- Đồ dùng, trang phục của nghề bác sĩ

* Dự kiến chơi:

- Cô tổ chức cho trẻ chơi đóng vai cô giáo, học sinh, cùng nhau tổ chức giờ học.

- Cùng nhau chơi bán hàng, mua hàng lựa chọn các đồ dùng học tập.

b. Góc xây dựng: Xây dựng siêu thị mini

* Mục đích:

- Trẻ biết tên gọi và đặc điểm, nguyên vật liệu để xây trường học, biết cách trang trí khuôn viên trong trường

- Hiểu được quy trình cơ bản để xây dựng

- Luyện sự khéo léo của đôi tay, khả năng tư duy không gian và sáng tạo thiết kế ngôi trường. Trẻ biết thỏa thuận, phân công vai chơi.

* Chuẩn bị: Bộ đồ chơi xây dựng lắp ghép, cây xanh, hàng rào, cầu trượt, đu quay...

* Dự kiến chơi: Cô là người tổ chức hướng dẫn cho trẻ nhận vai chơi, nhóm chơi, trong trò chơi xây dựng trường học.

- Các bạn sẽ cùng nhau cử ra nhóm trưởng phụ trách chung và phân công công việc cho nhóm mình, cùng nhau xây dựng. Cô luôn đóng vai là bạn chơi của bé.

c. Góc nghệ thuật: Múa hát các bài trong chủ đề

* Mục đích:

- Trẻ biết hát thuộc các bài hát trong chủ đề

- Biết biểu diễn 1 cách mạnh dạn tự tin

* Chuẩn bị: Nhạc các bài hát trong chủ đề, các loại dụng cụ âm nhạc

* Dự kiến chơi:

- Cô mời cả lớp hát 1 bài chung theo nhạc

- Sau đó cô mời trẻ hát theo tổ, nhóm, các nhân

d. Góc học tập: Xem tranh ảnh về 1 số nghề dịch vụ

* Mục đích:

- Trẻ biết lật lần lượt từng trang từ đầu đến trang cuối, nhận biết gọi đúng tên 1 số đồ dùng nghề dịch vụ. Trẻ hiểu được công việc và vai trò của người bán hàng

- Trẻ biết phân loại đồ dùng theo nhóm (đồ dùng dạy học- ĐD trang trí lớp...)

* Chuẩn bị: Các loại tranh ảnh, sách báo có liên quan đến nghề dịch vụ

* Dự kiến chơi:

- Trẻ chọn sách tranh về nghề dịch vụ

- Cô hướng dẫn cho trẻ ngồi bàn ghế, lật lần lượt từng trang từ đầu đến trang cuối, nhận biết gọi đúng tên 1 số đồ dùng nghề dịch vụ
- Hướng dẫn cho các nhóm tự chia nhau sách tranh để xem một cách vui vẻ, đoàn kết

e. Góc thiên nhiên: Tưới cây, chăm sóc cây ở góc thiên nhiên

- * Mục đích: Trẻ biết chăm sóc, tưới nước, nhặt cỏ cho cây
- * Chuẩn bị: Các chậu cảnh, zoa nước, xô đựng nước bằng đồ chơi
- * Dự kiến chơi: Cô cho trẻ tự nhận nhóm chơi, vai chơi. Trong quá trình trẻ hoạt động ở góc cô chú ý bao quát và nhắc nhở trẻ không làm đổ nước ra ngoài.

3.4. Hoạt động thay thế hoạt động góc

4. Hoạt động soạn theo ngày:

Thứ 2 ngày 01 tháng 12 năm 2025

I. Hoạt động học: Phát triển thể chất

Chuyên bắt bóng qua đầu

1. Mục đích

- Kiến thức
 - Trẻ biết tên vận động cơ bản: Chuyên và bắt bóng qua đầu, qua chân
 - Trẻ biết phối hợp chân, tay, mắt để chuyên, biết tập các động tác bài tập phát triển chung cùng cô.
- Kỹ năng :
 - Rèn trẻ kĩ năng chuyên, bắt bóng, nhanh nhẹn, khéo léo.
 - Rèn kĩ năng chú ý và quan sát cho trẻ
 - Trẻ biết chơi trò chơi đúng cách, đúng luật.
- Thái độ :
 - Trẻ có ý thức tập luyện, biết lắng nghe chú ý khi tập luyện, biết tập luyện đem lại sức khỏe tốt cho cơ thể.

2. Chuẩn bị

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức - Kiểm tra sức khỏe trẻ * Hoạt động 2: Nội dung - Khởi động + Cô cho trẻ đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi: Đi thường, đi bằng gót chân, đi bằng mũi bàn chân, đi bằng mép bàn chân, chạy nhanh, chạy chậm sau đó dàn thành 3 hàng ngang dẫn cách đều theo tổ. - Trọng động: Tập kết hợp nhạc bài “Bé khỏe bé ngoan”	Trẻ thực hiện
* Vận động: Chuyên bắt bóng qua đầu, qua chân - Cô giới thiệu tên vận động - Cô mời 1-2 trẻ thực hiện được vận động lên thực hiện	Trẻ thực hiện Trẻ lắng nghe

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ôn định</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xúm xít xúm xít - Các con ơi hôm nay thời tiết rất là đẹp đây cô và các con cùng nhau ra sân quan sát bầu trời của ngày hôm nay nhé! <p>* Hoạt động 2: Nội dung: Quan sát bầu trời.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô lắc xác xô - Các con ơi hôm nay cô thấy thời tiết rất là đẹp đây vậy các con hãy ngẩng mặt lên quan sát trên bầu trời xem hôm nay thời tiết như thế nào? + Quan sát trên trời chúng mình thấy có gì nào? + Gió có thổi không? Tại sao con biết? - Cô gọi 2-3 trẻ trả lời cô + Khi ra ngoài trời có nắng các con phải làm gì? ->À Đúng rồi trời nắng thì sẽ có ông mặt trời toả những tia nắng.Khi trời nắng thì sẽ có đám mây trắng khắp bầu trời đây - Khi trời mưa thì bầu trời sẽ như thế nào? ->Khi trời mưa bầu trời sẽ sẫm tối và những đám mây đen và cũng có thể xuất hiện sấm và chớp rất nguy hiểm đây các con ạ =>Giáo dục trẻ biết: các con ạ khi trời nắng các con phải đội mũ, mặc áo dài , khi trời mưa phải biết che ô , để tránh bị ốm và mặc quần áo phù hợp với thời tiết để cơ thể của chúng mình luôn được khoẻ mạnh các con nhé. - TCVD: Tập tầm vông. + Cô nhắc lại + Cho trẻ chơi 3, 4 lần. - TCTD: Vẽ tự do trên sân trường. + Trẻ vẽ tự do theo ý thích trên sân trường. + Cô quan sát, động viên khuyến khích trẻ, nhắc trẻ vui chơi đoàn kết. <p>* Hoạt động 3: Kết thúc nhận xét, tuyên dương trẻ.</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ quan sát và trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi</p>

III. Hoạt động chiều: Xem video trò chuyện về về dịch vụ

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết tên gọi của một số nghề dịch vụ: chăm sóc sắc đẹp, bán hàng, hướng dẫn viên du lịch, lái xe..

Phát triển ở trẻ khả năng chú ý, quan sát và ghi nhớ có chủ đích.

- Rèn luyện cho trẻ ngôn ngữ nói mạch lạc, đủ từ, đủ câu.

- Rèn khả năng làm việc theo nhóm.

2. Chuẩn bị

Nhạc bài hát: "Cháu yêu cô chú công nhân, Lớn lên cháu lái máy cày"

- Video các nghề dịch vụ

- Video 1: nghề bán hàng
- Video 2: nghề chăm sóc sắc đẹp
- Tranh 3: nghề lái xe
- Tranh mở rộng: nghề chụp ảnh, nghề trang điểm, nghề hướng dẫn viên du

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Ôn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ hát và vận động bài hát: “Cháu yêu cô chú công nhân” - Các con vừa hát xong bài hát gì? Bài hát nói về ai? - Đàm thoại với trẻ về nội dung bài hát dẫn dắt trẻ vào bài <p>* Hoạt động 2: Trò chuyện về nghề dịch vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ xem đoạn video về các nghề dịch vụ, sau đó trò chuyện cùng trẻ về một số công việc và đồ dùng của một số nghề trên - Các con vừa xem những hình ảnh gì? - Có những nghề nào? - Ngoài ra các con biết ngành nghề nào phục vụ cho đời sống của con người nữa? - Cô chia lớp thành 3 nhóm sau đó cô phát cho 3 nhóm mỗi nhóm 1 bức tranh lên nhận tranh về cho nhóm mình - Cô đến từng nhóm bao quát đặt câu hỏi gợi mở cho trẻ nói về các đặc điểm các nội dung của từng bức tranh * Cô cho 3 đội quan sát và tìm hiểu về từng hình ảnh trên màn hình <p>- Hình ảnh 1: Nghề bán hàng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đây là hình ảnh gì vậy các con? - Cô mời trẻ quan sát lên màn hình xem hình ảnh - Các con nhìn thấy những gì qua hình ảnh? - Các cô, bác đang làm gì? - Các con có biết đây là nghề gì không?... - Ở lớp mình có bố mẹ bạn nào làm nghề bán hàng không? - Cô gọi 2- 3 trẻ trả lời <p>+ Hình ảnh 2: nghề chăm sóc sắc đẹp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con quan sát xem các cô, các bác đang làm gì? - Cô mời trẻ quan sát lên màn hình xem hình ảnh nghề chăm sóc sắc đẹp - Các con nhìn thấy những gì qua hình ảnh? - Công việc của nghề chăm sóc sắc đẹp là làm gì? - Có những dụng cụ nào để thực hiện công việc đó - Nghề làm đẹp phục vụ cho những ai? <p>+ Hình ảnh 3: Nghề lái xe</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đây là hình ảnh gì vậy các con? 	<p>Trẻ vận động bài hát.</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Cô mời trẻ quan sát lên màn hình xem hình ảnh - Các con nhìn thấy những gì qua hình ảnh? - Công việc hàng ngày của chú là gì? - Ngoài chở khách ra các chú lái xe còn chở gì nữa? - Các con thấy công việc của các chú lái xe có vất vả không? - Cô gọi 2-3 trẻ kể * So sánh: Nghề chăm sóc sắc đẹp – nghề bán hàng - Giống nhau: Đều là một nghề có ích cho xã hội - Khác nhau: + Nghề chăm sóc sắc đẹp: làm đẹp cho mọi người + Nghề bán hàng: cung cấp hàng hóa phục vụ đời sống mọi người * Giáo dục trẻ biết mỗi một nghề đều mang lại lợi ích cho xã hội. Vì vậy các con phải biết yêu quý các nghề và phải biết trân trọng và giữ gìn các sản phẩm của các nghề làm ra <p>3. Kết thúc: Cô nhận xét, giáo dục trẻ.</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
--	--

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
 - Trạng thái cảm xúc:
 - Kiến thức, kỹ năng:
 -
 -
 -
 - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 3 ngày 02 tháng 12 năm 2025

I. Hoạt động học: Phát triển nhận thức

Xác định phía trên, phía dưới- phía trước phía sau của bản thân

1. Mục đích

a. Kiến thức:

- Trẻ biết phân biệt, được phía trên - phía dưới ; phía trước - phía sau của bản thân.
- củng cố cho trẻ về xác định về phía trên - phía dưới ; phía trước - phía sau của cơ thể trẻ. Trẻ biết chơi các trò chơi cùng cô.

b. Kỹ năng

- Trẻ có kỹ năng định hướng phía trên - phía dưới ; phía trước - phía sau của bản thân.
- Trẻ có khả năng tư duy, ghi nhớ, chú ý có chủ đích.
- Phát triển ngôn ngữ , trẻ trả lời to rõ ràng mạch lạc.

c. Thái độ

- Trẻ hào hứng tham gia vào hoạt động của cô

- Giáo dục trẻ ngoan lễ phép.

2. Chuẩn bị

- Máy tính, loa , nhạc
- Trang trí lớp học: Chùm bóng bay, chong chóng, quả,hoa,...
- Một số đồ dùng , đồ chơi xếp ở các phía.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>*Giai đoạn 1: Trải nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đọc bài thơ: Chú vịt xám - Trò chuyện với trẻ về nội dung bài thơ <p>*Giai đoạn 2: Phân tích trải nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ôn tập : Ôn các hướng phía trên, phía dưới, phía trước, phía sau của bản thân trẻ. + Cô làm thỏ mẹ các con làm thỏ con cùng chơi trò chơi “ Con thỏ” + Cho trẻ chơi. <p>*Giai đoạn 3: Khái quát hóa khái niệm</p> <p>- Bài mới: Xác định phía trên, phía dưới- phía trước phía sau của bản thân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô treo bóng bay phía trên, chuẩn bị các đối tượng: Cây, hoa, búp bê... ở các phía của trẻ. <p>* So với bản thân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ ngồi thành 3 hàng ngang nhìn lên phía cô - Cho trẻ chơi “Trời tối, trời sáng”. Khi mở mắt cô yêu cầu trẻ nhìn về trước mặt của mình xem có những gì? Trẻ kể tên các đồ vật ở trước mặt trẻ có thể nhìn thấy. -Hỏi trẻ vì sao con biết có những đồ vật đó ở phía trước? -> Tất cả những đồ vật ở trước mặt và có thể nhìn thấy được ngay bằng mắt mà không phải quay đầu thì chúng ta gọi đó là “Phía trước”. -Phía sau các con có những gì? - Vì sao con biết những đồ vật đó ở phía sau các con? -> Tất cả những đồ vật ở sau lưng không thể nhìn thấy mà phải quay đầu lại nhìn thì chúng ta gọi đó là “ Phía sau” - Quạt trần đang ở phía nào các con? -Làm thế nào để nhìn thấy quạt trần? -> Những đồ vật ở phía trên cao mà ta phải ngẩng đầu lên nhìn thấy được một khoảng cách (hoặc 1 đoạn được gọi là “phía trên” -Cho trẻ chơi giấu chân - Các con có nhìn thấy chân của chúng mình không? - Vì sao phải cúi xuống mới nhìn thấy được? -> Những thứ ở phía dưới như: phản, sàn nhà mà ta phải cúi 	<p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p>

đầu xuống mới nhìn thấy được thì gọi là “phía dưới” - Bên phải con có những đồ vật gì, có những bạn nào? -> Khi 2 bạn ngồi cùng chiều thì tất cả các đồ vật ở phía tay phải của bạn thì cũng ở cùng “phía phải” của bản thân. - Bên trái con có những đồ vật gì, có những bạn nào? -> Khi 2 bạn ngồi cùng chiều nhau thì tất cả các đồ vật ở phía tay trái của bạn thì cũng ở cùng “phía trái” của bản thân *Giai đoạn 4: Thực hành chủ động - Trò chơi : “Ai tinh mắt”: + Cô hướng dẫn cho trẻ chơi. + Cho trẻ chơi xác định phía với mức độ nhanh dần. - Kết thúc - Nhận xét, kết thúc.	Trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ chơi
--	--

II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ: Quan sát máy sấy tóc**

- **TCVD: Lộn cầu vòng**

- **Chơi tự do: Vẽ phấn trên sân**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhận biết được máy sấy tóc, biết một số bộ phận cơ bản như: Thân máy, quạt gió. Nút bấm, dây điện...

- Biết công dụng của máy sấy là làm khô tóc, sấy 1 số vật nhỏ

- Phát triển khả năng quan sát, phán đoán

- Trẻ có ý thức giữ gìn đồ dùng điện, không nghịch vào điện

2. Chuẩn bị

1-2 máy sấy tóc an toàn, 1 khăn ướt để sấy thử

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
* Hoạt động 1 : Ôn định - Cô cho trẻ chơi trò chơi : Gió thổi, gió thổi - Cô hỏi trẻ : + Khi trời mưa tóc ướt thì các con phải làm gì để tóc nhanh khô? + Dẫn dắt vào bài : Bài học hôm nay chúng mình cùng khám phá máy sấy tóc nhé * Hoạt động 2 : Nội dung - Cô cho trẻ quan sát máy sấy tóc (chưa cắm điện) đưa ra nhận xét của mình. + Các con có nhận xét gì về hình dáng của chiếc máy sấy ? Máy sấy để làm gì ? + Khi dùng máy các con chú ý điều gì ? + Màu sắc thì sao ?	Trẻ thực hiện Trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ trả lời

<p>+ Kích thước như nào ? + Các con gọi tên các bộ phận của máy ? -> Cô giải thích : Khi bật máy bên trong có quạt và dây làm nóng, quạt thổi gió ra ngoài giúp làm khô tóc *Trải nghiệm : Dùng thử máy sấy tóc : - Cô bật máy cho trẻ nghe tiếng gió, nhìn gió thổi vào giấy/bông - Cô chia trẻ thành 2 nhóm, lần lượt cô cho trải nghiệm sấy khăn ướt - Cô khuyến khích trẻ thử mức độ gió : mạnh, nhẹ, nóng, mát * Giáo dục trẻ biết máy sấy tóc là đồ dùng bằng điện giúp làm khô tóc nhanh chóng, khi dùng phải cẩn thận vì nóng và có điện * TCVD: Lộn cầu vòng + Cô nhắc lại cách chơi, luật chơi + Cho trẻ chơi (2-3 lần). * TCTD: "Vẽ phấn trên sân" - Cô hướng dẫn trẻ vẽ phấn theo nhóm - Cô nhắc trẻ tham gia vào hoạt động phải đoàn kết. * Hoạt động 3 : Kết thúc - Cô nhận xét giờ học và cho trẻ vào lớp</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi</p>
---	---

III. Hoạt động chiều: Chơi các trò chơi dân gian

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết tên trò chơi “ Gắp cua bỏ giỏ”
- Trẻ biết sử dụng cử động của cơ ngón tay, bàn tay để cắp cua, khéo léo bỏ vào giỏ mà không làm rơi ra ngoài.
- Rèn luyện cử động của cơ ngón tay, bàn tay cho trẻ.
- Rèn tính cẩn thận, khéo léo, kiên trì cho trẻ thông qua trò chơi.
- Giáo dục trẻ có ý thức trong giờ học và chơi đoàn kết với bạn.
- Thường xuyên chơi trò chơi để có 1 cơ thể khỏe mạnh.

2. Chuẩn bị

- Giỏ cua, mẹt, sỏi. Nhạc nhẹ.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Ôn định tổ chức. - Cô và trẻ chơi trò chơi “Con cá vàng” - Cô trò chuyện với trẻ dẫn dắt vào bài. *Hoạt động 2: Cô hướng dẫn trẻ chơi. - Cô giới thiệu tên trò chơi “ Gắp cua bỏ giỏ” Để chơi được trò chơi “Cắp cua” các con hãy ngồi ngoan lắng nghe cô phổ biến cách chơi và luật chơi nhé!</p>	<p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

<p>- Cô chơi mẫu kết hợp giải thích cách chơi. + Cách chơi: Cô xòe 2 bàn tay ra, đan các ngón tay vào nhau, hai ngón trỏ duỗi thẳng làm “<i>càng cua</i>”. “<i>Càng cua</i>” sẽ cấp từng viên sỏi để vào giỏ chúng ta phải cấp khéo léo sao cho các viên sỏi không bị rơi ra ngoài. Vừa cấp vừa nói: “<i>Cấp cua – bỏ giỏ - đem về - nấu canh</i>”. Trò chơi kết thúc khi sỏi được cấp hết, ai cấp được nhanh nhất và hết trước người đó sẽ thắng cuộc. - Luật chơi: Chỉ được cấp bằng 2 ngón tay trỏ. * Trẻ thực hiện - Cô mời 1 trẻ chơi thử. - Cho cả lớp chơi theo nhóm. 2 bạn 1 nhóm - Trong khi trẻ chơi cô quan sát và chú ý hướng dẫn khích lệ trẻ chơi. - Cô nhận xét buổi chơi. Hỏi lại tên trò chơi. => Cô giáo dục trẻ thường xuyên chơi trò chơi vận động để có đôi tay khéo léo và một cơ thể khỏe mạnh. * Hoạt động 3: Kết thúc. - Cho trẻ hát bài “<i>Con cua</i>”</p>	<p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ hát</p>
---	--

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 4 ngày 03 tháng 12 năm 2025

I. Hoạt động học: Phát triển ngôn ngữ

Thơ: Bé làm bao nhiêu nghề

1. Mục đích

a. Kiến thức:

- Trẻ biết tên bài thơ: Bé làm bao nhiêu nghề của tác giả Yên Thao
- Trẻ cảm nhận được nhịp điệu của bài thơ.
- Trẻ biết được công việc các nghề trong xã hội như nghề (thợ xây, nghề thợ mỏ, nghề thợ hàn, nghề thầy thuốc, nghề cô nuôi).

b. Kỹ năng

- Trẻ sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định trả lời câu hỏi của cô rõ ràng, mạch lạc
- Trẻ đọc diễn cảm bài thơ

c. Thái độ

- Trẻ chú ý nghe khi cô, bạn đọc bài thơ
- Trẻ biết biểu lộ một số cảm xúc khi nghe cô giáo đọc bài thơ
- Trẻ biết kính trọng người lao động.

2. Chuẩn bị:

- Chuẩn bị của cô: Giáo án điện tử. Tranh minh họa nội dung bài thơ. Nhạc bài hát: Cháu yêu cô chú công nhân
- Chuẩn bị của trẻ: Môi trường lớp học thoáng mát

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ôn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi “Ai thông minh” - Cô đưa ra các đồ dùng của các nghề trên màn hình máy chiếu và yêu cầu trẻ đoán - Sau khi trẻ đưa ra đáp án cô đưa hình ảnh nghề tương ứng với câu trả lời - Có một bài thơ rất hay nói về rất nhiều các nghề trong xã hội. Để hiểu xem công việc của các nghề đó là gì chúng mình cùng lắng nghe cô đọc bài thơ “Bé làm bao nhiêu nghề” của nhà thơ Yên Thao sáng tác nhé. <p>* Hoạt động 2: Nội dung bài thơ: “Bé làm bao nhiêu nghề”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả. - Cô đọc lần 1: đọc diễn cảm bài thơ cho trẻ nghe và đàm thoại với trẻ tên bài thơ, tên tác giả - Cô cho trẻ xem từng bức tranh và hỏi trẻ trong từng bức tranh có những gì? - Cô đọc lần 2: Cô đọc diễn cảm bài thơ kết hợp tranh minh họa. - Cô giới thiệu nội dung bài thơ: Trong bài thơ vừa rồi nói về rất nhiều nghề trong xã hội đấy và mỗi nghề đều mang lại những lợi ích riêng cho xã hội. Em bé trong bài thơ đã được thử sức mình làm rất nhiều nghề khi trên lớp. Nhưng khi trở về nhà thì bé vẫn là “Cái cún” của mẹ. <p>* Đàm thoại, trích dẫn giúp trẻ hiểu nội dung bài thơ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đọc lần 3, vừa đọc vừa đàm thoại với trẻ: + Các con vừa được nghe bài thơ gì? + Bài thơ do nhà thơ nào sáng tác? + Khi ở nhà trẻ em bé đã làm những nghề nào? - Nghề thợ nề các con có biết là nghề gì không? - Cô giải thích nghề “thợ nề” hay còn gọi là thợ xây + Nghề thợ nề làm công việc gì? <p style="text-align: center;"><i>“Bé chơi làm thợ nề Xây lên bao nhà cửa”</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô khái quát: Nghề thợ nề hay còn gọi là nghề xây dựng. 	<p>Trẻ chơi trò chơi</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ quan sát và trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ đàm thoại cùng cô</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

<p>Các chú công nhân xây dựng đã làm việc rất vất vả để xây lên những ngôi nhà, những con đường cho chúng mình đây.</p> <p>+ Bạn nhỏ lại được đóng vai làm gì nữa?</p> <p>+ Bạn nào cho cô biết nghề thợ mỏ làm gì?</p> <p>+ Nghề thợ hàn thì làm gì nhỉ?</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p>
<p style="text-align: center;"><i>“Bé chơi làm thợ mỏ Đào lên thật nhiều than Bé chơi làm thợ hàn Nối nhịp cầu đất nước”</i></p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
<p>- Cô khái quát: Nghề thợ mỏ là nghề khai thác than, các loại nguyên liệu trong lòng đất. Còn nghề thợ hàn là nghề gắn kết các nguyên liệu bằng sắt vào nhau để làm thành những cây cầu hay những đồ dùng được làm bằng sắt.</p> <p>+ Bạn nhỏ chơi đóng vai nghề gì để chữa bệnh cho mọi người nhỉ?</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p>
<p>“Bé chơi làm thầy thuốc Chữa bệnh cho mọi người”</p> <p>- Nghề thầy thuốc còn được gọi là nghề gì nhỉ?</p> <p>- Cô khái quát: Nghề thầy thuốc hay còn gọi là nghề y chuyên chữa bệnh, phòng bệnh và chăm sóc sức khỏe cho mọi người.</p>	<p>Trẻ trả lời</p>
<p>+ Khi chơi làm cô nuôi bạn làm công việc gì nhỉ?</p> <p style="text-align: center;"><i>“Bé chơi làm cô nuôi Xúc cơm cho cháu bé”</i></p>	<p>Trẻ lắng nghe</p>
<p>- Cô khái quát: Nghề cô nuôi chính là nghề giáo viên mầm non. Công việc của các cô ngoài việc dạy dỗ các con ra các cô còn chăm sóc các con như cho các con ăn, các con ngủ.</p> <p>- Ở trường bé được chơi rất nhiều nghề khi về nhà với mẹ bé lại là ai?</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
<p style="text-align: center;"><i>“Chiều mẹ đến đón về Bé lại là cái cún”</i></p> <p>- Bài thơ đã thể hiện bé có thể đóng vai vào rất nhiều nghề khác nhau. Để giúp ích cho xã hội thì con ước mơ sẽ làm nghề gì? Các con phải như thế nào?</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p>
<p>- Giáo dục trẻ: Mỗi nghề trong xã hội chúng ta đều mang lại những lợi ích riêng con người chúng ta. Và mỗi chúng ta phải biết lao động để tạo ra sản phẩm phục vụ cho chính chúng ta. Do vậy các con phải biết kính trọng những người lao động và sản phẩm của lao động</p>	<p>Trẻ trả lời</p>
<p>* Hoạt động 3: Dạy trẻ đọc thơ.</p> <p>- Cô cho trẻ đọc theo cô 3 - 4 lần, chú ý sửa sai cho trẻ</p> <p>- Dạy trẻ đọc thuộc bài thơ.</p> <p>- Cho trẻ đọc theo tổ, cá nhân, nhóm đọc</p> <p>- Cô quan sát chú ý động viên trẻ, sửa sai cho trẻ</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p>

<p>* Hoạt động 4: Củng cố</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi trò chơi: Ô cửa bí mật - Cách chơi: Trên màn hình cô có các ô cửa số 1, 2, 3, 4, 5 đằng sau mỗi ô cửa sẽ là 1 bức tranh. Nhiệm vụ của các đội sẽ phải mở lần lượt từng ô cửa ra xem bên trong có bức tranh gì? Rồi các bạn tô đó sẽ phải đọc câu thơ có nội dung trong bức tranh - Luật chơi: Mỗi lần các đội chỉ được mở 1 ô cửa, nếu bức tranh mở ra đội nào không đọc được câu thơ liên quan đến hình ảnh đó thì đội đó sẽ thua cuộc và quyền trả lời sẽ thuộc về các đội còn lại - Cô cho trẻ chơi trò chơi <p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ hát “Cháu yêu cô chú công nhân” và kết thúc hoạt động 	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi trò chơi</p>
---	--

II. Hoạt động ngoài trời

- Đi dạo, quan sát các khu vực trong trường.
- TCVD: Ném bóng vào rổ
- TCTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ được vui chơi, hít thở không khí trong lành
- Trẻ nhận biết và nói tên được các khu vực trong trường như: Góc thực nghiệm, vườn cổ tích, vườn cây ăn quả, ...
- Rèn luyện kỹ năng quan sát, phát hiện cái mới.
- Trẻ hào hứng, tích cực tham gia hoạt động.

2. Chuẩn bị

- Rổ đựng bóng, lưới bóng rổ, bóng cao su

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến HĐ của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xúm xít, xúm xít - Các con ơi, hôm nay thời tiết như nào nhỉ? <p>+ Đúng rồi, nay thời tiết rất đẹp, cô sẽ tổ chức cho các con đi dạo, quan sát các khu vực trong trường mình nhé.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chúng mình vừa đi vừa đọc to bài đồng dao “dung dăng dung dẻ” nhé <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô dừng lại ở các khu vực khác nhau như (khu thực nghiệm, vui chơi với cầu trượt, xích đu; vườn cổ tích; vườn cây ăn quả), hướng trẻ quan sát. - Cô đặt câu hỏi đàm thoại: <p>+ Chúng ta đang đứng ở đâu?</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<p>Vườn cổ tích có những nhân vật trong câu chuyện nào?... + Chúng mình cùng hướng ra phía kia xem đó là khu vực chơi gì nhỉ-> đúng rồi đó là khu vực chơi cát, nước, ở đó chúng mình thoải mái sáng tạo và được trải nghiệm với nước như đóng, đo, pha màu nước... - Còn khu này là gì? à đó là khu thực nghiệm để gieo các loại hạt cho các con quan sát sự nảy mầm của cây và chăm sóc cây + Ngoài ra còn có khu vực chơi gì nữa đây? À khu vực chơi vận động ở đó có thang leo, xích đu, cầu trượt liên hoàn...cho các con chơi đấy. - Vừa rồi cô và các con cùng khám phá rất nhiều khu vực chơi rồi. Chúng mình có thích chơi không nào? * TCVD: Ném bóng vào rổ - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi - Cho trẻ chơi 2-3 lần * TCTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời - Cho trẻ chơi với đồ chơi thiết bị ngoài trời - Cô bao quát đảm bảo an toàn cho trẻ trong quá trình chơi * Kết thúc: Nhận xét, tuyên dương</p>	<p>Trẻ lắng nghe và trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe và trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi</p>
--	--

III. Hoạt động chiều

Trò chơi bịt mắt bắt dê

1. Mục đích - Yêu cầu

*Kiến thức:

Trẻ hiểu nội dung, luật chơi và ý nghĩa của trò chơi "Bịt mắt bắt dê".

*Kỹ năng:

Trẻ phát triển sự nhanh nhẹn, khéo léo, phối hợp nhịp nhàng trong nhóm, và khả năng làm việc nhóm.

* Thái độ

Trẻ hình thành tinh thần đoàn kết, ý thức trách nhiệm với tập thể và sự tự tin.

2. Chuẩn bị

- Địa điểm: Sân chơi sạch sẽ, rộng rãi, an toàn

- Một chiếc khăn mềm để bịt mắt

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến HĐ của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định - Gây hứng thú - Cô cho trẻ đứng thành vòng tròn, hát bài: "Tìm bạn thân". Cô trò chuyện: + Các con vừa hát bài gì? + Bài hát nói về những ai?, các bạn nhỏ trong bài hát làm gì?..</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<p>- Đúng rồi, các bạn nhỏ trong bài hát đã rất đoàn kết múa vui với nhau rất vui vẻ đấy, bây giờ cô tổ chức cho các con chơi vui giống các bạn nhé</p>	Trẻ lắng nghe
<p>* Hoạt động 2: Nội dung Trò chơi: Bịt mắt bắt dê</p> <p>- Giờ học hôm nay cô tổ chức cho các con chơi trò chơi: Bịt mắt bắt dê nhé</p> <p>- Cô giới thiệu cách chơi: + Một bạn sẽ được cô bịt mắt, làm “người đi bắt dê”. + Các bạn khác làm “dê”, vừa chạy vừa kêu “be be”. “Người bắt dê” sẽ đi theo tiếng kêu để bắt một bạn. + Nếu bắt được bạn nào thì bạn đó đổi vai, lên làm “người bắt dê”.</p> <p>- Luật chơi: “Người bắt dê” không được tháo khăn bịt mắt. + Các bạn “dê” chỉ được di chuyển trong phạm vi cô quy định. Bạn nào bị bắt thì đổi vai.</p>	Trẻ lắng nghe
<p>* Tổ chức chơi</p> <p>- Cô chọn một trẻ làm “người bắt dê”, các bạn khác làm “dê”. - Cô cho chơi thử một lượt. - Sau đó tổ chức cho trẻ chơi 2–3 lần, đổi bạn bịt mắt để nhiều trẻ được tham gia.</p>	Trẻ chơi
<p>- Cô quan sát, động viên, nhắc nhở trẻ chơi đúng luật.</p> <p>* Kết thúc: Nhận xét – tuyên dương</p>	Trẻ chơi

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 5 ngày 04 tháng 12 năm 2025

I. Hoạt động học: Phát triển thẩm mỹ

Vẽ một số đồ dùng của thợ cắt tóc

1. Mục đích:

- Trẻ biết vẽ cái kéo, lược, tông đơ,... đồ dùng của thợ cắt tóc, biết vẽ các nét xiên, thẳng, cong tròn, tô màu trùng khít không chệch ra ngoài, để tạo thành sản phẩm đẹp.

- Rèn kỹ năng vẽ các nét thẳng, cong, tròn, phối hợp các màu sắc khác nhau, và tô trùng khít.

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, yêu quý kính trọng giữ gìn sản phẩm các nghề.

2. Chuẩn bị:

- Tranh vẽ thợ cắt tóc.

- 3 Tranh mẫu của cô, tranh vẽ cái lược, kéo, tông đơ.

- Bút chì, màu, tẩy, giấy cho trẻ

3. Tiến hành hoạt động :

Hoạt động của cô	Dự kiến HĐ của trẻ
<p>* Bước 1: Khởi động - Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ quan sát hình ảnh thợ cắt tóc - Trò chuyện với trẻ. - Giáo dục trẻ biết yêu quý kính trọng người lao động <p>* Bước 2: Trải nghiệm kiên thức</p> <p>- Khảo sát : Thăm dò, kiểm chứng, thiết lập các mối quan hệ và kiến thức.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Quan sát đàm thoại mẫu: <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ quan sát tranh vẽ cái lược? - Ai có nhận xét gì về bức tranh này? - Bạn nào có nhận xét khác? (Cô gợi ý để trẻ trả lời về màu sắc hình dáng, cách vẽ...) - Cô chốt lại - Tương tự tranh vẽ cái kéo, tông đơ. - Cô cho trẻ quan sát tranh và gọi nhiều trẻ nhận xét về màu sắc hình dáng. <p>- Thực hành sáng tạo.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ thực hiện, cô bao quát trẻ, động viên trẻ tự tin sáng tạo. - Hỏi ý tưởng của trẻ - Con thích vẽ gì? - Con vẽ như thế nào? - Động viên khuyến khích trẻ, giúp đỡ trẻ gặp khó khăn. <p>* Bước 3: Giải thích</p> <ul style="list-style-type: none"> + Để vẽ được bức tranh này chúng mình đã làm như thế nào ? + Trẻ chia sẻ với các bạn về cách vẽ tạo ra sản phẩm đẹp. + Trẻ đã dùng kỹ năng gì để vẽ? + Con làm như thế nào nhi? <p>* Bước 4: củng cố, áp dụng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hỏi trẻ: Khi vẽ bức tranh con đã sử dụng những màu gì? - Bức tranh này sẽ dùng để làm gì? <p>* Bước 5: Đánh giá</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ nhận xét bài của mình của bạn 	<p>Trẻ quan sát. Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ quan sát. Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p>

- Con thấy bài của con ntn? - Con thích bài của bạn nào? Vì sao - Cô nhận xét chung - Động viên khuyến khích trẻ - Cô cho trẻ trưng bày sản phẩm vào góc tạo hình	Trẻ trả lời Trẻ thực hiện
---	----------------------------------

II. Hoạt động ngoài trời

- **Quan sát tranh ảnh về chú bộ đội**

- **TCVD: Mèo đuổi chuột**

- **Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhận biết được đặc điểm về trang phục về công việc của chú bộ đội bộ binh và chú bộ đội hải quân

- Phân biệt được đặc điểm và đặc trưng của chú bộ đội

- Giáo dục trẻ: Biết yêu quý và kính trọng các chú bộ đội

2. Chuẩn bị

- Nhạc các bài hát về chú bộ đội

- Tranh vẽ hình ảnh các chú bộ đội

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Gây hứng thú.</p> <p>- Cho trẻ hát và vận động bài: Làm chú bộ đội</p> <p>- Trò chuyện về một số công việc của các chú bộ đội</p> <p>- Hđ1: Quan sát tranh và trò chuyện về chú bộ đội bộ binh</p> <p>+ Cô đưa tranh đã chuẩn bị ra cho trẻ quan sát và hỏi trẻ: Tranh vẽ ai đây? Chú bộ đội mặc áo màu gì? Các chú đang làm gì? Các chú bộ đội đang đi đâu? Các chú đang làm gì?</p> <p>+ Các chú mặc áo màu xanh lá cây, mũ có ngôi sao vàng, vai đeo súng.</p> <p>Hàng ngày các chú thường tập luyện bắn súng, diễn tập, duyệt binh. Ngoài ra các chú còn tặng gia sản xuất trồng rau, chăn nuôi...</p>	<p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
<p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>- Cô đọc câu đố:</p> <p>+ Mặc quần áo trắng, Đứng gác ngoài đảo</p> <p>Hỏi trẻ: Đó là chú bộ đội gì?</p> <p>+ Chú bộ đội hải quân làm việc ở đâu? Mặc quần áo màu gì?</p> <p>+ Chú bộ đội hải quân mặc quần áo màu trắng có viền xanh nước biển, mũ màu trắng, chú bộ đội hải quân canh giữ ngoài đảo xa, canh giữ ngoài vùng biển của tổ quốc</p> <p>-Trò chơi 1 : Dờ nhanh đọc đúng</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ quan sát</p>

<p>-Trò chơi 2 :</p> <p>+ Cô treo 2 bức tranh: Bộ đội bộ binh và bộ đội hải quân</p> <p>+ Cô cho lần lượt trẻ lên chơi và chỉ đúng yêu cầu của cô và nêu được đặc điểm của các chú bộ đội bộ binh và bộ đội hải quân</p> <p>* TCVD: Mèo đuổi chuột</p> <p>- Cô nhắc lại cách chơi, luật chơi</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>* Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời</p> <p>- Cô cho trẻ về các nhóm chơi</p> <p>- Cô quan sát trẻ trong khi chơi</p> <p>- Cô nhận xét và kết thúc giờ học.</p> <p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét giờ học</p> <p>- Điểm danh trẻ cho trẻ vào lớp</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi</p>
--	--

III. Hoạt động chiều: Chơi theo ý thích ở các góc tự chọn

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết tên các góc chơi, hiểu nội dung chơi của từng góc.
- Biết lựa chọn góc chơi phù hợp theo sở thích.
- Biết thể hiện vai chơi trong nhóm
- Phát triển kỹ năng giao tiếp, hợp tác, chia sẻ trong khi chơi.
- Biết sử dụng đồ dùng, đồ chơi đúng cách.
- Phát triển khả năng sáng tạo, tưởng tượng trong trò chơi.
- Trẻ hứng thú, tích cực, đoàn kết khi chơi. Giữ gìn đồ chơi, không tranh giành, biết thu dọn sau khi chơi.

2. Chuẩn bị

- Không gian chia thành 4–5 góc chơi rõ ràng, có bảng tên góc.
- Đồ chơi, đồ dùng phù hợp chủ đề “Gia đình”:

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>a. Ổn định – Giới thiệu các góc</p> <p>- Cô và trẻ cùng hát bài “ Cháu yêu cô thợ dệt ” - Cô trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát</p> <p>- Giới thiệu nội dung các góc:</p> <p>+ Góc phân vai</p> <p>+ Góc xây dựng</p> <p>+ Góc nghệ thuật – học tập</p> <p>+ Góc thiên nhiên</p> <p>+ Góc âm nhạc</p> <p>b. Trẻ chọn góc và thỏa thuận chơi</p> <p>- Cô hỏi trẻ muốn chơi ở góc nào, gợi ý phân nhóm đều</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chú ý quan sát</p>

nhau. - Cùng trẻ thỏa thuận vai chơi, nội dung chơi, quy tắc khi chơi. c. Trẻ chơi – Cô bao quát, gợi ý - Cô đi từng góc, quan sát, gợi mở trò chơi sâu - Cô khuyến khích trẻ giao tiếp, hợp tác, chia sẻ đồ chơi. d. Nhận xét – Nêu gương - Cho trẻ tự nhận xét, nêu gương, khen nhóm chơi tốt - Cô nhận xét chung cả lớp - Cô nhắc trẻ thu dọn đồ chơi gọn gàng, ngăn nắp.	Trẻ lắng nghe Trẻ chơi Trẻ thực hiện
--	--

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
 - Trạng thái cảm xúc:
 - Kiến thức, kỹ năng:
 -
 -
 -
 - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 6 ngày 05 tháng 12 năm 2025

I. Hoạt động học: Khám phá khoa học

Trò chuyện về nghề dịch vụ

1. Mục đích

a. Kiến thức:

- Trẻ biết tên một số nghề dịch vụ
- Trẻ biết được đặc điểm nổi bật: Tên gọi, đồ dùng, dụng cụ, công việc, sản phẩm của các nghề dịch vụ
- Giáo dục trẻ biết yêu quý, tự hào về các nghề

2. Chuẩn bị

- Tranh, ảnh về nghề cắt tóc, nghề bán hàng, nghề du lịch.
- Bảng hình về các ngành nghề để trò chuyện.
- Các đồ dùng, dụng cụ, sản phẩm của nghề.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức: Cho trẻ hát bài: “Bác đưa thư vui tính” *Trò chuyện:	Trẻ hát

<p>- Các con vừa hát bài gì? Trong bài hát nói đến nghề gì? - Ngoài ra còn nghề nào nữa? * Giáo dục: Trẻ biết yêu quý, kính trọng công việc của các nghề. Hôm nay cô sẽ giới thiệu về một nghề dịch vụ nhé! * Hoạt động 2: Nội dung: Trò chuyện về nghề dịch vụ a. Quan sát tranh. - Cô cho trẻ xem các slide hình ảnh về các nghề. - Cô trò chuyện: Các con vừa xem hình ảnh gì? (nghề cắt tóc, nghề bán hàng, nghề du lịch, ...) - Tất cả các nghề kể trên đều gọi là nghề dịch vụ. b. Tìm hiểu về các nghề: * Nghề bán hàng : Các con biết nghề bán hàng làm những công việc gì?</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chú ý</p>
<p>+ Các con thường thấy bán hàng ở đâu? + Muốn bán được nhiều hàng, cô bán hàng phải làm những công việc gì ? - Cô mời 1 vài bạn kể những mặt hàng thường bán ở cửa hàng. + Cô bán hàng thường dùng dụng cụ gì để đo lường các mặt hàng ? + Để mọi người thích mua hàng, cô bán hàng phải làm gì?</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p>
<p>* Nghề Hướng dẫn du lịch: - Cô cho trẻ xem hình ảnh các cô, chú hướng dẫn khác đi tham quan du lịch. Sau đó hỏi trẻ : + Các con biết nghề hướng dẫn du lịch làm những công việc gì ? + Người hướng dẫn nói về vẻ đẹp , những điều thú vị, kì lạ của điểm tham quan. + Ích lợi của nghề dịch vụ là gì?</p>	<p>Trẻ chú ý quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p>
<p>* Nghề chăm sóc sắc đẹp: - Cô cho trẻ xem hình ảnh trên màn hình. + Công việc của người chăm sóc sắc đẹp làm gì ? + Đồ dùng dụng cụ của nghề là gì? + Ích lợi của nghề chăm sóc sắc đẹp ? + Nghề chăm sóc sắc đẹp có những đồ dùng , dụng cụ nào ? (mời 2 – 3 trẻ kể) - Sau đó, cô cho trẻ quan sát một số đồ dùng dụng cụ trên màn hình.</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p>
<p>* So sánh, phân biệt điểm giống và khác nhau trong công việc, đồ dùng, dụng cụ của các nghề: - Sự giống nhau và khác nhau của các nghề: * Giống nhau: Đều là nghề dịch vụ phục vụ cho nhu cầu của con người. * Khác nhau:</p>	<p>Trẻ trả lời</p>

<p>+ Nghề bán hàng: bán các mặt hàng tiêu dùng. + Nghề chăm sóc sắc đẹp: làm đẹp cho mọi người. + Nghề hướng dẫn du lịch : giới thiệu vẻ đẹp , điều kì lạ của quê hương, đất nước...</p> <p>c.Trò chơi luyện tập: * Trò chơi: “Về đúng nghề” - Cô giải thích luật chơi và cách chơi. - Cách chơi: Cô treo 3 bức tranh ở 3 góc. Mỗi trẻ cầm một tranh lô tô về nghề. Trẻ vừa đi vừa hát , khi nghe hiệu lệnh “ về nhà”, trẻ cầm tranh lô tô nghề nào thì chạy nhanh về nhà của nghề đó. - Luật chơi: Ai chạy về không đúng tranh nghề mà mình cầm trên tay thì nhảy lò cò. Trẻ chơi 2 lần. (lần 2 đổi tranh cho nhau) Hoạt động 3 : Kết thúc, nhận xét, tuyên dương</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p>
--	--------------------------------------

II. Hoạt động ngoài trời

- HĐCCĐ: Đi dạo, quan sát các khu vực trong trường
- TCVD: Nhảy bao bố
- Chơi tự do: Chơi với sỏi, cát

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ được vui chơi, hít thở không khí trong lành
- Trẻ nhận biết và nói tên được các khu vực trong trường như: Góc thực nghiệm, vườn cổ tích, vườn cây ăn quả, ...
- Rèn luyện kỹ năng quan sát, phát hiện cái mới.
- Trẻ hào hứng, tích cực tham gia hoạt động.

2. Chuẩn bị

- Địa điểm: Khu vực quan sát có sẵn

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định. - Hát: Trời nắng, trời mưa ra ngoài sân quan sát.</p> <p>* Hoạt động 2: Nội dung - Quan sát nhà hai tầng. + Cô cho trẻ quan sát toàn cảnh mái trường + Chúng mình nhìn xem trường các con có mấy tầng? + Tầng 1 ở đâu? + Tầng 2 dành cho các em mấy tuổi? + Cô và các con sẽ cùng đi lên tầng 2 tham quan nhé! + Các con đang đi ở đâu đây? + Cầu thang để làm gì? + Cô củng cố lại các ý kiến của trẻ, khắc sâu thêm kiến thức</p>	<p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<p>cho trẻ. => Giáo dục trẻ yêu quý trường lớp, có ý thức giữ gìn trường lớp của mình.</p> <ul style="list-style-type: none"> - TCVD: Mèo đuổi chuột + Cô hướng dẫn cách chơi, luật chơi. + Cô cho trẻ chơi 2- 3 lần. -<i>Chơi tự do</i>: Chơi với sỏi phân, lá cây. - Hôm nay cô đã chuẩn bị rất nhiều phân và những viên sỏi, lá cây cho chúng mình rồi, các con hãy vẽ những gì các con thích và chơi với những viên sỏi để xếp được các hình như ông mặt trời, bóng bay... nhé ! - Cô bao quát, động viên, khuyến khích trẻ chơi. - Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động. Nhắc nhở trẻ thực hiện tốt các yêu cầu đề ra. - Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc nhở trẻ vệ sinh rửa tay chân trước khi vào lớp. 	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
--	---

III. Hoạt động thay thế hoạt động góc

Hoạt động: Pha nước cam

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết cách pha nước cam theo trình tự hướng dẫn của cô.
- Rèn kỹ năng tự phục vụ, khả năng chú ý ghi nhớ cho trẻ.
- Giáo dục trẻ tính cẩn thận, biết phối hợp cùng bạn khi hoạt động.

* Chuẩn bị:

- Hộp quả + nước cam đã pha sẵn
- Ly, muỗng, đường, cam, dao, nước lọc, ống hút, đồ vắt cam

* Cách tiến hành:

- Cho trẻ rửa tay bằng xà phòng sạch sẽ trước khi tham gia hoạt động
- Cô con mình chúng ta sẽ cùng nhau chơi trò chơi: “Vắt nước cam” nhé...
- Cô giới thiệu quả cam, trò chuyện về lợi ích của quả cam.
- Cho trẻ quan sát, sờ, ngửi, và ném thử quả cam.
- Cô hướng dẫn trẻ cách rửa cam và cắt cam.
- Dưới sự hướng dẫn, hỗ trợ bỏ cam của cô, trẻ tự tay vắt cam, rót nước cam ra cốc, thêm đường và khuấy đều.
- Khuyến khích trẻ thử nghiệm các tỷ lệ đường khác nhau và quan sát kết quả.
- Trẻ tự thưởng thức ly nước cam do chính mình pha chế, cảm nhận hương vị.

***Kết thúc:** Cô nhận xét, khen trẻ.

IV. Hoạt động chiều: Lao động cuối tuần

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết một số công việc lao động đơn giản: lau bàn, cất đồ chơi, nhặt rác, tưới cây...
- Trẻ hiểu ý nghĩa của việc giữ gìn vệ sinh lớp học, môi trường xung quanh.
- Biết thực hiện đúng thao tác: lau từ trên xuống dưới, để đồ dùng đúng chỗ.
- Rèn kỹ năng hợp tác, làm việc nhóm.

- Phát triển kỹ năng quan sát, phân loại rác đơn giản.
- Trẻ có ý thức giữ gìn lớp sạch đẹp.
- Hứng thú và tự giác khi tham gia lao động.

2. Chuẩn bị

- Khăn lau, chổi nhỏ, hót rác, thùng rác phân loại.
- Khăn ướt hoặc xô nước nhỏ (có cô hỗ trợ).
- Nhạc nhẹ tạo không khí vui vẻ trong khi lao động.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ hát bài “Lớp chúng mình rất vui” “Cuối tuần rồi, lớp mình cần làm gì để tuần sau bước vào lớp thật sạch đẹp nhỉ?”. Dẫn dắt vào hoạt động lao động. <p>* Hoạt động 2:Nội dung</p> <p>Cô chia lớp thành 3 nhóm nhỏ:</p> <p>Nhóm 1: Lau bàn, lau kệ đồ chơi.</p> <p>Nhóm 2: Sắp xếp góc chơi, cất lại đồ dùng đúng chỗ.</p> <p>Nhóm 3: Nhặt rác sân trường – tưới cây (nếu khu vực cho phép).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu yêu cầu: Làm nhẹ nhàng, không xô đẩy. Dụng cụ dùng xong phải trả đúng nơi quy định. <p>* Trẻ thực hiện: Cô quan sát, hướng dẫn từng nhóm:</p> <p>Nhóm 1 – Lau bàn:</p> <p>Cầm khăn đúng cách, lau từ trên xuống dưới, từ trong ra ngoài.</p> <p>Không vẩy nước lung tung.</p> <p>Nhóm 2 – Sắp xếp đồ chơi:</p> <p>Xếp theo nhóm: đồ xây dựng – đồ học tập – đồ góc gia đình.</p> <p>Kiểm tra đồ hỏng để báo cô.</p> <p>Nhóm 3 – Nhặt rác, tưới cây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhặt rác bằng gang tay, bỏ đúng thùng (rác khô – rác ướt). - Quan sát cây cần tưới → tưới nhẹ nhàng. - Cô mở nhạc để tạo không khí vui vẻ, trẻ làm việc hứng thú hơn. <p>Nhận xét - Giáo dục</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét từng nhóm: làm việc nhanh - sạch - hợp tác tốt. - Khen trẻ tự giác, nhắc trẻ duy trì thói quen giữ gìn vệ sinh. <p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

- | | |
|---|--|
| <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chọn 1 động tác thư giãn nhẹ: vươn vai - xoay vai - nhún chân. - Trẻ rửa tay sạch sẽ, trở về lớp. | |
|---|--|

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

Biện pháp khắc phục:

CHỦ ĐỀ NHÁNH IV: NGHỀ TRUYỀN THỐNG ĐỊA PHƯƠNG

(Thời gian thực hiện 1 tuần: **Từ ngày 08/12 ->12/12/ 2025**)

1. Yêu cầu

a. Kiến thức :

- Trẻ biết được những nghề truyền thống ở địa phương nơi trẻ sống (nghề dệt thảm, nghề vận tải thủy, nghề nón, nghề làm kẹo lạc...).
- Biết về người làm nghề (có thể ở trong gia đình trẻ hay những người gần gũi xung quanh gia đình trẻ)
- Biết 1 số đồ dùng dụng cụ của nghề.
- **MT60***: Nhận xét, trò chuyện được về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.
- **MT97**: Kể chuyện có mở đầu, kết thúc.
- **MT135***: Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện được sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ ...

b. Kỹ năng :

- Rèn kỹ năng tập đều các động tác của bài tập phát triển chung.
- **MT10**: Ném trúng đích ngang (xa 2 m).
- Đọc thơ, kể chuyện, hát múa diễn cảm về các nghề.
- Rèn một số kỹ năng vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường.
- Rèn một số kỹ năng lao động đơn giản: Dọn đồ dùng đồ chơi, bưng bàn ghế

c. Thái độ.

- Biết quý trọng người lao động, quý trọng các sản phẩm, giữ gìn và tiết kiệm khi sử dụng.
- Giáo dục trẻ có tình cảm yêu mến quý trọng những người làm nghề.

2. Chuẩn bị:

a. Trang trí tạo môi trường lớp học

***Môi trường trong lớp học:**

- Tranh ảnh về cô giáo và các bạn
- Các loại bút, sáp màu giấy vẽ, vở tạo hình, toán, tranh thơ, dụng cụ âm nhạc
- Bộ đồ chơi ở các góc về nghề giáo viên
- Các bài thơ, câu truyện, câu đố, đồng dao, ca dao về chủ đề
- Các vật liệu sẵn có ở quê hương Xuân Hưng.
- Video một số hình ảnh, bài hát về chủ đề lớn lên bé thích làm nghề gì?
- Đồ dùng, đồ chơi ở các góc phong phú, đa dạng
- Các trò chơi vận động, trò chơi dân gian
- Đồ dùng dạy học các góc phong phú đa dạng.
- Vở làm quen với toán, tạo hình

***Môi trường ngoài lớp học:**

- Tranh tuyên truyền với phụ huynh về việc chăm sóc sức khỏe cho trẻ
- Bảng sinh hoạt hàng ngày của cô và trẻ, bảng tổng hợp sức khỏe của trẻ
- Góc thiên nhiên với các loại cây gần gũi với trẻ, đồ chơi ngoài trời

a. Đồ dùng dạy học của cô:

- Đồ dùng sử dụng an toàn, hiệu quả, phù hợp với trẻ, với chủ đề, có màu sắc rõ ràng, gần gũi sáng tạo dễ sử dụng.

- Đồ chơi sáng tạo có màu sắc rõ nét, an toàn, đủ cho cô và trẻ sử dụng
- Các góc chơi trang trí đồ dùng đồ chơi theo chủ đề như: Tranh, ảnh, lô tô, đồ chơi bằng nhựa, gỗ, len...ở các góc hoạt động.

c. Tài liệu, học liệu của trẻ:

- Sách, vở, tranh, ảnh về chủ đề
- Hạt, hạt các loại đảm bảo an toàn
- Một số sản phẩm như nón, kẹo lạc... các loại có sẵn trong địa phương
- Giấy vẽ, bút, phẩm màu, giấy màu, hồ dán, đất nặn, keo, kéo...

3. Các hoạt động theo tuần

3.1. Đón trẻ

- + Cô ân cần đón trẻ vào lớp, trẻ tự cất đồ dùng các nhân
- + Cô hướng trẻ vào các góc chơi theo ý thích
- + Trò chuyện, giới thiệu cho trẻ biết đến sự thay đổi trong lớp như tranh, ảnh, các góc chơi.
- + Trò chuyện với trẻ về gia đình của trẻ, về thành viên công việc của mỗi người trong gia đình.
- Điềm danh: Cô điềm danh từng cá nhân trẻ trong sổ điềm danh.

3.2. Thẻ dực sáng:

a. Mục đích:

- Phát triển các nhóm cơ và hô hấp
- Giúp trẻ sáng khoái
- Trẻ biết lợi ích của việc tập luyện thẻ dực hàng ngày

b. Chuẩn bị:

- Cô tập mẫu chuẩn các động tác
- Sân tập sạch sẽ, thoáng mát

c. Tiến hành:

- Khởi động: Cho trẻ khởi động xoay khớp cổ tay, cổ chân
- Trọng động:
 - + Hô hấp ĐT3: Thổi nơ bay
 - + Tay ĐT1: Hai tay đưa ra trước gập trước ngực
 - + Chân ĐT2: Ngồi khuyu gối
 - + Bụng ĐT6: Ngồi duỗi chân quay người sang 2 bên.
 - + Tập kết hợp với lời ca bài: "Cháu yêu cô thợ dệt"
 - + Bật ĐT3: Bật tách chân, khép chân
- **Hội tnh:** Cho trẻ đi nhẹ nhàng làm chim mẹ, chim con

3.3 Hoạt động góc

a Góc phân vai: Trò chơi: Chơi bán hàng

* Mục đích: Trẻ biết đóng vai người bán hàng – mua hàng, biết sử dụng tiền bằng giấy để trả tiền khi mua hàng

- Biết tên gọi, lựa chọn thực phẩm cần mua

* Chuẩn bị: Các loại rau quả, thực phẩm, thẻ giá, tiền giấy...

* Dự kiến chơi:

- Cô tổ chức cho trẻ chơi đóng vai đóng vai người bán hàng, mua hàng

b.Góc xây dựng: Xây dựng nông trại

* Mục đích:

- Trẻ biết xây các công trình trong trang trại, chuồng gà, chuồng lợn, chuồng bò.. hàng rào xung quanh
- Rèn kỹ năng sắp xếp, xếp chồng, xếp cạnh, phân chia khu vực...

* Chuẩn bị: Bộ đồ chơi xây dựng lắp ghép, cây xanh, hàng rào, các con vật, các loại rau...

* Dự kiến chơi: Cô là người tổ chức hướng dẫn cho trẻ nhận vai chơi, nhóm chơi, trong trò chơi xây dựng nông trại.

- Các bạn sẽ cùng nhau cử ra nhóm trưởng phụ trách chung và phân công công việc cho nhóm mình, cùng nhau vẽ bản thiết kế để xây chuồng cho từng con vật nuôi, xây vườn rau. Làm hàng rào bao quanh nông trại...

c. Góc nghệ thuật: Vẽ, tô màu sản phẩm, dụng cụ 1 số nghề

* Mục đích:

- Nhận biết đồ dùng đặc trưng của các nghề
- Trẻ biết kỹ năng vẽ, tô màu để tạo ra các sản phẩm
- Biết giữ gìn sản phẩm của mình và bạn

* Chuẩn bị: bút chì, màu vẽ, giấy A4

* Dự kiến chơi:

- Cho trẻ về nhóm vẽ, tô màu các sản phẩm, dụng cụ của 1 số nghề

d.Góc học tập:Tạo hình chiếc nón

* Mục đích:

- Trẻ biết tên gọi đặc trưng về sản phẩm của nghề nón
- Rèn kỹ năng cắt, dán, đo lường, vẽ, trang trí
- Rèn kỹ năng đếm so sánh số lượng, nhận biết và ghép đúng với nhóm đối tượng.

tượng.

* Chuẩn bị: giấy màu, kéo, sáp màu...

* Dự kiến chơi: Cô hướng dẫn cho trẻ về góc chơi, hướng dẫn cho các nhóm tự chia nhau chơi một cách vui vẻ, đoàn kết

e. Góc thiên nhiên: Bé gieo hạt, chăm sóc góc thực nghiệm

* Mục đích: Trẻ biết gieo hạt chăm sóc, tưới nước, nhặt cỏ

* Chuẩn bị: Các chậu cảnh, zoa nước, xô đựng nước bằng đồ chơi, hạt giống...

* Dự kiến chơi: Cô cho trẻ tự nhận nhóm chơi, vai chơi. Trong quá trình trẻ hoạt động cô chú ý bao quát và nhắc nhở trẻ không làm đổ nước ra ngoài, gieo hạt khéo léo.

3.4. Hoạt động thay thế hoạt động góc

4. Hoạt động soạn theo ngày

Thứ 2 ngày 08 tháng 12 năm 2025

I. Hoạt động học: Phát triển thể chất

Ném trúng đích ngang (xa 1,5m)

1. Mục đích

- Trẻ biết tên vận động “Ném trúng đích ngang (xa 1,5m)”
- Trẻ biết cách ném trúng đích nằm ngang, dùng lực của tay để ném vào đích
- Phối hợp các bộ phận cơ thể khi thực hiện ném xa, đứng chân trước, chân sau, hai tay cầm túi cát giơ cao trên đầu, thân trên hơi ngả ra sau, dùng sức của thân và tay để ném mạnh về phía trước.
- Trẻ yêu thích thể dục, hứng thú và có ý thức tổ chức kỉ luật khi tham gia hoạt động. Giáo dục trẻ thường xuyên luyện tập thể dục, ăn uống đủ chất để cơ thể khỏe mạnh.

2. Chuẩn bị

- Sân tập sạch sẽ
- Túi cát, đích ngang

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</p> <p>- Cô trò chuyện: Để cơ thể phát triển cân đối và khỏe mạnh chúng mình phải làm gì ?...</p> <p>- Kiểm tra sức khỏe</p> <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>Khởi động: Cô cho trẻ ra sân hít thở không khí trong lành. Cho trẻ làm đoàn tàu đi bằng nhiều cách khác nhau. Đi thường đi bằng mũi bàn chân, gót chân, đi khom, đi thường, đi nhanh, chạy chậm, chạy nhanh. Sau đó chuyển thành 3 hàng ngang theo tổ dẫn cách đều.</p> <p>Trọng động: Cho trẻ đứng thành 3 hàng ngang dẫn cách đều nhau tập bài phát triển chung, kết hợp lời ca bài: “Cháu yêu cô chú công nhân”</p> <p>-VĐCB: “Ném trúng đích ngang (xa 1,5m)”</p> <p>- Cô giới thiệu tên vận động</p> <p>- Cô mời những trẻ biết thực hiện vận động lên thực hiện trước</p> <p>+ Cô vận động mẫu lần 1.</p> <p>+ Cô vận động lần 2 + phân tích :</p> <p>- Tư thế chuẩn bị: Cô đứng trước vạch xuất phát trong tư thế chân trước, chân sau. Tay cầm túi cát cùng với phía chân sau, đưa túi cát ngang tầm mắt và ném trúng vào rổ. Khi ném chú ý đưa thẳng tay, dùng lực của tay ném mạnh túi cát vào</p> <p>*Trẻ thực hiện:</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chú ý quan sát</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Mời 2 trẻ giỏi lên vận động trước - Sau đó cô cho lần lượt cả lớp thực hiện. Cô quan sát trẻ nào chưa thực hiện được cô động viên trẻ thực hiện tốt hơn . Củng cố: Cô mời 1 trẻ lên vận động lại và hỏi lại trẻ tên vận động * Trò chơi vận động: “<i>Tạo dáng</i>” - Với dây thừng này, chúng mình sẽ chơi trò chơi gì? - Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi - Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần theo nhóm - Cho trẻ nhận xét kết quả chơi và tuyên dương - Hội tnh: Đi nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh sân * Hoạt động 3: Kết thúc - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. 	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
--	---

II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ: Quan sát cây xoài**
- **TCVĐ: Gieo hạt**
- **Chơi tự do: Nhặt lá rụng làm con vật**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ gọi tên và biết một số đặc điểm các bộ phận chính của cây xoài như thân cây, lá, cành và lợi ích của cây xoài
- Trẻ biết chơi trò chơi “ Gieo hạt ”.
- Rèn kỹ năng quan sát, nhanh nhẹn, khéo léo; sử dụng ngôn ngữ rõ ràng, mạch lạc; kỹ năng hoạt động theo nhóm và cá nhân.
- Trẻ vui vẻ và hứng thú tham gia vào hoạt động
- Trẻ biết yêu quý chăm sóc bảo vệ cây xanh

2. Chuẩn bị

- Vườn cây ăn quả: xoài, ổi, chuối, na...
- Một vài quả mẫu để trẻ quan sát (đã rửa sạch).

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Cô và trẻ ra sân, khởi động nhẹ: Chơi trò chơi “Gieo hạt” Cô hỏi: “Các con có thích ăn hoa quả không? Hôm nay cô sẽ dẫn các con đến thăm vườn cây ăn quả của trường mình nhé!”</p> <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Con quan sát xem trong sân trường có cây gì? - Đây là cây gì các con? - Bạn nào có nhận xét gì về cây xoài? - Các con quan sát xem thân cây có màu gì? - Chúng mình cùng sờ vào thân cây và nêu cảm nhận nào? - Các con quan sát thấy lá xoài như thế nào? 	<p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Chúng mình cùng sờ vào lá xoài và nêu cảm nhận nào? - Đố các con biết trồng cây xoài để làm gì? - Các con đã được ăn quả xoài bao giờ chưa? - Quả xoài có vị gì? <p>=> Cô khái quát lại: Cây xoài có rễ nhưng rễ cây mọc ở dưới đất, có thân cây rất cứng và có nhiều cành, nhiều lá, lá xoài cong, dài, có màu xanh, cây xoài còn có hoa và hoa sẽ đậu thành quả, quả xoài khi xanh ăn rất chua nhưng khi chín ăn rất ngon ngọt. cây xoài dùng để lấy bóng mát và lấy quả ăn đây các con ạ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngoài cây xoài là cây để lấy bóng mát và lấy quả thì còn rất nhiều cây khác nữa như cây bưởi, cây mít, cây ổi....vậy các con phải làm gì để bảo vệ các cây đó? <p>=> Cô giáo dục: Các con phải chăm sóc bảo vệ cây bằng cách không ngắt lá bẻ cành, không trèo lên cây và tưới nước cho cây thường xuyên các con nhớ chưa</p> <p>* TCVD: Gieo hạt Cô giới thiệu trò chơi: “ Gieo hạt ”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi hỏi trẻ cách chơi, luật chơi - Cô khái quát lại cách chơi và luật chơi cho trẻ nắm rõ sau đó cho trẻ chơi 2-3 lần <p>* Chơi tự do: Nhặt lá rụng làm con vật</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hướng dẫn trẻ cách nhặt lá rụng để làm con vật - Cô chia nhóm cho trẻ cùng nhau sáng tạo làm ra các con vật ngộ nghĩnh <p>* Hoạt động 3: Kết thúc – Nhận xét</p>	<p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi</p>
---	--

III. Hoạt động chiều: Đọc bài đồng dao “Gánh gánh gồng gồng”

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhớ tên bài đồng dao, thuộc và thể hiện được theo nhịp điệu của bài đồng dao.
- Trẻ hiểu nội dung của bài đồng dao nói về trò chơi gánh gồng, gánh sông, gánh núi, gánh củi, gánh cành, về xây nhà bếp, nấu nồi cơm nếp để chia cho những người thân trong gia đình. Trẻ biết một số trò chơi dân gian gần gũi

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng đọc diễn cảm. Rèn khả năng ghi nhớ, sáng tạo ở trẻ.
- Trẻ trả lời được câu hỏi của cô rõ ràng, mạch lạc.

c. Thái độ

- Giáo dục tình cảm trong gia đình, lòng yêu thương, quan tâm đến những người thân trong gia đình.

2. Chuẩn bị

- Một số bài đồng dao về nghề nghiệp được viết trên bảng hoặc thẻ chữ to: "Cái
- Nhạc đệm bài đồng dao “gánh gánh gồng gồng”

- Nhạc bài hát: “gánh gánh gồng gồng”

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ôn định, giới thiệu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi trò chơi: “ Lộn cầu vòng” - Trò chuyện về một số trò chơi dân gian trẻ biết <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>Các con ơi!. Trò chơi dân gian thường được gắn kết với các bài đồng dao. Ngày hôm nay cô sẽ đọc cho chúng mình nghe 1 bài đồng dao mới. Đó là bài đồng dao “gánh gánh gồng gồng”.</p> <p>*Cô đọc mẫu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đọc lần 1 kết hợp cử chỉ, điệu bộ + Cô vừa đọc bài đồng dao gì? - Cô đọc lần 2 kết hợp silde minh họa <p>Giảng nội dung: Bài đồng dao nói về trò chơi gánh gồng, gánh sông, gánh núi, gánh củi, gánh cành, về xây nhà bếp, nấu nồi com nếp để chia cho những người thân trong gia đình.</p> <p>*Đàm thoại – trích dẫn:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trong bài đồng dao, bạn nhỏ đã gánh những gì? “Gánh sông, gánh núi Gánh củi, gánh cành” + “Ta chạy cho nhanh” Về để làm gì? “Về xây nhà bếp Nấu nồi com nếp” + “ Chia cho năm phần” Chia cho những ai? <p>Cô giáo dục: Các con ạ, ai cũng có một gia đình, những người thân trong gia đình phải biết yêu thương, giúp đỡ nhau. Các con còn nhỏ thì làm việc nhỏ tùy theo sức của mình các con nhớ chưa?</p> <p>*Dạy trẻ đọc đồng dao</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho cả lớp đọc đồng dao 2- 3 lần. - Từng tổ đọc đồng dao. Nhóm bạn trai, bạn gái đọc đồng dao. - Cá nhân đọc đồng dao (Mỗi lần đọc đồng dao cô sửa sai cho trẻ nếu có) <p>Đọc nâng cao khi cô đưa tay về phía nào thì phía đó đọc đồng dao.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con vừa đọc bài đồng dao gì? - Mời trẻ đứng vòng tròn đọc bài đồng dao. <p>* Hoạt động 3: Kết thúc, nhận xét, tuyên dương</p>	<p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ hát cùng cô</p>

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 3 ngày 09 tháng 12 năm 2025

I. Hoạt động học: Phát triển nhận thức

So sánh chiều dài của 3 đối tượng

1. Mục đích

- Trẻ biết so sánh, nhận xét sự khác nhau về chiều dài của 3 đối tượng.
- Trẻ biết cách so sánh bằng cách chập trùng khít một đầu của vật và so sánh.
- Phát triển khả năng tư duy, quan sát.
- Diễn đạt được các từ chỉ độ dài: Dài nhất, dài hơn, ngắn nhất

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô: 3 cây bút chì có độ dài khác nhau
3 băng giấy có độ dài khác nhau
- Đồ dùng của trẻ: Mỗi trẻ có 3 băng giấy có độ dài khác nhau.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ôn định tổ chức – gây hứng thú:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trò chuyện cùng trẻ về chủ điểm, hỏi trẻ về công việc của bố, mẹ trẻ. - Trò chuyện với trẻ về nghề nón truyền thống của xã Xuân Hưng. 	Trẻ trả lời
<p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ôn so sánh chiều dài của 2 đối tượng. - Cô đưa ra hai băng giấy màu cam và màu xanh rồi hỏi trẻ : Cô có gì đây các con? - Thế băng giấy này có màu gì? - Cô muốn biết băng giấy nào dài hơn, băng giấy nào ngắn hơn? Ai có thể giúp cô? - Cô cho trẻ làm thao tác đo. - Trẻ làm động tác chồng 2 băng giấy lên nhau và chỉ cho các bạn xem đoạn thừa ra. - Hai băng giấy này có bằng nhau không các con? - Vì sao các con biết không dài bằng nhau? - Băng giấy nào dài hơn, băng giấy nào ngắn hơn? 	Trẻ trả lời Trẻ thực hiện Trẻ trả lời

<p>- Cho cả lớp và vài cá nhân nhắc lại: Băng giấy màu cam dài hơn, băng giấy màu xanh ngắn hơn.</p> <p>* Bài mới: So sánh chiều dài của 3 đối tượng</p> <p>- Chúng mình hãy tập đo và so sánh chiều dài của các băng giấy để làm dây xích trang trí lớp cho đẹp nhé</p> <p>- Cô cho trẻ xếp băng giấy ngay ngắn xuống bảng: Trước tiên đặt băng giấy màu đỏ xuống bảng, tiếp tục băng giấy màu xanh đặt phía dưới băng giấy màu đỏ, sao cho mép bên trái thẳng hàng nhau. Các con thấy hai băng giấy như thế nào?</p> <p>- Băng giấy nào dài hơn? Băng giấy nào ngắn hơn? Vì sao con biết?</p> <p>(Cô đặt thước cho trẻ rõ băng giấy nào dài hơn, băng giấy nào ngắn hơn).</p> <p>- Cô cho trẻ lấy băng giấy màu vàng: Các con lấy băng giấy màu vàng tiếp tục đặt phía dưới băng giấy màu đỏ, sao cho mép trái của 3 băng giấy thẳng hàng nhau</p> <p>- Các con thấy 3 băng giấy như thế nào với nhau?</p> <p>- Các con thấy băng giấy màu đỏ như thế nào với băng giấy màu xanh? Vì sao con biết?</p> <p>- Băng giấy màu xanh như thế nào với băng giấy màu vàng? Vì sao con biết?</p> <p>* Cùng cô: Băng giấy màu đỏ dài nhất, băng giấy màu xanh ngắn hơn, băng giấy màu vàng ngắn nhất</p> <p>- Cô cho trẻ đặt băng giấy màu vàng làm chuẩn, xếp băng giấy màu xanh, màu đỏ sao cho 3 băng giấy mép bên trái thẳng hàng nhau.</p> <p>- Các con đặt băng giấy màu vàng ngắn nhất xuống bảng, tiếp tục đặt băng giấy màu xanh dài hơn phía dưới sao cho mép trái của 2 băng giấy thẳng hàng nhau</p> <p>- Băng giấy màu vàng như thế nào với băng giấy màu xanh? Vì sao con biết?</p> <p>- Các con thấy 3 băng giấy này như thế nào?</p> <p>* Cô củng cố lại và cho trẻ nhắc lại: Băng giấy màu vàng ngắn nhất, băng giấy màu xanh dài hơn, Băng giấy màu đỏ dài nhất.</p> <p>(cô đặt thước cho trẻ rõ băng giấy nào dài hơn, băng giấy nào ngắn hơn)</p> <p>* Luyện tập: “Giờ nhanh đọc đúng”</p> <p>- Cô phát cho mỗi trẻ 3 băng giấy với 3 màu sắc khác nhau và độ dài khác nhau. Trẻ lấy băng giấy theo yêu cầu của cô</p> <p>- Lấy băng giấy ngắn nhất</p> <p>- Lấy băng giấy ngắn hơn</p> <p>- Lấy băng giấy dài nhất</p> <p>- Cho trẻ sắp xếp băng giấy từ ngắn đến dài và nêu nhận xét.</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chơi</p>
---	--

<p>* Trò chơi: Tìm bạn:</p> <p>- Cô tặng cho mỗi trẻ một băng giấy trong rổ. Sau đó cô bắt bài hát, trẻ vừa đi vừa hát, Khi có tín hiệu lắc xắc xô các con hãy tìm các bạn có băng giấy giống mình thì vào một nhóm, nếu bạn nào tìm không đúng thì phạt nhảy lò cò.</p> <p>* Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <p>Cô nhận xét chung cả lớp và khen động viên trẻ.</p>	Trẻ chơi
---	----------

II. Hoạt động ngoài trời

- **Quan sát chiếc nón lá**
- **TCVD: Xĩa cá mè**
- **Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết tên, đặc điểm, cấu tạo, công dụng và ý nghĩa của chiếc nón lá .
- + Trẻ biết được các nguyên vật liệu để làm chiếc nón lá.
- + Trẻ biết được chiếc nón lá là nghề truyền thống của quê hương.
- Trẻ có kỹ năng trả lời mạch lạc, rõ câu, đủ ý.
- +Trẻ có kỹ năng tập trung, chú ý, có khả năng quan sát phán đoán .
- Giáo dục trẻ biết yêu quý, trân trọng, giữ gìn các sản phẩm của con người làm ra.

2. Chuẩn bị: Nhạc, chiếc nón lá.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định lớp</p> <p>- Cho trẻ lấy nón và hưởng ứng theo một đoạn nhạc với cô.</p> <p>+ Bạn nào có thể cho cô biết các con đã biết gì về chiếc nón, hãy kể cho cô và các bạn cùng nghe?</p> <p>Và để hiểu hơn về chiếc nón, cô xin mời các con cùng với cô tìm hiểu những điều thú vị về chiếc nón lá nhé!</p> <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>+ Ai có nhận xét gì về chiếc nón lá?</p> <p>+ Các con thấy chiếc nón lá có đặc điểm như thế nào?, màu gì, dùng để làm gì?</p> <p>- Cô chốt: Chiếc nón lá màu trắng và có hình chóp nhọn. Đây là chóp nón, dưới là vành nón có dạng hình tròn, bên trong nón có các vành nón được xếp từ vành nón to tới vành nón nhỏ dần lên chóp nón. Bên ngoài là lá nón được khâu cố định bằng chỉ cước. Còn đây là dây buộc quai để buộc quai nón.</p> <p>+ Theo các con chiếc nón lá được làm từ nguyên vật liệu gì?</p> <p>+ Bạn nào có ý kiến khác?</p>	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<p>* Nội dung: Hướng dẫn trẻ cách rửa mặt</p> <p>* Cô làm mẫu</p> <p>Trước khi rửa mặt cô đã rửa tay sạch sẽ rồi đấy. Đầu tiên cô đến bên giá treo khăn sạch cô lấy khăn mặt của cô.</p> <p>+ Bước 1: Đầu tiên cô trải khăn vào lòng bàn tay, cô đỡ khăn bằng 2 lòng bàn tay và cổ tay</p> <p>+ Bước 2: Cô dùng ngón trỏ trái lau mắt trái, ngón trỏ phải lau mắt phải, lau từ đầu mắt đến đuôi mắt.</p> <p>+ Bước 3: Dịch khăn lau sống mũi, sau đó dịch khăn lau miệng, cằm.</p> <p>+ Bước 4: Gấp khăn lau trán, má 2 bên</p> <p>+ Bước 5: Gấp đôi khăn lần nữa lau gáy, cổ 2 bên.</p> <p>- Cuối cùng cô để khăn ngay ngắn vào chậu. Vậy là cô đã rửa mặt xong rồi đấy.</p> <p>- Như vậy là cô đã thực hiện xong vệ sinh rửa mặt đúng theo quy trình.</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>- Cho trẻ lần lượt lên thực hiện (2 bạn một lần)</p> <p>- Trong quá trình trẻ thực hiện, cô quan sát, sửa sai cho trẻ kịp thời.</p> <p>* Giáo dục trẻ: Chúng ta muốn cho cơ thể khỏe mạnh ngoài ăn uống đầy đủ các chất dinh dưỡng thì chúng ta phải vệ sinh cơ thể thật sạch sẽ nữa đấy.</p> <p>* Kết thúc: Nhận xét tuyên dương</p>	<p>- Trẻ quan sát và trả lời</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>
--	--

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
 - Trạng thái cảm xúc:
 - Kiến thức, kỹ năng:
 -
 -
 - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 4 ngày 10 tháng 12 năm 2025

I. Hoạt động học: Phát triển ngôn ngữ

Kể chuyện: Thần sắt

1. Mục đích

a. Kiến thức

- Trẻ biết lắng nghe, hiểu nội dung truyện đọc phù hợp với lứa tuổi
- Trẻ nhớ tên truyện “Thần sắt”, các nhân vật trong truyện, trả lời được một số câu hỏi về nội dung truyện.

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng trả lời câu hỏi rõ ràng mạch lạc.
- Phát triển ngôn ngữ, khả năng cảm thụ tác phẩm văn học.

c. Giáo dục: Giáo dục trẻ biết giữ gìn những sản phẩm lao động và yêu thương kính trọng người lao động.

2. Chuẩn bị

- Tranh truyện “Thần sắt”.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức Cô đọc câu đố: + Nghề gì chân lấm tay bùn? + Cho ta hạt gạo, ấm no mỗi ngày ? - Vậy các bác nông dân dùng những đồ dùng gì khi làm việc nhỉ ? Những đồ dùng đó làm bằng vật liệu gì ? - Để biết nguồn gốc của sắt có từ đâu thì các bạn hãy lắng nghe cô kể câu chuyện “Thần sắt” chuyện cổ của dân tộc Thái nhé!</p> <p>* Hoạt động 2: Nội dung - Nghe kể chuyện “Thần sắt” - Cô kể lần 1 thể hiện diễn cảm. - Kể lần 2 kết hợp cho trẻ xem tranh. Nội dung: Kể về anh nông dân nghèo chăm chỉ được thần tiên giúp đỡ, nên đã có cuốc, dao,để cày, cuốc đất trồng ngô, khoai, sắn, lúa..... * Đàm thoại: Chúng mình vừa được nghe câu chuyện gì ? + Trong truyện có những ai? + Anh nông dân là người như thế nào ? + Vì sao anh lại nghèo khổ ? Anh nằm mơ thấy điều gì ? + Điều gì xảy ra vào ngày hôm sau ? Anh đã cho ai ngủ nhờ ? + Sáng hôm sau anh nhìn thấy cái gì ? + Anh đã dùng sắt để làm gì ? + Cuộc sống của anh nông dân thay đổi như thế nào ? + Qua câu chuyện này chúng mình học được điều gì ? - Giáo dục: Qua câu chuyện này chúng mình hãy học tập anh nông dân biết giúp đỡ người khác, biết chăm chỉ lao động để có được cuộc sống vui vẻ thoải mái nhé * Dạy trẻ kể chuyện - Cô thấy lớp mình vừa trả lời câu hỏi rất thông minh bây giờ chúng mình cùng thể hiện tài năng của chúng mình để cùng kể lại với cô câu chuyện: “thần sắt” nhé - Các con để kể được câu chuyện hay chúng mình cho cô biết giọng của các nhân vật ?</p> <p>* Hoạt động 3: Kết thúc Cô và trẻ múa hát bài hát “Hạt gạo làng ta”</p>	<p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p>

II. Hoạt động ngoài trời

- HĐCCĐ: Quan sát thời tiết trong ngày
- TCVD: Lăn bóng
- Chơi tự do: Chơi với sỏi, phấn, lá cây

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết sự thay đổi của thời tiết (gió, nắng, mặt trời, có sương...),
- Biết sử dụng các từ chỉ thời tiết trong sinh hoạt hàng ngày, dự đoán một số hiện tượng tự nhiên đơn giản sắp xảy ra.
- Biết chơi trò chơi “Mưa to, mưa nhỏ” và chơi tự do theo ý thích.
- Trẻ trả lời to rõ ràng các câu hỏi của cô, chơi trò chơi đúng cách, đúng luật
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động

2. Chuẩn bị

- Sân chơi sạch sẽ, bóng. Bài đồng dao “Dung dăng dung dè”

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu nội dung hoạt động. Dẫn dò trẻ trước khi ra sân. - Dẫn trẻ vừa đi vừa đọc đồng dao “Dung dăng dung dè”. <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>Quan sát thời tiết trong ngày</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ra sân cô gợi ý cho trẻ quan sát thời tiết (gió mây, mặt trời, âm thanh...) chơi thiên nhiên. <p>Trò chuyện với trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Con thấy thời tiết ngày hôm nay như thế nào? - Trời nắng hay trời mưa? - Những tia nắng cung cấp vitamin gì cho cơ thể chúng ta? - Chúng ta phải làm gì để bảo vệ sức khỏe trước sự thay đổi của thời tiết? <p>=> Cô chốt lại, giáo dục trẻ biết bảo vệ sức khỏe, lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết.</p> <p>* Trò chơi: Lăn bóng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu luật chơi - cách chơi - Tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần - Cô bao quát trẻ, động viên khuyến khích trẻ <p>* Chơi tự do</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi tự do với sỏi, phấn, lá cây - Cô bao quát, nhắc nhở trẻ <p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét giờ học và cho trẻ vào lớp 	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p>

III. Hoạt động chiều: Chơi theo ý thích ở các góc tự chọn

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết tên các góc chơi, hiểu nội dung chơi của từng góc.

- Biết lựa chọn góc chơi phù hợp theo sở thích.
- Biết thể hiện vai chơi trong nhóm
- Phát triển kỹ năng giao tiếp, hợp tác, chia sẻ trong khi chơi.
- Biết sử dụng đồ dùng, đồ chơi đúng cách.
- Phát triển khả năng sáng tạo, tưởng tượng trong trò chơi.
- Trẻ hứng thú, tích cực, đoàn kết khi chơi. Giữ gìn đồ chơi, không tranh giành, biết thu dọn sau khi chơi.

2. Chuẩn bị

- Không gian chia thành 4–5 góc chơi rõ ràng, có bảng tên góc.
- Đồ chơi, đồ dùng phù hợp chủ đề “Gia đình”:

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>a. Ổn định – Giới thiệu các góc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng hát bài “ Cháu yêu cô thợ dệt ” - Cô trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát - Giới thiệu nội dung các góc: + Góc phân vai + Góc xây dựng + Góc nghệ thuật – học tập + Góc thiên nhiên + Góc âm nhạc <p>b. Trẻ chọn góc và thỏa thuận chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hỏi trẻ muốn chơi ở góc nào, gợi ý phân nhóm nhau. - Cùng trẻ thỏa thuận vai chơi, nội dung chơi, quy tắc khi chơi. <p>c. Trẻ chơi – Cô bao quát, gợi ý</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đi từng góc, quan sát, gợi mở trò chơi sâu - Cô khuyến khích trẻ giao tiếp, hợp tác, chia sẻ đồ chơi. <p>d. Nhận xét – Nêu gương</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ tự nhận xét, nêu gương, khen nhóm chơi tốt - Cô nhận xét chung cả lớp - Cô nhắc trẻ thu dọn đồ chơi gọn gàng, ngăn nắp. 	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chú ý quan sát</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ thực hiện</p>

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

sẽ lắng nghe và bấm chuông thật nhanh để xin được quyền trả lời Trong thời gian 1 phút đội nào bấm được nhanh, trả lời nhiều thì đội đó sẽ dành chiến thắng....	Trẻ thực hiện
---	---------------

* **Hoạt động 3: Nhận xét, kết thúc.**

II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ: Quan sát vật nổi vật chìm**
- **TCVD: Nhảy lò cò 5m**
- **Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết được một số đồ vật xung quanh trẻ khi ở trong nước có thể chìm như (sỏi, đá, viên bi...) hoặc vật nổi như (xốp, quả bóng, giấy...).
- Trẻ yêu thích hoạt động khám phá, tích cực tham gia hoạt động
- Rèn khả năng quan sát, ghi nhớ, phát triển óc sáng tạo của trẻ.

2. Chuẩn bị

- Một số đồ vật nổi, chìm: Bóng, miếng xốp, sỏi, hòn bi, bát nhựa, đĩa nhựa, bát sứ..
- Dây thừng

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ôn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ hát bài: “Đi chơi” và cho trẻ ra sân trường, cô trò chuyện với trẻ về thời tiết. - Giáo dục trẻ ăn mặc phù hợp thời tiết, cách phòng một số bệnh thường gặp... <p>* Hoạt động 2: Nội dung:</p> <p>Quan sát vật chìm, vật nổi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đứng thành vòng tròn quanh chậu nước cô đã chuẩn bị sẵn. - Cô đưa một số vật (sỏi, hòn bi, quả bóng, đĩa nhựa, miếng xốp, bát nhựa, bát sứ, miếng xốp) cho trẻ gọi tên. - Cô chỉ vào thau nước hỏi trẻ đây là gì? + Với thau nước này khi cô thả quả bóng vào thì quả bóng sẽ chìm hay nổi trên mặt nước? Cho trẻ đoán và trả lời theo suy nghĩ của trẻ. - Cô thả quả bóng vào nước cho trẻ quan sát nêu nhận xét? Vì sao quả bóng nổi trên mặt nước ? - Cô đưa miếng xốp lên hỏi trẻ cái gì? Cho trẻ đọc từ “ Miếng xốp”->Cô thả miếng xốp vào nước cho trẻ quan sát, miếng xốp như thế nào khi cho vào nước? Vì sao con biết? - Cô đưa viên sỏi lên cho trẻ gọi tên, cô thả viên sỏi vào nước cho trẻ quan sát kỹ, viên sỏi chìm hay nổi trong nước? Vì sao hòn sỏi chìm? 	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chú ý quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ quan sát và trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Cô đưa hòn bi cho trẻ gọi tên, thả hòn bi vào nước cho trẻ quan sát, nêu nhận xét. - Cô đưa 2 cái đĩa bằng nhựa và bằng sứ ra cho trẻ gọi tên, màu sắc, cho trẻ đoán cái đĩa nào chìm nổi trong nước? Cô thả 2 cái đĩa vào cho trẻ cùng quan sát, nêu nhận xét cái đĩa nào chìm, cái đĩa nào nổi? Vì sao? <p>=> Các vật thả vào nước sẽ như thế nào? (Có vật chìm có vật nổi)</p>	Trẻ lắng nghe
<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ gọi tên các vật nổi, các vật chìm như đã quan sát. - Vì sao có vật chìm dưới nước? Vì sao có vật nổi trên mặt nước. - Như vậy các con đã biết được xung quanh chúng ta có những vật khi thả vào nước thì nó sẽ nổi và có những vật sẽ chìm dưới nước. Còn rất nhiều điều mà chúng mình muốn khám phá nữa nhưng để buổi sau cô và chúng mình sẽ thực hiện nhé! 	Trẻ lắng nghe
<ul style="list-style-type: none"> - TCVD: Kéo co + Cô giới thiệu tên trò chơi, nhắc lại cách chơi: Chia trẻ thành hai nhóm bằng nhau, tương đương sức nhau, xếp thành hai hàng dọc đối diện nhau. 2 nhóm cầm vào sợi dây, khi có hiệu lệnh của cô tất cả kéo mạnh dây về phía mình. Nếu người đứng đầu hàng nhóm nào dẫm chân vào vạch chuẩn trước là thua cuộc 	Trẻ chơi
<ul style="list-style-type: none"> + Cho trẻ chơi 2 lần. - TCTD: Vẽ tự do trên sân trường. + Trẻ vẽ tự do theo ý thích trên sân trường. + Cô quan sát, động viên khuyến khích trẻ, nhắc trẻ vui chơi đoàn kết. * Hoạt động 3: Kết thúc - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. 	Trẻ thực hiện Trẻ thực hiện

III. Hoạt động thay thế hoạt động góc

Hoạt động: Bé tập làm họa sĩ

1. Mục đích

- Trẻ nhận biết được các màu sắc cơ bản, biết cách sử dụng bút màu, màu nước, sáp màu để vẽ và tô tranh.
- Rèn kỹ năng cầm bút đúng, phối hợp mắt - tay khi vẽ. Phát triển khả năng sáng tạo, tưởng tượng phong phú.
- Trẻ hứng thú, mạnh dạn thể hiện ý tưởng qua tranh vẽ.

* Chuẩn bị:

- Tranh mẫu của cô (cảnh đơn giản: ngôi nhà, bông hoa, ông mặt trời, cây cối...).
- Giấy A4, bút chì màu, sáp màu, màu nước, cọ vẽ.
- Khăn lau tay, chậu nước rửa cọ.

* Cách tiến hành:

- Gây hứng thú:

- Cô cho trẻ nghe một đoạn nhạc vui.
- Đặt câu hỏi: “Các con có thích trở thành họa sĩ không?” → Giới thiệu hoạt động “Bé làm họa sĩ”.
- Quan sát - đàm thoại
- + Cho trẻ xem tranh mẫu của cô.
- + Gọi hỏi: “Trong tranh có gì? Con nhìn thấy màu gì?”
- + Giới thiệu dụng cụ vẽ.
- Trẻ thực hành vẽ tranh
- + Cô gợi ý: “Con có thể vẽ ngôi nhà, ông mặt trời, hoa, con vật mà con thích...”
- + Khuyến khích trẻ sáng tạo, không bắt buộc theo mẫu. Cô quan sát, hỗ trợ trẻ khi cần.
- Trưng bày sản phẩm
- + Cho trẻ dán tranh lên bảng, tổ chức “triển lãm nhỏ”.
- + Mời vài trẻ lên giới thiệu tranh của mình.
- + Cô khen ngợi, động viên sự cố gắng, sáng tạo của trẻ.
- ***Kết thúc:** Cô nhận xét, khen trẻ.

IV. Hoạt động chiều: Bé tập làm thợ làm bánh

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết đặc điểm, nguyên liệu cơ bản làm nên một số loại bánh (bánh quy, bánh tròn...).
- Hiểu được quy trình làm bánh đơn giản: Nhào bột, tạo hình, trang trí, nướng bánh.
- Biết hợp tác với bạn, chia sẻ nguyên vật liệu.
- Rèn tính khéo léo, sáng tạo trong trang trí bánh.
- Trẻ hứng thú tham gia “đóng vai thợ bánh”.
- Giữ gìn vệ sinh, biết rửa tay trước khi làm bánh.
- Trân trọng sản phẩm do mình tạo ra.

2. Chuẩn bị

- Video hoặc tranh ảnh về nghề làm bánh.
- Bột nặn (hoặc đất nặn màu vàng – nâu), dụng cụ: con lăn nhỏ, khuôn bánh hình sao, tròn, tim...
- Đĩa đựng bánh, khay, tạp dề cho trẻ.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ôn định – Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ xem hình ảnh các loại bánh. Trò chuyện cùng trẻ + Các con nhìn thấy gì trong bức tranh? + Ai biết nghề này gọi là nghề gì? + Hôm nay các con có muốn trở thành những người thợ bánh tài ba không? <p>→ Cô giới thiệu hoạt động: “<i>Bé làm thợ bánh</i>”.</p>	<ul style="list-style-type: none"> Trẻ quan sát Trẻ trả lời Trẻ trả lời

<p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>a. Cô giới thiệu cách làm bánh (minh họa bằng bột nặn)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bước 1: Nhào bột → Dùng hai tay lăn dẹt nhẹ cho mềm. - Bước 2: Tạo hình → Dùng tay vo tròn, ấn dẹt hoặc dùng khuôn cắt bánh. - Bước 3: Trang trí bánh → Rắc “hạt xốp” lên cho đẹp. - Bước 4: Đặt lên khay “mang đi nướng”. <p>Cô làm mẫu chậm, rõ ràng, vừa làm vừa giải thích.</p> <p>b. Trẻ thực hành “làm bánh”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chia theo 3 nhóm - Mỗi nhóm nhận: bột nặn, khuôn, trang trí. - Trẻ tự chọn loại bánh muốn làm: bánh quy, bánh donut, bánh hình sao... - Cô đi bao quát, gợi ý: + Con muốn bánh tròn hay bánh dài? + Con thử dùng khuôn này để tạo hình xem có đẹp hơn không? <p>Khuyến khích trẻ sáng tạo: bánh nhiều tầng, bánh có mắt, bánh hình con vật.</p> <p>* Trưng bày – Nhận xét sản phẩm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đặt sản phẩm lên “quầy bánh” của lớp. - Cô mời từng nhóm giới thiệu sản phẩm: <p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p>	<p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p>
---	--

V. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 6 ngày 12 tháng 12 năm 2025

I. Hoạt động học: Khám phá xã hội

Trò chuyện về đặc điểm nổi bật của nghề vận tải thủy

1. Mục đích

a. Kiến thức

- Trẻ nghề vận tải thủy là nghề chuyên chở hàng hóa hoặc con người trên sông, hồ, biển bằng tàu, thuyền, cano, sà lan
- Biết một số phương tiện vận tải thủy: Tàu thủy, thuyền máy, cano, ghe, sà lan chở hàng
- Nhận biết đặc điểm nổi bật của nghề vận tải thủy: Di chuyển trên mặt nước; phương tiện to khỏe khỏe, có động cơ; Chở được hàng hóa nặng có động cơ

b. Kỹ năng:

- Rèn luyện kỹ năng quan sát, ghi nhớ, tư duy và so sánh.
- Phát triển kỹ năng trao đổi, thảo luận theo nhóm

c. **Thái độ:** Hình thành thái độ yêu thích, tôn trọng cô chú làm nghề vận tải thủy.

2. Chuẩn bị

- Video/ hình ảnh về tàu thủy, cano, sà lan, thuyền, tàu chở khách
- Nhạc bài hát: “Em đi chơi thuyền, bé đi tàu”

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ hát và vận động bài: “Em chơi thuyền” - Cô trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>Trò chuyện về đặc điểm nổi bật của nghề vận tải thủy</p> <p>a. Cô cho trẻ xem tranh, ảnh/video hỏi trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Các con thấy đây là phương tiện gì? + Phương tiện này chạy ở đâu? + Nghề vận tải thủy làm công việc gì? + Cô chú lái tàu phải làm gì để đảm bảo an toàn khi chở người và hàng hóa? <p>=> Nghề vận tải thủy chở người/hàng hóa bằng tàu, thuyền trên mặt nước, phải tuân thủ tín hiệu giao thông và đảm bảo an toàn đầy các con ạ</p> <p>B. Đặc điểm nổi bật của nghề vận tải thủy:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con cho cô biết đặc điểm của nghề này là gì?... - Cô khẳng định: Di chuyển trên mặt nước; phương tiện to khỏe khỏe, có động cơ; Chở được hàng hóa nặng, tốc độ chạy chậm hơn máy bay và ô tô, cần có bến cảng, người làm nghề phải sử dụng áo phao... - Cô cho trẻ xem hình ảnh về công việc của người lái tàu, thủy thủ và nhấn mạnh vai trò quan trọng của nghề - Các con hãy kể về nghề nghiệp của bố mẹ mình cho cả lớp nghe nhé <p>* Giáo dục trẻ biết nghề vận tải thủy là nghề truyền thống của địa phương Xuân Trung mình, vì vậy các con phải yêu quý và trân trọng những người lao động làm nghề vận tải thủy và các nghề khác nữa nhé.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi: “Thuyền trưởng tài ba” . + Cô chia lớp thành 2 nhóm, cho trẻ cầm mô hình thuyền di chuyển theo đèn tín hiệu của cô, khi có đèn tín hiệu giao thông thì các thuyền trưởng chấp hành đúng luật lệ giao 	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p>

thông + Cho trẻ chơi 2-3 lần. * Hoạt động 3 : Kết thúc, nhận xét, tuyên dương	
--	--

II. Hoạt động ngoài trời

- HDCCĐ: Quan sát bầu trời
- TCVD: Chi chi chành chành
- Chơi tự do: Vẽ phần trên sân

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ ra sân được hít thở không khí trong lành, được vui chơi tự do để phát triển sức khỏe và thể lực. Trẻ chú ý quan sát và nắm được một số đặc điểm của bầu trời: Trời trong xanh, có gió.
- Giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ thân thể.

2. Chuẩn bị

- Sân chơi sạch sẽ, phần các màu

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Ổn định</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xúm xít xúm xít - Các con ơi hôm nay thời tiết rất là đẹp đấy cô và các con cùng nhau ra sân quan sát bầu trời của ngày hôm nay nhé! <p>* Hoạt động 2: Nội dung: Quan sát bầu trời.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô lắc xác xô - Các con ơi hôm nay cô thấy thời tiết rất là đẹp đấy vậy các con hãy ngẩng mặt lên quan sát trên bầu trời xem hôm nay thời tiết như thế nào? + Quan sát trên trời chúng mình thấy có gì nào? + Gió có thổi không? Tại sao con biết? - Cô gọi 2-3 trẻ trả lời cô + Khi ra ngoài trời có nắng các con phải làm gì? ->À Đúng rồi trời nắng thì sẽ có ông mặt trời toả những tia nắng đấy .Khi trời nắng thì sẽ có đám mây trắng khắp bầu trời đấy - Khi trời mưa thì bầu trời sẽ như thế nào? ->Khi trời mưa bầu trời sẽ sẫm tối và những đám mây đen và cũng có thể xuất hiện sấm và chớp rất nguy hiểm đấy các con ạ =>Giáo dục trẻ biết: các con ạ khi trời nắng các con phải đội mũ, mặc áo dài , khi trời mưa phải biết che ô , để tránh bị ốm và mặc quần áo phù hợp với thời tiết để cơ thể của chúng mình luôn được khỏe mạnh các con nhé. - TCVD: Tìm bạn. + Cô cho trẻ vừa chơi vừa hát bài “Tìm bạn thân” 	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p>

<ul style="list-style-type: none"> + Cho trẻ chơi 3, 4 lần. - TCTD: Vẽ tự do trên sân trường. + Trẻ vẽ tự do theo ý thích trên sân trường. + Cô quan sát, động viên khuyến khích trẻ, nhắc trẻ vui chơi đoàn kết. * Hoạt động 3: Kết thúc - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. 	-Trẻ chơi
--	-----------

III. Hoạt động chiều: Biểu diễn văn nghệ, bình bầu bé ngoan

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức:

- Trẻ nhớ và thể hiện lại một số bài hát, điệu múa, trò chơi âm nhạc đã học.
- Biết lắng nghe, cổ vũ cho bạn.

b. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng tự tin biểu diễn trước tập thể.
- Biết bình chọn, nêu ý kiến để chọn bạn “Bé ngoan” tiêu biểu.

b. Thái độ:

- Trẻ hứng thú, vui vẻ khi tham gia liên hoan.
- Biết yêu quý, khen ngợi và khích lệ bạn.

2. Chuẩn bị:

- Dụng cụ âm nhạc, vòng thẻ dực

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát và vận động theo một bài hát vui nhộn để tạo không khí. - Giới thiệu chương trình: “Hôm nay lớp mình tổ chức Liên hoan văn nghệ – Bình bầu bé ngoan để chào mừng một tuần học tập chăm ngoan”. 	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>
<p>* Hoạt động 2: Liên hoan văn nghệ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ lần lượt đăng ký biểu diễn: hát đơn ca, song ca, tốp ca, múa, đọc thơ, kể chuyện... - Khuyến khích các nhóm/cá nhân tự tin thể hiện. - Cả lớp cùng vỗ tay, cổ vũ. 	<p>Trẻ thực hiện</p>
<p>* Hoạt động 3: Bình bầu bé ngoan</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý: Bé ngoan là những bạn biết vâng lời cô, đi học đều, chơi đoàn kết, giữ gìn đồ dùng, mạnh dạn tham gia văn nghệ. - Mỗi trẻ phát 1 sticker/bông hoa để chọn ra bạn mà mình thấy xứng đáng. - Cô cùng cả lớp đếm và công bố kết quả. 	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thực hiện</p>

- Trao phần quà nhỏ (nhãn dán, hoa giấy...) cho bạn được bình chọn nhiều nhất.

***Hoạt động 4: Kết thúc**

- Cô nhận xét, khen ngợi tinh thần biểu diễn của cả lớp.
- Cùng hát một bài hát tập thể, nắm tay nhau kết thúc chương trình.

Trẻ lắng nghe

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ

- Trạng thái cảm xúc:

- Kiến thức, kỹ năng:

.....

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

Biện pháp khắc phục:

Nhận xét của tổ chuyên môn

Đã duyệt, ngày 08 tháng 11 năm 2025

TM. NHÀ TRƯỜNG



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nông Thị Hương Lan

Thứ 5 ngày 04 tháng 12 năm 2025

I. Hoạt động học: Phát triển thẩm mỹ

Vẽ con cá (mẫu)

1. Mục đích:

a. Kiến thức

- Trẻ biết vẽ con cá bằng các nét thẳng, nét cong tròn và biết tô màu cho bức tranh của mình. Biết tên gọi, đặc điểm của con cá, trẻ có ý tưởng sáng tạo khi vẽ.

b. Kỹ năng

- Sự khéo léo và sự sáng tạo. Cầm bút để vẽ thành bức tranh, phân bố cục hợp lý.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ biết yêu quý con vật, giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn.

2. Chuẩn bị:

+ Đồ dùng của cô: Tranh mẫu, que chỉ, bút sáp màu, bàn ghế.

+ Đồ dùng của trẻ: Giấy A4, sáp màu, rổ.

+ Tâm thế: Trẻ khỏe mạnh hứng thú trước khi vào hoạt động.

3. Tiến hành hoạt động :

Hoạt động của cô	Dự kiến HĐ của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Khởi động - Gây hứng thú</p> <p>- Cho trẻ hát bài “Cá vàng bơi”.</p> <p>+ Chúng mình vừa hát bài gì?</p> <p>+ Bài hát nói về nội dung gì?</p> <p>=> Cô củng cố giáo dục trẻ biết yêu quý và bảo vệ các con vật</p>	<p>Trẻ hát cùng cô</p> <p>Cá vàng bơi</p>
<p>* Hoạt động 2: Nội dung “Vẽ con cá”</p> <p>* Quan sát tranh: Vẽ con cá.</p> <p>- Cô cho trẻ chơi TC “Trời tối trời sáng”.</p> <p>- Cô xuất hiện tranh cho trẻ quan sát.</p>	<p>Trẻ trả lời</p>

<p>+ Chúng mình cùng quan sát xem cô có tranh vẽ gì đây? + Con cá có những phần nào? + Đầu cô vẽ có dạng hình gì? Phần đầu cá còn có gì? + Phần thân cá cô vẽ dạng hình gì? cô tô màu gì? + Phần đuôi cá cô vẽ dạng hình gì? cô tô màu gì? + Cô tô màu cho con cá như thế nào? + Con cá được cô vẽ như thế nào trên trang giấy? + Ngoài con cá ra trong tranh cô còn vẽ được gì nữa? => Cô củng cố.</p> <p>- Vậy chúng mình có muốn tự tay mình vẽ tranh con cá đẹp như của cô không</p> <p>* Cô vẽ mẫu</p> <p>- Cô cầm bút bằng tay phải, để vẽ được một con cá trước tiên cô sẽ vẽ mình cá bằng một nét cong tròn khép kín để tạo thành mình con cá, tiếp theo cô vẽ thêm một đường vòng cung ở giữa để tạo ra đầu và thân cá, để cá nhìn được cô vẽ hình tròn nhỏ để làm mắt cá, sau đó vẽ mõm cá bằng một đường vòng cung nhỏ, bên trên thân cá cô vẽ vây cá bằng các nét thẳng, ở dưới thân cá cô vẽ hình tam giác nhỏ làm vây cá, tiếp theo cô vẽ thêm một hình tam giác nhỏ ở giữa để làm vây hông cá và để con cá bơi được cô vẽ đuôi cá bằng hình tam giác. Khi vẽ cô sẽ đưa bút nhẹ nhàng không để bị đứt đoạn, vẽ xong cô sẽ tô màu cho con cá, cô tô nhẹ nhàng không để màu chườm ra ngoài.</p> <p>- Vậy là cô đã vẽ và tô màu cho con cá xong rồi đấy.</p> <p>- Giờ cô mời các con về chỗ ngồi để vẽ và tô màu cho con cá thật đẹp nhé?</p> <p>* Trẻ thực hiện.</p> <p>- Cô hỏi trẻ cách vẽ, tư thế ngồi, cách cầm bút. - Cô cho trẻ vẽ. => Cô bao quát, động viên, khuyến khích trẻ. - Trẻ nào chưa biết vẽ, cô hướng dẫn lại cho trẻ cách vẽ cho trẻ dễ trẻ nắm được. => Cô khen trẻ kịp thời.</p> <p>* Trưng bày nhận xét sản phẩm.</p> <p>- Cho trẻ lên trưng bày sản phẩm, cô giúp trẻ bé treo tranh. - Cho trẻ lớn nhận xét bài của nhau.</p> <p>+ Con thấy bài bạn nào đẹp? + Con thích bài của bạn nào? Vì sao con thích? - Cô nhận xét chung cả lớp. - Cô động viên khen trẻ.</p> <p>* Hoạt động 3: Kết thúc.</p>	<p>Trẻ quan sát</p> <p>Con cá</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ quan sát và nhận xét</p> <p>Trẻ trả lời</p>
--	--

II. Hoạt động ngoài trời

- **HĐCCĐ: Vẽ phần trên thân về 1 số con vật sống dưới nước**
- **TCVĐ: Thi xem ai nhanh.**
- **Chơi tự do: Xâu hoa, xếp hạt hạt**

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên gọi (cá, tôm, cua, ba ba...) và đặc điểm đơn giản của một số con vật sống dưới nước.
- Trẻ biết môi trường sống và vận động của các con vật đó (bơi, bò...).

b. Kỹ năng

- Phát triển kỹ năng cầm phấn, vẽ nét, vẽ hình tròn, nét cong đơn giản.
- Rèn luyện khả năng quan sát, ghi nhớ, so sánh.
- Phát triển sự sáng tạo, tưởng tượng khi vẽ.

c. Thái độ:

- Yêu thích, bảo vệ các con vật dưới nước.
- Hứng thú tham gia hoạt động ngoài trời, yêu quý sản phẩm của mình và bạn bè.

2. Chuẩn bị

- Phấn màu đủ cho trẻ, sân trường sạch sẽ.
- Tranh ảnh/video về các con vật sống dưới nước (cá, tôm, cua, mực...).
- Nhạc bài "cá vàng bơi", "Thế giới động vật dưới nước".

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát và vận động bài hát “Cá Vàng Bơi” trên sân. - Cô hỏi: "Các con vừa hát về con gì? Ngoài cá vàng, các con còn biết những con vật nào sống dưới nước nữa?" <p>* Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>Trò chuyện- quan sát</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ xem tranh/video, trò chuyện về: Tên gọi (Cá, tôm, cua), đặc điểm (có vây, có càng, có vây), môi trường sống (dưới nước), cách di chuyển (bơi, bò). - Cô hướng dẫn trẻ cách vẽ đơn giản: thân tròn/hình bầu dục, vây, đuôi, mắt, vạch sóng nước... <p>* Trẻ thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô chia phấn cho trẻ. - Cô cho trẻ tự do vẽ các con vật dưới nước bằng phấn trên sân. - Cô bao quát, gợi ý: "Con thích vẽ con gì nhất?", "Vẽ thêm bong bóng nước cho con cá nhé!".... - Cô động viên, khen ngợi trẻ sáng tạo. 	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<p>* TCVD: Thi xem ai nhanh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc lại cách chơi, luật chơi - Trẻ chơi 2-3 lần 	Trẻ chơi
<p>* Chơi tự do: Xâu hoa, xếp hạt hạt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ về các nhóm chơi, cô phát hoa, hạt hạt, dây xâu cho trẻ thực hiện - Cô quan sát trẻ trong khi trẻ xâu hoa 	Trẻ chơi
<p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét giờ học - Điểm danh trẻ cho trẻ vào lớp vệ sinh tay sạch sẽ 	

III. Hoạt động chiều: Chơi theo ý thích ở các góc tự chọn

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết tên các góc chơi, hiểu nội dung chơi của từng góc.
- Biết lựa chọn góc chơi phù hợp theo sở thích.
- Biết thể hiện vai chơi trong nhóm
- Phát triển kỹ năng giao tiếp, hợp tác, chia sẻ trong khi chơi.
- Biết sử dụng đồ dùng, đồ chơi đúng cách.
- Phát triển khả năng sáng tạo, tưởng tượng trong trò chơi.
- Trẻ hứng thú, tích cực, đoàn kết khi chơi. Giữ gìn đồ chơi, không tranh giành, biết thu dọn sau khi chơi.

2. Chuẩn bị

- Không gian chia thành 4–5 góc chơi rõ ràng, có bảng tên góc.
- Đồ chơi, đồ dùng phù hợp chủ đề “Gia đình”:

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Dự kiến hoạt động của trẻ
<p>a. Ổn định – Giới thiệu các góc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng hát bài “ Cháu yêu cô thợ dệt ” - Cô trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát - Giới thiệu nội dung các góc: <ul style="list-style-type: none"> + Góc phân vai + Góc xây dựng + Góc nghệ thuật – học tập + Góc thiên nhiên + Góc âm nhạc 	<p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chú ý quan sát</p>
<p>b. Trẻ chọn góc và thỏa thuận chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hỏi trẻ muốn chơi ở góc nào, gợi ý phân nhóm đều nhau. - Cùng trẻ thỏa thuận vai chơi, nội dung chơi, quy tắc khi chơi. 	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p>
<p>c. Trẻ chơi - Cô bao quát, gợi ý</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đi từng góc, quan sát, gợi mở trò chơi sâu 	

<ul style="list-style-type: none"> - Cô khuyến khích trẻ giao tiếp, hợp tác, chia sẻ đồ chơi. d. Nhận xét - Nêu gương - Cho trẻ tự nhận xét, nêu gương, khen nhóm chơi tốt - Cô nhận xét chung cả lớp - Cô nhắc trẻ thu dọn đồ chơi gọn gàng, ngăn nắp. 	Trẻ thực hiện
---	---------------

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
 - Trạng thái cảm xúc:
 - Kiến thức, kỹ năng:
 -
 -
 -
 - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục: